

Lá Khô Mùa Mưa

Cam Li Nguyễn thị Mỹ Thanh

Chương 1

Chị Lam Hương xoa tay, nói với giọng đầy tin tưởng:

- Thưa chị, chúng em gồm sáu người, rất thường đi công tác cùng với nhau. Kỳ hè này em rủ tất cả về đây chơi cho biết quê em, nhân thể thấy quận mình mới thành lập một bệnh xá nên em có ý kiến là cho cả nhóm làm công tác ở đó luôn. Chắc chị cũng sẽ vui lòng giới thiệu nhóm chúng em với bác sĩ trưởng bệnh xá để chúng em đến giúp họ được phần nào công việc?

Cô y tá Trang hơi nghiêng đầu, nhìn chị Lam Hương và cười rất dễ dãi:

- Cô Hương thì tôi quá quen rồi, nhưng còn các cô đây... biết các cô có thích làm những công việc ở nhà thương không?

- Thưa chị, các bạn của em có nhiều thiện chí ghê lắm ạ, những việc xã hội là “nghề ruột” của chúng em. Mặc dù chưa bao giờ làm việc ở bệnh viện, nhưng em tin rằng nếu được chị vui lòng chỉ dẫn, chúng em sẽ quen việc dễ dàng.

- Thế thì tốt lắm. Vậy ngày mai tôi sẽ dắt các cô vào giới thiệu với bác sĩ Lâm trưởng bệnh xá. Chắc ông sẽ nhận ngay. Hồi trước ở quận mình chỉ có một phòng y tế để khám bệnh, phát thuốc cho dân chúng, nhưng đến nay thì lập thêm một bệnh xá dùng làm nơi săn sóc cho các thương binh trước khi chuyển về Sài Gòn, và cũng là nơi điều trị những vết thương nhẹ cho đến khi khỏi hẳn. Mới “khai trương” chưa đầy một năm mà bệnh xá đã có việc làm không ngơi tay. Các cô thấy đó, chiến trận ở thôn quê sôi động bất ngờ cho nên việc tổ chức một bệnh xá như thế rất hữu ích. Tuy nhiên vấn đề tài chánh và nhân lực vẫn còn thiếu thốn. Nếu có các cô đến công tác ở đó chắc bác sĩ sẽ mừng lắm.

Rồi với dáng điệu vội vã, cô Trang đứng dậy:

- Thôi, xin chào các cô nhé, tôi trở lại nhà thương đây! Ngày mai các cô đến thẳng đó, tôi giới thiệu nhé! A, quên nữa, tôi phải biết tên các cô trước thì mới dễ ăn nói chứ!

Chị Lam Hương đứng dậy theo, nói:

- Dạ, em xin giới thiệu với chị, các bạn học cùng một trường: Vân và Nga học lớp em, năm thứ ba, Hạnh Đào và Thu Tâm học năm thứ hai, còn bé Hạ Huyền học năm thứ nhất.

Thu Tâm liền thoáng:

- Bé Hạ Huyền, tức “cô sinh viên hay buồn” đấy chị ạ!

Lập tức Thu Tâm bị một cái véo nhẹ cùng lời trách của Hạ Huyền:

- Chị Tâm này... kỳ!

Cô y tá Trang cáo từ ra về. Chị Lam Hương quay vào, cao giọng nói với cả bọn:

- Nào, các bạn chuẩn bị tinh thần đi nhé! Tôi xin báo trước là kỳ công tác này hơi cam go đấy, tuy không quá nặng nhọc nhưng chúng ta phải đối diện với những vết thương hàng ngày. Nếu mà yếu bóng vía thì khó mà làm việc lắm đó!

Chị Vân nhướn mày:

- Theo bồ thì tụi mình sẽ làm những việc gì ở đó?

- Cô Trang và mấy người y tá sẽ chỉ cho tụi mình cách băng bó và rửa vết thương. Mình sẽ làm chừng ấy việc. Chỉ cần bạo dạn và khéo tay là được.

Hạnh Đào le lưỡi:

- Có lẽ chị Hương nên mở ngay một lớp cứu thương cấp tốc dạy tụi em ngay hôm nay đi, chứ tụi em vùng về lắm.

Thu Tâm trêu bạn:

- Nội cái nước lúng ta lúng túng của mi làm người ta đau cũng đủ... hết xài.

- Mi cứ trêu ta hoài. Việc gì rồi cũng quen đi chứ bộ!

Chị Nga lên tiếng:

- Đúng rồi, việc gì rồi cũng quen. Mấy người y tá hồi mới tập sự cũng vậy mà!

Thấy Hạ Huyền im lặng, chị Lam Hương hỏi:

- Thế nào, bé Huyền, có thấy thích làm công tác kiểu này không?
Hạ Huyền đang ngồi thu mình suy nghĩ trong một góc, nghe hỏi bèn ngước mặt lên, cười nhẹ, đáp:
- Dạ, việc gì em cũng thích làm hết. Chỉ ngại rằng hồi trước đến giờ chỉ quen đi ca hát, săn sóc các em cô nhi, hay là đi cứu trợ thôi, không biết sắp tới gặp những vết thương mình có can đảm làm hay không?...
- Việc gì rồi cũng sẽ quen đi Huyền ạ. Chỉ tin rằng bé Huyền không đến nỗi yếu bóng vía quá đâu. Dịu dàng như Huyền chắc sẽ giúp các thương binh vui vẻ và đỡ đau ghê lắm.
- Em sẽ cố gắng. Đã gọi là công tác xã hội thì đâu từ nan một công việc nào, chị há!
- Ừ, thôi bây giờ thế này: bọn mình xuống bếp ăn bánh canh, rồi đi ra vườn chơi. Chiều nay chúng ta đi một vòng cho biết sơ sơ các nơi trong quận để ngày mai bắt đầu công việc...
Thu Tâm tiếp lời ngay:
- ...băng bó cho các thương binh.

Bác sĩ Lâm trạc độ hơn bốn mươi tuổi, trông có vẻ nghiêm nghị. Ông đưa mắt nhìn một lượt sáu cô sinh viên, rồi gỡ cặp kính trắng ra, hỏi cô y tá Trang:

- Các cô này tình nguyện giúp việc ở đây?
- Thưa bác sĩ, đúng vậy ạ. Đây là chị Hương, trưởng nhóm và các bạn của chị: chị Nga, chị Vân , Đào , Tâm và Huyền.

Bác sĩ Lâm chỉ tay đến băng ghế dài kê sát tường, miệng hơi nhếch cười:

- Mời các cô ngồi. Các cô... có đòi hỏi điều kiện gì không?

Chị Lam Hương nói:

- Thưa bác sĩ, chúng tôi chỉ làm việc xã hội thuần túy, nên chỉ cần được sự chấp nhận của bác sĩ thôi. Ngoài ra... không có vấn đề gì hết ạ.

Một chút vẻ hài lòng điểm trên nét mặt của người quân y sĩ. Ông gật gù:

- Hay lắm, các cô chịu khó bỏ thì giờ quý báu đến đây giúp chúng tôi, chúng tôi vô cùng cảm ơn. Như cô y tá Trang đã trình bày đó, bệnh xá mới thành lập, hơn nữa ở quận lỵ hẻo lánh này phương tiện thiếu thốn, lại thiếu cả y tá nên chúng tôi điều hành hơi mệt. Tuy nhiên, mỗi khi có giao tranh ở các vùng lân cận đây, thì bệnh xá của chúng tôi lại là nơi tiếp nhận thương binh rất thuận tiện. Ở đây, số giường tôi đã của bệnh xá là một trăm giường. Chúng tôi chia làm ba trại: Trại A, trại B và trại C. Về nhân lực, không kể tôi và bác sĩ Trí là người thỉnh thoảng ở Sài Gòn ra thanh tra thì chỉ có năm người y tá: cô Trang là y tá trưởng, còn ba ông y tá phụ trách ba trại, một ông lo việc giấy tờ và liên lạc để xin tiếp liệu băng bông , thuốc men, dụng cụ.... Các cô thấy đó, sự săn sóc các thương binh sẽ được đảm bảo hơn nếu có các cô tự nguyện đến giúp đỡ ở đây. Hơn nữa – bác sĩ Lâm hơi nhếch mép cười - có bóng dáng của các cô ra vào, hy vọng bệnh xá này sẽ linh hoạt hẳn lên, các thương binh chắc sẽ vui ghê lắm.

Cả nhóm cười khúc khích.... Chị Lam Hương nói:

- Thưa bác sĩ, như thế bao giờ chúng tôi được phép đến đây làm việc ạ?

- Tùy các cô, khi nào các cô thích. Có thể ngay sáng mai. Hôm nay thì tôi nhờ cô Trang dắt các cô đi xem các trại bệnh cho biết. Rồi khi các cô đến làm việc, các y tá sẽ chỉ dẫn cách thức rửa vết thương và băng bó. Công việc rất dễ dàng. Chúc các cô vui vẻ, và một lần nữa tôi xin cảm ơn các cô.

Rời phòng làm việc của bác sĩ Lâm, cô y tá Trang dắt cả nhóm đi qua một hành lang ngắn. Các trại bệnh hiện ra. Đó là một dãy nhà trệt thấp, lợp tôn. Tường thì quét vôi màu trắng đã hơi loang lổ vì nước mưa. Trại A và trại B sát vách nhau, còn trại C bị cách biệt bởi một giếng nước. Đằng sau, đối diện với giếng nước là nhà bếp và kế đó là nhà kho. Nắng chói chang khắp khuôn viên bệnh xá vì không có lấy một bóng cây. Chỉ có vài cây Bã Đậu mới trồng, thấp lè tè. Cô Trang cho biết lúc trước khu này chỉ là một bãi đất trống nên không có cây cối chi cả. Cô chỉ vùng cỏ xanh sau dãy nhà, nói:

- Đó là bãi đáp cho phi cơ trực thăng mỗi khi tải thương đến. Rồi các cô sẽ được thấy có những buổi rất rộn rịp. Mình sẽ làm không ngừng tay.

Chị Lam Hương đề nghị:

- Chúng em có sáu người, vậy sẽ chia ra ba toán, mỗi toán hai người đi một trại nhen chị!
- Vâng, mời các cô đến đây buổi sáng, băng bó xong rồi về. Buổi chiều thì rất rảnh, chúng tôi chỉ lo việc hành chánh và chuẩn bị thuốc men, dụng cụ.

Huyền nhìn Thu Tâm, rồi nhìn chiếc áo blouse trắng mình đang mặc, tự nhiên đâm ra ngại ngùng. Chị Vân và chị Nga đã vào trại A, còn Hạnh Đào thì xin đi theo cùng làm với chị Lam Hương ở trại B. Dĩ nhiên còn lại Thu Tâm và Hạ Huyền đi đến trại C. Hai người đứng lại trước cửa phòng. Cô Trang đến nói gì với một người y tá, rồi cô quay ra ngoắc Tâm và Huyền. Thu Tâm le lưỡi:

- Vào hử Huyền?

- Thì... vào!

Giọng của Huyền run run, bởi Huyền đã thoáng thấy vài người thương binh trong phòng đang ngồi nhòm dậu. Họ xì xào với nhau những gì không nghe rõ. Bàn tay của Thu Tâm cũng hơi run khi nắm lấy tay Huyền. Cô thì thầm:

- Mình thấy khó quá Huyền ạ. Biết vào... nói gì bây giờ?

Huyền cắn môi:

- Thì ... tội mình ... đi vào rửa vết thương cho họ.

- Nhưng ... mình đã biết làm gì đâu?

Bên trong, cô Trang gọi lớn:

- Mời hai cô vào đây.

Huyền e dè nắm tay Thu Tâm đi vào theo lối đi hẹp giữa hai dãy giường. Những người thương binh nhìn theo bằng ánh mắt dò hỏi. Cô Trang giới thiệu với người y tá:

- Đây là cô Thu Tâm, đây là cô Hạ Huyền, cả hai cô là sinh viên ở Sài Gòn, tình nguyện đến đây giúp chúng ta trong việc săn sóc các thương binh.

Rồi quay sang hai cô gái, cô Trang nói:

- Còn đây là anh Hạnh, y tá trưởng kiêm... y tá phó, kiêm... “gác-dan” của trại C.

Nghe câu nói khôi hài của cô Trang, Thu Tâm và Huyền không nhịn được, nhìn nhau cười khúc khích. Người y tá tên Hạnh cũng cười theo. Hai cô gái cảm thấy bớt e ngại. Cô Trang chỉ một chiếc khay, trên đó có các lọ thuốc cùng kéo, kẹp, bông băng:

- Đó là “đồ nghề” các cô sắp dùng. Anh Hạnh sẽ chỉ dẫn cho các cô về cách thức rửa vết thương và băng bó. Thôi, chào các cô, tôi đi xuống nhà kho một lát. Chào anh Hạnh nhé!

Bóng cô Trang nhẹ nhàng khuất sau cánh cửa phòng bệnh. Bây giờ tiếng lao xao trong phòng nghe thật nhiều. Thu Tâm và Huyền đứng dí một chỗ.

Hạnh đổ một tí “alcool” lên chiếc khay, đặt những kéo, kẹp vào, châm lửa đốt. Anh quay qua, đôi mắt có vẻ thản nhiên, miệng hỏi:

- Chắc hai cô là sinh viên Y khoa?

Huyền nhìn Thu Tâm, bối rối. Hạnh hỏi tiếp:

- Hai cô sắp tốt nghiệp?

Thu Tâm đáp nhỏ:

- Dạ không. Chúng tôi học bên Dược ạ. Xin chú cứ xem như tội này là học trò đến để phụ giúp chú mà thôi. Tội này làm việc tự nguyện ạ.

Huyền tiếp lời:

- Tội cháu rất vụng về, chưa biết nhiều về các vết thương đâu thưa chú.

Đôi mắt của Hạnh thoáng một chút cảm tình. Anh nhìn ngọn lửa xanh trên chiếc khay từ từ lịm dần rồi tắt hẳn, và lấy chai “alcool” đổ một ít lên tay mình, xoa xoa hai bàn tay vào nhau, kế đó đưa cho Thu Tâm:

- Hai cô rửa tay bằng cồn đi! Đứng ra là phải rửa bằng xà-phòng trước đã. Nhưng ở đây thiếu thốn mọi thứ, nên... thôi, tạm vậy đi!

Thu Tâm rưới “alcool” lên tay Huyền. Bỗng Hạnh la lên:

- Ấy, vừa vừa chứ! Cô đổ nhiều quá, ngày mai tôi lấy gì mà dùng?

Thu Tâm cười:

- Xin lỗi chú.

- Các cô thông cảm nhen!

Rồi chỉ vào những lọ thuốc, Hạnh nói:

- Đây là nước “sodium chloride”, là nước muối để rưới vào vết thương cho dễ gỡ băng. Lọ này là xà phòng PhisoHex để rửa các vết thương bẩn. Đây là thuốc rửa “hydrogen peroxide”. Còn lọ này là Povidon, thuốc sát trùng để đắp lên vết thương sau khi rửa. Đó là gọi cho đúng tên chứ các cô cứ gọi là... giấm, “da-ua” hay xì dầu cũng được.

Thu Tâm lại được dịp bấm Huyền, hai đứa cười. Kể ra ông y tá này cũng vui tính ghê đi chứ, mặc dù bình thường thì hay tỉnh bơ nét mặt làm người ngoài nhìn vào cứ tưởng là ông khó dằm dằm.

Huyền hỏi:

- Thưa chú, chừng nào bắt đầu thay băng ạ?

- À, chừng nào hai cô muốn.

Rồi Hạnh nói lớn:

- Máy “bồ” ơi, thức dậy thay băng!

- Người ta dậy từ... khuya rồi! – Có tiếng la lớn ở đầu dãy giường.

Huyền len lén nhìn một lượt quanh phòng. Trên những chiếc giường sắt, những người thương binh mặc đồng phục xanh – màu xanh của áo quần các thương bệnh binh mà đã có lần Huyền thấy ở quân y viện Cộng Hòa. Hầu hết họ đều đã ngồi dậy, đang cuốn xếp mùng mền. Có vài người trông rất mệt mỏi, còn nằm, nhưng đã thức, giương mắt lơ lơ nhìn bọn Huyền. Bộ quần áo xanh làm họ trông có vẻ yếu đuối, bệnh hoạn. Tự nhiên Huyền cảm thấy bồi hồi. Mới hôm qua, hôm kia, hay tuần trước, hình ảnh của họ là hình ảnh của những chiến sĩ hăng hái xung phong trên những ngọn đồi ngút khói, hay trong những cánh rừng âm u, mà hôm nay họ lại nằm đây với vết thương, với màu xanh bệnh hoạn.

Một người thương binh đang lom khom sửa lại tấm “ra” trải giường bằng một tay, còn bàn tay kia bằng trắng toát. Huyền hết thấy e dè, vội đi nhanh đến giường anh, nói:

- Anh để... tôi giúp một tay nhé!

Người thương binh nhìn Huyền, cười:

- Được mà cô! Tui còn một tay mà!

Miệng nói thế, nhưng anh đã dùng tay lại và để Huyền giúp trải tấm “ra”. Huyền nhận thấy tấm “ra” bị thủng hai, ba lỗ lớn và hình như hơi rít tay. Tấm “ra” được kéo phẳng phiu. Anh thương binh nói:

- Cảm ơn cô... cô giỡn nhỉ?

Và nhìn hàng chữ đỏ thêu trên áo blouse của Huyền, anh nói:

- Cô... Hạ Huyền.

Người thương binh nằm ở giường kế bên nói:

- Tên hay nhỉ!

Huyền đáp lại bằng nụ cười. Có tiếng gọi ở dãy giường bên kia:

- Cô ơi! Đến trải giùm ông này tấm “ra” đi cô! Ông đi không được nè!

Huyền lại chạy đến: Người thương binh hơi lớn tuổi, ôm căng chân bằng bột cứng ngắc nép qua một bên cho Huyền kéo tấm “ra” giường. Trải xong, Huyền đỡ ông nằm ngay ngắn lại. Bàn tay Huyền chạm vào lưng áo ướt nhẹp mồ hôi của ông. Ông nói nhỏ, giọng mệt mỏi:

- Đêm hôm qua tôi mệt quá, lên cơn sốt. Sáng nay ra mồ hôi đỡ rồi!

- Thưa chú, chú mới về đây?

- Được gần một tuần rồi cô! Tôi “đụng” ở xã T.H., nơi đó bây giờ đang đánh dữ.

Ông nhìn Huyền, thắc mắc:

- Cô là... y tá mới?

- Dạ không, cháu là sinh viên. Tụi cháu vô đây để thay băng giúp các chú, các anh mỗi ngày.

Người thương binh gật gù:

- À, thế sao? Tốt quá!

Huyền nghe có tiếng gọi mình đằng sau. Lại một người nhờ trải giường. Thế là Huyền đến giúp, và sau đó Huyền đi một lượt giữa hai dãy giường và trải lại những tấm “ra” nào chưa thẳng. Xong xuôi, Huyền đứng ở một góc ngấm ngĩa “công trình” của mình. Những người thương binh nhìn Huyền cười với vẻ thiện cảm. Họ bắt chước nhau gọi tên Huyền và Thu Tâm. Thu Tâm đang giúp Hạnh sửa soạn bông băng và thuốc. Khi đã sắp xếp đầy đủ dụng cụ trên một chiếc khay, Hạnh bắt đầu đến từng giường. Những người thương binh tự tay mở băng ra. Hạnh nói:

- Hai cô rưới giùm nước “sodium” vào vết thương nào bị dính khó gỡ, rồi dùng kẹp gỡ băng ra. Kề đó lấy “compress” tức là “gạc”, thấm “hydrogen peroxide” để rửa cho sạch vết thương, dùng miếng khác chùi cho khô và sau cùng đắp lên đó một miếng “compress” tẩm Povidon, băng lại, thế là xong.

Huyền toan lấy một cây kẹp thì Hạnh la lên:

- Ấy, ấy, khoan! Cô nhớ hồi nãy cô đã làm gì không?

Huyền ngó Thu Tâm, ngạc nhiên. Bằng giọng trịnh trọng pha chút hài hước, Hạnh nói:

- Cô đã rửa tay bằng “alcohol” rồi lại đi phụ trái giường, thế là tay cô dơ lại rồi.

Huyền hiểu ra, cầm lọ “alcohol” rửa lại hai bàn tay. Hạnh tiếp:

- Khoan đã. Vậy là cũng chưa sạch. Những kẹp này, mặc dù đã được hấp khử trùng, rồi đốt thêm bằng cồn, nhưng trước khi xài, muốn cho chết hết vi trùng, các cô phải quay cây kẹp theo chiều kim đồng hồ ba cái, rồi quay ngược chiều kim đồng hồ ba cái, để cho vi trùng nó... chóng mặt, nó chết.

Cả Huyền và Thu Tâm cùng những người thương binh cười vang. Thu Tâm nói:

- Chú Hạnh vui tính quá!

Khi Thu Tâm bưng những bình nước rưới vào những miếng gạc dính chặt ở vết thương thì Huyền cầm kẹp gỡ băng từ từ. Những vết thương bày ra trước mắt Huyền, thật rõ ràng. Huyền thấy những chỗ thịt đỏ ngầu, nhầy nhầy, những vết thương làm mủ vàng khè, những lỗ sâu hoáy đen ngòm do mảnh đạn chui vào. Huyền bỗng đứng ngơ ngác. Một dãy giường, hai dãy giường... Những người thương binh đang phơi bày những vết thương của họ. Có người không cần xịt nước, tự tay gỡ miếng gạc, phơi vết thương ra, đợi chờ.

Huyền và Thu Tâm đứng nhìn Hạnh rửa vết thương. Bàn tay người y tá nhanh nhẹn gấp từng miếng gạc, thấm thuốc chà rửa trên vết thương. Huyền thấy người thương binh có vết thương rất mới ở đùi đã cắn chặt môi khi rửa vết thương. Huyền cau mày lại, tưởng tượng sự nhức xốt mà anh phải chịu. Khi Hạnh đề mạnh tay để chùi sạch mủ trong vết thương, anh thương binh đau quá la lên một tiếng rồi nằm ngã ra giường. Mồ hôi anh vã ra đầy trán. Huyền nhìn Thu Tâm, bối rối. Huyền muốn an ủi anh một câu gì đó mong làm anh thấy đỡ đau, nhưng không thốt nên lời. Anh thương binh đưa tay quẹt mồ hôi và thở ra thật mạnh. Công việc của Hạnh đã xong và Thu Tâm giúp Hạnh băng lại cho anh.

Thấy Huyền nhìn mình bằng đôi mắt ái ngại, anh thương binh lắc đầu, cười. Ý chừng anh muốn nói: “Cô sợ hả? Tôi không sao đâu. Ngày nào cũng phải chịu đau một tí... cỡ này hết mà!”

Hạnh nói:

- Bây giờ cô Thu Tâm và cô Huyền mỗi cô một cái kẹp chia nhau làm cho mấy ông kia nhé!

Thu Tâm đưa cho Huyền cái kẹp. Cô ngạc nhiên khi thấy tay Huyền run run:

- Huyền sao thế?

Huyền gượng cười:

- Đâu có!

Và bắt đầu thấm thuốc rửa, đến trước mặt một người thương binh rất trẻ. Anh này cười:

- “Da-ua” hả chị?

Câu nói của anh được “chứng minh” ngay. Miếng gạc tẩm thuốc đi đến đâu trên vết thương, chỗ ấy sủi bọt lên ngay, nhiều và trắng đục như sữa. Huyền vừa làm vừa đưa mắt theo dõi người thương binh. Miệng anh xuýt xoa nhưng đôi mắt thì vui vui. Huyền dùng một miếng gạc khác lau khô vết thương rồi đắp lên đó một miếng gạc tẩm Povidon, một thứ thuốc sát trùng màu nâu đen. Người thương binh trẻ lại cười:

- “Xi-dầu” hả chị?

Khi Huyền vừa băng xong cho anh này thì có tiếng gọi đằng kia:

- Cô ơi! Tới xịt “giấm” giùm cho ông này nè, gỡ hoài không ra.

Thu Tâm đến xịt nước lên bàn chân của người thương binh gầy ốm. Huyền cầm kẹp gỡ từ từ những miếng gạc phủ vết thương. Máu khô làm dính chặt những miếng gạc, Huyền phải đợi vài giây mới gỡ được một tí, rồi Thu Tâm lại xịt nước. Khi miếng gạc cuối cùng được kéo ra, vết thương phơi bày trước mắt. Thu Tâm rùng mình. Còn Huyền tưởng chừng mình sắp té xỉu. Mắt Huyền mờ đi trước vết thương quá khiếp đảm đầu tiên trong đời nhìn thấy. Bàn chân chỉ còn lại ba ngón nhỏ. Cả nửa bàn chân đỏ ngầu, thịt nhầy nhụa, một sợi gân trắng lòi ra. Máu bắt đầu róm trên vùng thịt lở loét và giọt rùng rùng xuống. Người thương binh ôm lấy cẳng chân, miệng xuýt xoa trong khi bàn chân run lên bần bật.

Huyền nhìn Thu Tâm, thở ra. Cố gắng đừng để cho mình quá sợ hãi, Huyền định thần lại và bắt đầu thăm mầu cho người thương binh. Sự đau đớn làm cho ông xanh xao cả gương mặt. Huyền nói:

- Chú chịu khó đau một chút, để cháu rửa vết thương nha chú!

- Cô cứ làm đi! Tôi chịu đau quen rồi mà! Nhiều người còn cụt cả bàn tay, bàn chân, đau hơn nhiều.

Thuốc rưới đến đâu, chỗ thịt đỏ sùi bọt đến đấy. Bàn chân người thương binh run rẩy mạnh. Mồ hôi nhỏ giọt trên trán Huyền. Sự run sợ lui đi, nhường chỗ cho nỗi xót xa tràn đến đầy lòng cô bé. Huyền băng kín bàn chân người thương binh. Đó là vết thương nặng nhất trại C.

Sáng hôm sau, vừa gặp Thu Tâm và Huyền, Hạnh chào và nói:

- Tôi biết “lai lịch” của các cô rồi! Nói đùa thôi, tôi biết các cô học năm thứ mấy rồi.

Giọng nói của anh có vẻ hí hửng. Thu Tâm hỏi:

- Sao chú tài vậy?

- Tôi hỏi cô Trang. Cái gì cô Trang lại không biết. Các cô thì hay giấu.

Huyền cười:

- Không phải giấu chú, nhưng chuyện ấy không thành vấn đề nên khai ra làm chi.

- Đối với tôi, nó... thành vấn đề chứ!

Huyền và Thu Tâm nhìn nhau...

Hạnh đổ “alcohol” vào khay, châm lửa đốt, nói như chỉ cho mình nghe:

- Sao lại cứ gọi tôi bằng “chú” nhỉ?

Thu Tâm vừa rửa tay vừa nói:

- Tụi này quen miệng rồi, chú miễn thứ cho ạ! Mí lại con nhỏ Hạ Huyền này thì đi đâu nó cũng kêu “chú” làm Tâm bắt chước theo.

- Thôi mời hai cô bắt đầu thay băng đi.

Huyền làm đã bớt run, vừa băng vừa hỏi han từng người. Trại bệnh này chỉ có chừng hai mươi người. Huyền lầm nhấm tên của họ được viết trên những tấm giấy nhỏ gắn ở đầu giường. Người có bàn chân cụt mất hai ngón là chú Tám. Người trẻ tuổi nhất trại tên là Vạn. Anh Thái thì có bàn tay đặc biệt: ngón cái bị đạn trúng làm cong xương, luôn miệng bảo “giống cái càng cua”. Bác Long lớn tuổi hơn hết, bị mảnh đạn ghim ở hàm, sưng to lên ăn uống không được. Anh Phòng bị đạn vào giữa ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay trái, làm một lỗ sâu. Anh An bị mất một ngón chân, chỉ còn lại bốn ngón sát vào nhau, sắp lành. Chú Lâm băng bột ở chân cứng ngắc, chỉ khoét một lỗ vuông ở ngay nơi vết thương để thay băng. Vừa nhìn Huyền rửa vết thương, chú vừa nói:

- Chân tôi bị gãy xương, hồi mới về đau lắm. Loại băng bột này nặng trình trịch, mình chẳng đi đâu được. Mỗi bữa ông Hạnh đều phải mang cơm vào cho tôi, với cho ông Tám nữa. Mấy ông kia thì cứ chiều chiều là lên đi chơi hết trời.

- Ủa, họ đi đâu, chú?

- Họ đi dạo chợ, hay đi mua quà ăn. Có người thì vô khu gia binh ở gần đây nè, cô biết không?

- Dạ cháu mới về đây chơi lần đầu, chưa biết hết các nơi trong quận này.

Chú Lâm gõ tay lên lớp băng bột cứng ngắc nghe “cộp cộp”, chú nói:

- Hồi trước tôi có đóng ở quận này một thời gian, nên cũng còn nhớ vài nơi. Bây giờ nằm cứng ở đây, thấy thèm đi ra ngoài mà ngấm.

Huyền dán miếng băng keo cuối cùng lên miếng gạc che vết thương, thấy chú Lâm đang mơ màng như suy nghĩ.

Huyền bỗng nói:

- Chú, chú có thích ra ngoài hành lang một lát cho khỏe không?

Chú Lâm chống một tay xuống nệm, ngồi dậy:

- A, thích chứ!

- Vậy để cháu dìu chú đi ra, nhé chú!

- Còn gì bằng!!!

Và mặc chiếc áo màu xanh vào, chú Lâm huýt sáo nhẹ nhàng.

Huyền thu dọn những mảnh gạc bắn vào một chiếc thùng, và nhờ Thu Tâm tiếp tục băng rửa cho vài người còn lại. Hạnh đang chỉ dẫn cho Thu Tâm cách băng bàn tay sao cho đẹp. Hai người nói chuyện với nhau ra chiều vui vẻ lắm.

Chú Lãm chống hai chiếc nạng, từ từ đứng lên. Huyền dìu chú đi từng bước qua lối đi hẹp giữa hai dãy giường. Những bước đi thật khó nhọc. Mồ hôi bắt đầu lấm tấm trên mặt chú. Ra khỏi phòng, Huyền tìm được một chiếc ghế, đỡ chú ngồi xuống. Hành lang vắng ngắt. Trời sắp trưa. Ở đây nhìn ra bãi cỏ xanh và giếng nước bên cạnh trại bệnh. Gió thổi hây hây mát. Chú Lãm hồng hào nét mặt trở lại và tỏ vẻ khoan khoái. Chú chỉ tay ra vùng cỏ xanh:

- Nơi này, hồi tôi được chở về, tôi nhớ, tôi được khiêng từ trên trục thẳng xuống. Lúc đó máu ra nhiều vô kể. Tôi chẳng thấy gì rõ ràng, chỉ biết mình đang băng qua một vùng xanh ngắt. Chân tôi như đã rời ra, không còn cảm giác.

Chú lại quen tay, gõ “cộp cộp” xuống chân:

- May mà cái chân này không bị cưa. Nếu nguy, giờ này tôi đang nằm ở Sài Gòn, đâu có ở đây để được cô Huyền săn sóc.

Huyền cười nhẹ, đưa tay giữ mái tóc đang tung bay trong gió lộng. Chú Lãm châm một điếu thuốc, rít một hơi rồi tiếp:

- Tôi có một đứa cháu gái, cũng trạc tuổi cô. Nhà nó ở quê, bom đạn toi bời. Tôi đi hành quân hoài, ít ghé thăm, không biết nó bây giờ ra sao.

- Thưa chú, nếu cháu bằng tuổi cháu của chú, thì xin chú cứ gọi “cháu”, đừng kêu “cô” nghe khách sáo quá!

- Cô cho phép?

- Chú lại khách sáo nữa! Khi vào đây để săn sóc những vết thương, mặc nhiên cháu đã xem những người ở đây là chú là anh của cháu cả rồi.

- Ai mà cũng có một cô cháu, một cô em như cô thì nhất!

Chú Lãm chống nạng đứng dậy và đi từng bước nặng nề. Chú nói:

- Chân của tôi, phải tập đi, chứ không nó đại mất.

Huyền dìu một bên, nói:

- Vậy thì mỗi ngày cháu sẽ giúp chú tập đi ở hành lang này cho quen rồi mai mới ra ngoài kia...

- Rồi mai mới ra chợ, mai mới nữa vô khu gia binh, đi hết quận này. Rồi mai mới cưa bột ra, chân chú sẽ lành cháu ạ!

Chú Lãm cười vang nghe khoái trá.

Chị Nga phơi chiếc áo blouse lên dây thép, rồi đứng nghiêng người ngắm, và nói:

- Cái ông y tá ở trại A hay châm biếm lắm mấy bồ ạ! Ông nói: “Tôi chúa ghét những cái áo bờ-lu dơ”. Ban đầu mình tưởng ông ghét áo blouse, sau nhìn lại áo mình có dính thuốc, mới biết là ông ghét áo... dơ.

Chị Lam Hương cười:

- Thế là ông vui tính đấy chứ!

Chị Nga bĩu môi:

- Vui! Cho bồ mà gặp ông bồ mới biết. Lúc nào cũng nhăn như ba bị ấy, chả bao giờ thềm nói vui với tụi mình một câu.

Chị Vân phụ họa:

- Ủ, người gì mà cáu kỉnh lạ! Hết gạc, hết băng, mình xin ông ấy cũng nhăn. Hương nghĩ coi, mình làm cho thương binh chứ bộ xin để làm gì riêng tư đâu. Có khi ông ấy bực dọc quăng kéo kẹp mặc cho mình làm, bỏ đi đâu mất.

Chị Lam Hương vẫn giữ nụ cười dễ dãi trên môi:

- Ông ấy già hay trẻ?

- Đâu độ chừng... ba mươi lăm tuổi.

Chị Vân pha trò:

- Thôi hơi đầu mà bận tâm. Có lẽ cuộc sống trong quân ngũ kéo dài khiến cho con người đâm ra khô khan đó thôi, chứ ai muốn vậy.

Chị Nga:

- Gì? Đi lính thì phải vui vẻ trẻ trung...

- ...hào hoa phong nhã như anh chàng phi công của bồ đó hả? – Chị Vân ngắt lời bạn.

Chị Nga lườm dài và cười bên lên.

Chị Lam Hương bước đến ngồi dưới tàn cây trứng cá. Ở đó có Hạnh Đào, Thu Tâm và Hạ Huyền. Hạnh Đào đang lim dim mắt sắp ngủ. Thu Tâm dán mắt vào trang sách. Còn Hạ Huyền thì ngồi vẽ vòng tròn trên đất bằng một nhánh cây khô. Chị Lam Hương hỏi:

- Nghĩ gì đó, bé Huyền?

Huyền nhìn lên, cười mỉm. Chị Lam Hương nói:

- Tính ra thì tụi mình làm việc ở bệnh xá đã được một tuần rồi nhỉ! Huyền, Tâm và Đào thấy có thích công việc săn sóc cho các thương binh không?

Thu Tâm gấp sách lại, đáp:

- Dạ vui chứ chị. Bây giờ tụi em quen rồi, không còn sợ như ngày đầu nữa.

- Quả thật ngày đầu dễ sợ vô cùng – Huyền nói – Em chưa bao giờ tiếp xúc với những vết thương, nên khi trông thấy tận mắt... em sợ ghê! Thấy vết thương của chú Tám em run sợ muốn xỉu.

Chị Lam Hương nói:

- Phải nói là mình phục họ vô cùng. Họ can đảm chịu đau mà không hề rên la. Ở trại B có nhiều người bị thương nặng lắm, chẳng hạn có người bị cụt cả cánh tay, mất cả bàn chân, đau đến tận cùng của sự đau mà họ chịu được thật hay, chị phục quá!

Thu Tâm chắc lưỡi, thở ra:

- Thật, có thấy có nghe mới là sống thật.

- Và mới thấy sự chịu đựng của họ - Huyền nói với giọng băng khuâng – Da thịt nào là da thịt không đau? Khi săn sóc những vết thương cho họ, em tưởng tượng nếu những vết thương đó ở ngay chính trên thân mình... thật hãi hùng!

Chị Lam Hương gật đầu:

- Đúng vậy. Dù sao, chị mong các em cố gắng trong công việc này, làm nhiệm vụ của những nữ y tá, những nữ điều dưỡng, ít nhất là cho đến hết hè này. Bằng mọi cách, giúp cho các thương binh được vui, quên đi sự nhứt nhối mệt mỏi và sự buồn chán khi nằm bệnh xá.

Huyền chợt nói như reo lên:

- A! Như vậy... em có thể mang cây đàn vào đó, được không?

- Thế thì còn gì bằng?

Thu Tâm nhồm dậy:

- Ý kiến hay lắm! Một phương pháp điều dưỡng mới!

Chị Lam Hương vuốt tóc Huyền:

- Chị hy vọng tiếng đàn của bé Huyền sẽ là một trong những món thuốc giúp con người hy vọng và yêu đời.

- Tâm sẽ hát với Huyền nữa.

Hạnh Đào mở mắt ra, giọng ngái ngủ:

- Việc gì thế, Tâm?

Thu Tâm trêu bạn:

- Ngủ tiếp đi cô! Chuyện trại C, không phải chuyện trại B.

- Trại C có gì lạ?

- Ồ... Có nhiều chuyện lạ chứ! Mi cần gì biết!

- Không cho biết thì thôi.

Hạnh Đào nhắm mắt lại. Chị Lam Hương lắc đầu, cười:

- Hai cô bé này đúng là khắc khẩu.

Thu Tâm:

- Bởi vậy em mới không đi chung với nó. Chẳng hiểu sao hai đứa thương nhau ghê, mà hễ làm việc chung hay học chung là gây gổ. Kỳ thật!

Thu Tâm lấy quyển sách quạt cho Hạnh Đào, giả vờ ngâm thơ ru bạn ngủ. Chị Lam Hương bật cười. Chị kéo Hạ Huyền đứng dậy. Huyền ngắt một ngọn lá, đưa lên mũi ngửi, đôi mắt mơ màng:

- Ngày mai, em mang cây đàn vào bệnh xá, há chị!
Giọng Huyền nghe xa xăm...

Thu Tâm giờ cao túi kẹo lên, nói:

- Trước khi nghe Hạ Huyền hát một bản nữa, xin mời các chú, các anh dùng mỗi người một cây kẹo lấy thảo.

Các thương binh reo lên “thích quá, thích quá” và nhận kẹo vui vẻ. Trại bệnh vang những tiếng nói cười. Và Huyền hát một bản nữa theo lời yêu cầu của chú Tám – bản “Quê mẹ”. Chú Tám nằm im nghe, mơ màng đôi mắt. Tiếng đàn, tiếng hát quyện trong phòng nghe ấm cúng, nghe nhớ nhung. Giọng Huyền tha thiết dịu dàng. Và khi những lời hát “mẹ ơi... mẹ ơi...” nhỏ dần cùng với nốt nhạc cuối cùng buông thõng, đôi mắt chú Tám đã đỏ hoe. Con người đã đến tuổi bốn mươi đó đã không ngăn nổi tình cảm ngây thơ của tuổi nhỏ. Chú nhớ đến mẹ, người mẹ mà đã bao lần chú kể chuyện với Huyền...

Huyền đặt cây đàn lên chiếc giường trống, hỏi:

- Chú, vì cháu hát mà làm chú buồn?

Chú Tám chớp mắt:

- Không, chú phải cảm ơn Huyền chứ! Huyền hát hay lắm, cảm động lắm!

- Cháu không dám nhận...

- Phải nói là nghe Huyền hát chú không còn nghĩ đến vết thương nữa.

Bên giường kia, chú Lâm kêu lên:

- Cháu Huyền, hát cho chú nghe bản “Người ra đi” nghe cháu!

Huyền lại dạo đàn và hát. Thu Tâm phụ họa ở điệp khúc. Chú Lâm vừa nghe vừa gõ cộp cộp trên chân bằng bột. Mấy hôm nay sự tập đi ở ngoài phạm vi trại bệnh làm chú thấy khoan khoái. Chú thích nhìn cỏ xanh. Và sáng nay chú đã mon men chân nặng ra đến tận bãi cỏ xanh, không cần ai dìu. Ở đó chú đã nhìn thấy Hạ Huyền từ ngoài cổng bệnh xá đi vào với các bạn, tay xách cây đàn “ghi-ta”. Và chú khập khiễng đi vào trại, “loan tin” cho tất cả mọi người:

- Hôm nay có văn nghệ! Hôm nay có văn nghệ!

Chú thấy vui hơn bao giờ.

Bản “Người ra đi” chấm dứt. Ai cũng vỗ tay, kể cả Thái không thể vỗ tay được, đành đập tay lên chân.

Bây giờ đến lượt Thu Tâm hát. Huyền dạo đàn. Giọng Thu Tâm vút cao, mọi người xuýt xoa. Huyền liếc thấy Hạnh nghe chăm chú, đôi mắt chớp nhanh. Hạnh nhìn Thu Tâm đắm đắm như muốn thu hết hình ảnh ấy vào trong anh... Huyền tủm tỉm cười, đàn thật vui. Khi Thu Tâm ngừng hát, Huyền còn thấy Hạnh lặng yên như chìm đắm trong mộng mê.

Trại bệnh có thêm vài thương binh mới được chở về bằng quân xa. Họ đọng trệ ở xã X. T. Một người bị té bấp chân, một người bị đạn trở từ trước trước ra sau vai, người trẻ nhất bị xây xát ở đùi và tay. Họ cũng đã thay băng và nằm im nghe hát. Khi Huyền ôm đàn đi giữa hai dãy giường, ngừng lại trước người thương binh mới này, Huyền gặp một đôi mắt màu nâu trong vắt nhìn mình. Một khuôn mặt như trẻ thơ. Người thương binh nói rất nhẹ:

- Chị, mời chị ngồi xuống đây.

Huyền ngồi ở mép giường. Người thương binh rất trẻ tuổi ngồi dậy. Đôi môi hình trái tim cười rất dễ thương:

- Em tên là Nam. Người ta thường gọi em là Tây Nam.

Tự nhiên một nỗi xúc động nào ùa đến tim Huyền. Huyền nhìn người thương binh mới, muốn khóc... mà không hiểu vì lý do gì.

...Vài giây sau, Huyền nói:

- Chị tên là Huyền. Nam, Nam bớt nhức vết thương không?

Nam đưa tay sờ lên lớp băng còm cộm, gật đầu:

- Em bị thương nhẹ mà chị. Nhỏ nhất... thì... phải bị nhẹ nhất chứ!

Nam cười, tiếng cười vỡ dòn như thủy tinh. Huyền hỏi:

- Nam bao nhiêu tuổi?
- Em mười chín tuổi.
- Chị cũng mười chín tuổi. Chị sinh tháng một.
- Em những tháng tám. Vậy làm em của chị há!

Huyền cười:

- Khi vào đây, chị nghĩ rằng mình là cháu, là em của những người thương binh. Bây giờ chị lại có thêm chức “chị”.

Nam xách cây đàn lên, trình trọng đưa cho Huyền:

- Chị hát với em đi!
- Nam thích bản gì?
- Không nhớ tựa. Nhưng chắc chị biết. Bài này xưa lắm, bà ngoại chỉ cho em.

Nam cất giọng trước:

- “Bao chiến sĩ lên đường, lạnh lùng vung gươm ra sa trường. Quân xung phong, nước Nam đang chờ mong tay người, hồn sông núi khí thiêng ghi muôn đời...”

Huyền đàn bắt đúng giọng và hát theo:

- “Ngựa phi nơi xa kia nghe súng vang bên trời điệu kèn rộn ràng. Là thân nam nhi quyết chiến lên đường, sống thác coi thường, mong xác trong da ngựa bọc thân thể trai...”

Đến đó cả trại bệnh vỗ tay nhịp theo lời hát. Không khí bùng bùng niềm hăng hái. Huyền và Nam vừa hát vừa nhìn nhau cười.

- Em đi lính hồi mười bảy tuổi. Hai năm rồi tung hoành, em tưởng như mình là người hùng. Lần này “bị” mà nhẹ. Chắc ngoại em khéo tu.

- Nam sống với ngoại?

- Dạ. Mẹ em có chồng khác – Đôi mắt trong vắt bỗng rung rung buồn – Chị, làm sao biết được cha mình hà chị? Cha em là lính viễn chinh. Mẹ em có một kỷ niệm khó phai mờ. Em lớn dần và thấy sự “đặc biệt” của mình so với bạn bè, em buồn lắm. Nhưng lũ bạn của em thì tốt vô kể. Chúng nó làm em bớt mặc cảm. Huyền xếp tám chăn để ngay ngắn trên đầu giường Nam, an ủi:

- Đừng, Nam không nên mặc cảm, vì em cũng như mọi người. Hơn nữa, em có tâm hồn rất đẹp đã để cho chị thương mến. Nam thấy không, các anh các chú trong trại bệnh này đều quý mến em. Với tính vui vẻ hồn nhiên ấy, ra đời Nam sẽ được nhiều người thương hơn là ghét.

Nam xắn tay áo lên, để lộ hai chữ “Bất hạnh” xăm trên cánh tay. Nam cười:

- Tụi bạn xăm cho em nè chị. Có nhiều người cho rằng ai mà xăm tay, xăm mình đều là “thứ dữ” không à, chị có nghĩ như vậy không?

- Chị không nghĩ vậy. Phải tùy ý nghĩa của những chữ hay hình ảnh được xăm chứ! Chị nghĩ rằng người ta xăm là để ghi dấu những kỷ niệm khó quên.

- Trong quân đội, khi rỗi rảnh, nhất là thời gian học tập, tụi em xăm tay cho nhau. Có ông xăm cả hình con rắn lên người, có ông xăm hình cô gái, có ông xăm cả chiếc dù và chiếc máy bay...

Huyền yên lặng... Nam lấy dưới nệm chiếc mũ “bê-rê” đỏ, đội lên đầu, cười rạng rỡ:

- Tụi bạn gọi em là Tây Nam, em cũng tự xưng là Tây Nam. Hai xứ lận chị hờ! Vừa Tây vừa Nam... Em thích cái tên này. Nhưng em thấy tội nghiệp những đứa như em.

- Chị khuyên Nam dẹp bỏ ý nghĩ ấy đi. Đất nước mình... có nhiều chuyện buồn khổ quá.

- Và nếu cuộc chiến này kéo dài, về sau sẽ còn nhiều thảm cảnh hơn nữa. Em là vết tích của một quá khứ không đẹp của Việt Nam. Nhưng em muốn nhìn thẳng vào đó để mà làm một cái gì đẹp hơn.

Huyền gật đầu:

- Nam có những tư tưởng hay lắm!

Nam cười:

- Chắc có lẽ... tại ở lính, mình già dặn đi há chị!

- Như vậy cũng hay. Chị tiếc là mình không đi lính được, vì có nhiều kinh nghiệm người ta chỉ học được trong lính.

- Con trai như em mới cần, chứ chị thì... em mong chị sẽ đem tình nhân ái trải rộng ra giúp cho những người đau khổ, vậy là nhất.
- Chị chưa thấy mình làm được gì cả. Chị muốn xóa bỏ hết những nỗi khổ, sự bất mãn, mặc cảm, lòng nghi kỵ... của cuộc đời này. Nhưng làm sao chị thực hiện được?
- Ít ra chị đã thành công đối với em rồi đó. Chị giúp em hết mặc cảm, hết buồn phiền.
- Vậy chị xin cảm ơn... Nam.

Có tiếng nói lớn ở cửa sau:

- Phiếu cơm đây! Phiếu cơm đây!

Nam nhòm người lên:

- Hôm nay phát phiếu cơm sớm vậy?

Một người đàn ông to lớn ở trần, mặc một cái “tạp-dề” trước bụng, cầm một tập giấy nhỏ, xuất hiện ở cửa sau trại bệnh. Ông ta đưa xấp giấy cho Hạnh, nói giọng ồ ề:

- Nhờ ông phát giùm phiếu cơm, hôm nay cho họ ăn cơm sớm. Trời sắp mưa rồi, sợ nhà bếp dột.

Rồi ông ta nặng nề quay bước. Thu Tâm nói:

- Để Tâm phát hộ cho.

Mỗi người lãnh một tấm phiếu nhỏ. Huyền hỏi Nam:

- Ăn cơm sau nhà bếp hử Nam?
- Dạ, chị không biết sao?
- Thường chị làm xong thì về trước giờ cơm. Hôm nay mới biết.

Nam xe tròn tấm phiếu trong tay, cười:

- Vậy chị thua em rồi.

Nam chợt đứng xuống, mặc áo vào, nói:

- Hôm nay mời chị xuống bếp ăn cơm với em, nhá!

Huyền reo lên:

- Tại sao không? Chỉ sợ chị ăn hết phần của Nam.
- Không sao, em ăn rất ít.

Nam xỏ dép, đi cà nhắc ra sau. Huyền đến bên giường chú Lâm, nói:

- Cháu đi bung cơm cho chú, và chú Tám nữa nhé!

Chú Lâm gật đầu, cười.

Huyền đến bên Thu Tâm:

- Chị Tâm, đi ăn cơm không?

Thu Tâm cười tủm tỉm:

- Huyền đi ăn đi, mình đang nói chuyện dở dở với anh Hạnh.
- Chuyện gì thế?

Hạnh nheo mắt:

- Ly kỳ lắm, chuyện... cái bàn tay.

Tình cờ lúc đó, có tiếng hát ư ử của Thái:

- Bàn tay tôi... sao giống cái càng cua quá đi mất!

Mọi người nhìn nhau cười vui vẻ. Chú Tám la lên:

- Thế thì có khổ hay không? Đi ăn cơm đi, nhỏ.

Thái nhảy từng bước qua những giường trống và đi ra sau bếp.

Huyền cười:

- Có nhiều bàn tay đáng được đem vào câu chuyện lắm, nhất là ở các trại bệnh như thế này. Thôi chị Tâm và chú Hạnh cứ tiếp tục nhé, Huyền xin phép...

Huyền ra khỏi phòng và đi vòng lại sau giếng nước. Ở đó là nhà ăn, hay nhà bếp cũng vậy. Nam đang bê hai khay cơm đi lên. Huyền đỡ lấy một khay và cùng mang vào cho chú Lâm và chú Tám, hai người không đi được. Sau đó Huyền và Nam đi vào nhà bếp.

Mới bước vào, Huyền thấy những người thương binh của trại C và hai trại kia đều có mặt ở đó. Một số người ngồi ăn nơi dãy bàn dài. Có người thiếu ghế nên để khay cơm trên bàn và đứng ăn. Hầu như ai cũng ngừng ăn khi thấy Huyền vào, nhưng lại thản nhiên ngay, khi thấy Huyền đi lãnh cơm đưa cho Nam.

Thái nói:

- Cha! Bữa nay chị Huyền ăn cơm ở đây nữa ta!

Huyền cười:

- Vâng, bữa nay Huyền ăn cơm với mấy anh.

Anh Phòng nói:

- Mời chị ăn cơm, chị Huyền!

- Dạ, mời anh.

Nhà bếp nóng nực vì hơi từ trên mái tôn thấp tỏa xuống. Mới đứng một lát mà mồ hôi đã bắt đầu nhỏ ra từ trán Huyền. Vách nhà làm bằng những miếng ván thùng trên đó có in chỉ chút những chữ to nhỏ. Huyền dõi mắt nhìn sâu vào trong bếp. Ở đó có một cái bếp cao đun bằng củi, trên có các chảo xoong to tướng và đen sì. Ông đầu bếp ban nãy đang xúc cơm bằng một cái vá to gần bằng... cái xẻng và đổ cơm vào một cái nồi cao như một... cái lu nước. Một người bếp khác dùng vá nhỏ xúc cơm đổ vào từng khay và phân phát thức ăn cho các thương binh. Thức ăn bung từ trong bếp ra đều đựng trong các thau ni-lông to tướng.

Nam gọi:

- Chị Huyền, chị ăn cơm chứ?

Huyền đáp:

- Chị ăn đây. Nam ăn trước đi!

Huyền cầm thìa xúc cơm và nhìn thấy Nam ăn ngon lành. Thức ăn có cá kho, cà luộc và canh cải, tuy chẳng vừa miệng lắm nhưng nhìn Nam ăn, tự nhiên Huyền thấy vui và ăn theo.

Huyền nói:

- Nhà ăn chật chội thế này, chẳng trách chú Lâm không xuống đây được. Chân chú băng bột cứng ngắt.

Nam cười:

- Phải ráng chịu chứ sao! Đi hành quân tụi em còn khổ cực hơn nhiều. Có khi đi lâu ngày chưa có tiếp tế, tụi em còn ăn cơm sậy với muối nữa đó. Ở đây ăn như vậy là tốt. Nhưng có món cà này, em chê. Ở nhà, cà này ngoại em nướng lên, trộn hành mỡ, nước mắm ớt ngon “tuyệt cú mèo”. Ai lại đi luộc, ăn ghê quá!

Nhìn Huyền nhai một búng cơm mãi chưa xong, Nam hỏi:

- Bộ chị ăn cơm ở đây không được hả?

- Đâu có, cơm nào cũng là cơm chứ! Ở nhà chị ăn uống cũng đơn giản thôi chứ có cao sang gì. Nhưng có điều... cơm cứng quá!

Nam cười dòn, gật đầu:

- Đúng rồi, cơm này ai mà ốm ăn không nổi đâu. À quên, ai không ăn cơm được thì ... có cháo.

Huyền nhìn ra sau lưng, quả nhiên thấy có cháo. Cháo đựng trong một cái nồi đen sì, bốc hơi nghi ngút. Hình như cháo được nấu với thịt băm nên có màu xám ngắt. Huyền nhìn thấy cả một cái thớt to bằng cái bàn và hai con dao phay khổng lồ để ở một góc. Nghĩ đến hình ảnh ông đầu bếp mình trần trụi ngồi băm một đồng thịt trước mặt, mồ hôi nhễ nhại từ trên vai ông chảy xuống, Huyền nhắm mắt rung mình...

Thế rồi hai chị em ăn hết cả khay cơm. Nam đứng dậy cười khoan khoái:

- Nhờ chị mà hôm nay em ăn nhiều nhất đó!

- Hay là nhờ chị ăn hết cả phần của Nam?

Huyền trả lại khay cho nhà bếp. Hai chị em theo chân mấy người thương binh lục tục đi ra. Mồ hôi ướt nhẹp cả áo Huyền. Huyền chắc lưỡi:

- Phải chi ở nhà ăn người ta chịu khó kê vài dãy bàn và những chiếc ghế xếp, đâu có tốn kém bao nhiêu, mà đỡ cho các thương binh phải đứng ngồi lộn xộn, Nam nhỉ!

- Em cũng nghĩ như chị.

Huyền toan rẽ vào phòng, Nam hỏi:

- Chị uống nước không?

- À quên nhỉ, có chứ!

- Có nước trà nấu trong bếp, nhưng em thích uống nước giếng hơn. Mấy người lính thích uống nước giếng lắm.

Nam đến bên giếng nước. Ở đó có một cái lu nhỏ chứa sẵn nước được kéo từ giếng lên. Nam lấy chiếc ca nhựa múc nước đưa cho Huyền:

- Chị uống đi!

Sự nóng nực làm Huyền uống hết ca nước. Nam cười:

- Chị nếm mùi vị của đời lính hơi nhiều hả!

- Không, mới một phần thôi Nam ạ! Bệnh xá này tuy thiếu thốn phương tiện, nhưng chị nghĩ rằng những lúc hành quân Nam còn khổ cực hơn nhiều. Làm sao chị chia xẻ hết những khổ cực ấy?
Nam múc một ca nước, uống ừng ực. Rồi đặt lại ca trên nắp lu, Nam bước cà nhấc vòng ra trước hành lang cùng với Huyền. Trời gần đứng bóng. Hành lang yên lặng. Mùi đất nồng đưa vào gay gắt. Không một ngọn gió. Nam huýt sáo nhẹ nhẹ. Huyền gõ tay lên cột gỗ theo nhịp quân hành. Hứng chí, Nam hát:
- “Bừng nghe dư âm nơi xa khúc anh hùng ca vang nơi biên cương. Bao chiến sĩ lên đường....”
Huyền reo lên:
- Chị vào lấy cây đàn....

- Hồi sáng này em vào nhà kho.
Chị Lam Hương trở mắt:
- Huyền vào nhà kho làm gì?
- Cho biết, chị ạ! Ông y tá ở trại C là anh Hạnh có nhờ em ra sau xin một cái thùng giấy để đựng rác. Em ra xin ông bếp nhưng ông bảo là ở trong nhà kho. Em “thân hành” đi vào đó để tìm thùng.
- Nhà kho có gì lạ?
Huyền cười:
- Trước hết là chuột. Vừa mới vào em bị một con chuột to bằng bắp chân lết đệt đi tới tường chừng nó muốn “tấn công” em. Em hoảng hồn né tránh nó thì thấy còn cả lũ chuột ở trong những đồng đồ cũ nữa.
- Vậy là bé Huyền cong đuôi chạy?
- Em định thế. Nhưng chạy sao được, khi mà chưa tìm ra thùng? Em làm gan bước vào trong và thấy rất nhiều chai lọ phế thải. Không biết họ chứa nhiều như vậy để làm gì? Em còn thấy những thùng chứa quần áo cũ, quần áo màu xanh của các thương binh mặc. Tất cả đã rách nát.
Huyền thở ra:
- Đó là nguyên nhân có lũ chuột “hùng hậu” kia.
Chị Lam Hương chắc lưỡi:
- Chà! Chị tưởng nhà kho là để chứa vật liệu như băng, bông, thuốc men thôi, chứ ai dè là ổ chuột.
Thu Tâm le lưỡi:
- Eo ơi! Tâm sợ lũ chuột “tấn công” vào các trại bệnh thì chết. Ở nhà kho qua các trại bệnh gần xít. Rủi chúng qua cắn chân cắn tay người ta thì có khổ hay không? Lại thêm một mối lo.
Hạnh Đào nói:
- Ly kỳ quá hử? Như vậy Huyền nên viết một phóng sự về lũ chuột ở bệnh xá này đi!
Huyền cười:
- Phải đấy! Nhưng Huyền định viết phóng sự về cả bệnh xá này cơ. Ở đây quận lỵ nhỏ bé, bệnh xá này mấy ai biết đến. Các chị giúp ý kiến cho Huyền viết nhé!
Chị Nga nói:
- Viết về bệnh xá này mà quên cái ông y tá ở trại A của tôi thì thiếu sót lắm đó.
- Vậy ngày mai để em đổi với chị để qua trại A.
- Cũng được.
Chị Lam Hương nhắc:
- Còn trại B nữa chị? Ở trại B có nhiều vết thương “trứ danh” lắm.
- Em lại qua trại B – Huyền sáng mắt lên – Các chị có những chuyện gì vui buồn hay đáng ghi thì nói cho em nghe.
Thu Tâm thở dài:
- “Tui” có chuyện đáng ghi lắm chớ, nhưng mà nói không được.
Rồi cô đi đi lại lại ra về áy náy lắm, làm Hạnh Đào tròn mắt hỏi:
- Cái gì vậy, hử mi?

Ông y tá liếc nhìn hàng chữ đỏ trên áo Huyền, nói:

- Hôm nay lại bày đặt đổi người nữa à? Cô Nga đâu?

Chị Vân đáp:

- Dạ hôm nay chị Nga qua trại C. Còn đây là Huyền sẽ làm chung với tôi. Bé Huyền, đây là ông Vỹ, phụ trách trại này.

Huyền nói:

- Chào chú ạ!

Ông y tá tròn mắt:

- Chú??? Chú gì? Chú em chắc?

Huyền hơi khựng lại. Chị Vân đỡ lời:

- Dạ không. Ông đáng tuổi chú thì em tôi gọi chú chứ sao lại chú em được ạ? – quay sang Huyền – Em đến soạn đồ giúp “chú” đi!

Huyền kéo thùng dụng cụ ra và soạn đồ lên bàn. Huyền toan đồ “alcohol” để sát trùng các kéo kẹp thì ông Vỹ gắt lên:

- Lại còn có chuyện này nữa sao? Việc tôi đề cho tôi.

Huyền hơi run, nhưng gắng lấy giọng nhẹ nhàng:

- Thưa chú, chú để cháu giúp cho, bên trại C cháu cũng thường làm mà.

- Tôi không khoái cái lối này.

Chị Vân nháy Huyền. Hiểu ý, Huyền giữ nét mặt bình thản, lặng lẽ làm việc. Huyền rửa tay và mở các gói giấy đựng “gạc” để lên khay. Xong xuôi, Huyền nói:

- Thưa chú, chú cho phép cháu giúp chú thay băng?

- Cảm ơn!

Với gương mặt lạnh lùng, ông Vỹ đến giường của một người thương binh:

- Dậy đi bò!

Người thương binh chống tay ngồi dậy, nói:

- Ai ngủ đâu mà kêu? Lúc nào cũng sùng sộ hết hờ “cha”?

Ông Vỹ lườm một cái, tháo băng ra và rửa vết thương trên đầu gối người ấy. Ông ngoáy mạnh miếng “gạc” tẩm thuốc trong vết thương. Người thương binh la lên:

- Ui da! Đau!

Ông y tá tròn mắt:

- La cái gì, bò?

Công việc xong trong nháy mắt. Huyền băng lại cho người thương binh. Người ấy mỉm cười:

- Cảm ơn cô... Hạ Huyền.

Huyền thất một “nút đẹt” trên vòng cuối cùng của lớp băng, hỏi:

- Anh về đây lâu mau rồi ạ?

- Được ba ngày rồi cô. Vết thương nhẹ, nhưng khó co đầu gối quá!

- Anh chịu khó một tí nhé! Bữa nào chắc sẽ lành lại như thường.

- Cảm ơn cô.

Huyền bỗng nghe một tiếng la thất thanh, vội chạy đến chỗ ông y tá và chị Vân. Ông Vỹ đang rửa vết thương nơi chân cho một người. Bắp chân bị toác ra, đỏ ối. Huyền thấy cả một sợi gân trắng dài lòi ra. Huyền nhắm mắt lại sợ hãi. Chị Vân lắc đầu...

Huyền tưởng tượng cả một sự nhức nhối ở bắp chân mang thương tích đó lan dần khắp người mà muốn khóc. Người thương binh mặt tái nhợt, người xanh xao vì mất máu. Miếng đạn treo lủng lẳng trên đầu giường, chắc người muốn giữ lại làm “kỷ niệm”. Một chai nước biển đã gần cạn được treo gần đó.

Phải hai miếng gạc lớn mới che hết vết thương này. Chị Vân băng lại chân cho người. Ông y tá đến tháo băng cho một người khác, và nói to:

- Đền mấy ông này nhẹ đó, các cô làm đi!

Và thọc cây kẹp vào cái hũ một cái “cốp”, ông lay lấy đi ra hành lang. Huyền nhìn theo. Chị Vân đến gần bên, nói nhỏ:

- Đó, Huyền thấy chưa? Ông này kỳ lắm!

- Chắc tại ông ấy có gì bức bối?

- Chẳng hiểu nữa, chắc ông ấy “mát”.

Huyền lắc đầu, thở ra, và tiếp tục rửa vết thương cho những người còn lại. Khi Huyền lấy cuộn băng vải choàng qua cổ một người để treo cánh tay bị thương lên, anh cười, nói đùa:

- Vòng hoa chiến thắng hờ chị? Mỗi ngày chị choàng vòng hoa được mấy lần?

Huyền vui vui trước ý nghĩ ngộ nghĩnh này. Một người khác đến, nói:

- Chị choàng vòng hoa cho tôi luôn đi. Không phải choàng ở cổ đâu, dán băng keo lên cằm nè!

Cằm anh bị khâu một đường dài. Huyền băng và dán lại. Anh cười:

- Giống ông già Nô-en nhì!

Bỗng nhiên mọi người nghe tiếng ông y tá Vỹ làm bầm trước cửa:

- Ở cái xứ “khí ho cò gáy” này, buồn muốn chết!

Ở trại B.

Chị Lam Hương trao cây kẹp cho Huyền:

- Bé Huyền làm cho anh này đi!

Huyền nhìn người thương binh đứng trước mặt. Cánh tay băng trắng toát giờ ra, thẳng như một cành cây trụi lá. Huyền tháo dần lớp băng và nói:

- Anh ngồi tạm xuống giường vậy nhé!

Chị Lam Hương nói:

- Huyền tháo băng ra chờ bác sĩ khám xong rồi hãy làm.

Bác sĩ Lâm đang khám bên dãy giường đối diện. Tất cả các vết thương đều được mở ra, chờ đợi.

Huyền bỏ lớp băng dơ vào thùng rồi dùng kẹp gỡ những miếng gạc thấm đầy máu trên cổ tay người thương binh. Máu khô dính chặt lấy miếng “gạc”. Huyền bung bình “sodium chloride” xịt vào. Đợi cho thấm nước, Huyền gỡ từ từ từng chút. Khuôn mặt rất trẻ, xương xương, nhả lại đau đớn làm Huyền ngừng tay. Huyền run giọng hỏi:

- Huyền làm anh đau?

- Không – Anh nhắm mắt lại – Ai làm cũng đau như vậy. Tại vết thương.

Huyền nắm chặt khuỷu tay anh để ngăn chặn sự đau đớn truyền lên:

- Anh chịu khó nhen! Huyền sẽ cố gắng làm rất nhẹ.

Anh gật đầu mà mồ hôi đang rịn ra đầy mặt. Cánh tay run bần bật theo từng cử chỉ của Huyền. Huyền nghĩ đến những phần trong cánh tay: thịt, xương, mạch máu, dây thần kinh... Ôi nỗi đau nhức không cùng! Vết thương mới, nên sự đau nhức nhiều hơn những vết thương sắp lành. Mồ hôi của Huyền cũng đang nhỏ giọt... Khi gỡ miếng “gạc” trong cùng ra được rồi, Huyền nhìn cánh tay người, bàng hoàng. Máu giọt ra từ chỗ khiếm khuyết bàn tay, rơi xuống đóng băng bần. Thịt xương hiển hiện trước mắt. Người thương binh nhẹ bốt cơn đau, đưa cánh tay kia lên gạt mồ hôi.

Một cánh tay thiếu một bàn tay!!! Nước mắt Huyền bỗng lăn dài trên má...

Bác sĩ Lâm đến xem vết thương của anh, rồi vừa ghi vào hồ sơ, vừa nói:

- Anh sẽ được về Sài Gòn để gắn tay giả.

Huyền bắt đầu rửa vết thương cho anh. Thuốc rưới trên cổ tay đỏ ối sủi bọt lên rất nhiều. Sự đau nhức lại đến, nhưng anh chỉ nhắm mắt chịu mà không rên la. Ý nghĩ một cánh tay mất một bàn tay chiếm đầy đầu óc Huyền. Huyền phải nhìn thẳng vào vết thương, cố gắng nghĩ rằng đó là một vết thương như mọi vết thương - mà Huyền phải rửa cho sạch, phải băng cho đẹp – mới giữ được sự quân bình cho trí óc.

Rửa xong, Huyền gấp những miếng “gạc” tẩm thuốc đặt lên cổ tay anh, rồi lấy cuộn băng mới băng kín lại. Anh thương binh ngồi thừ ra nhìn cánh tay mình. Huyền đứng yên, tưởng như nỗi xót xa dâng đầy. Huyền nghĩ đến bàn tay thân mến của người, bây giờ đã hòa lẫn cùng đất cát ở một nơi nào, mà bùi ngùi.

Anh thương binh chợt ngẩng lên nhìn Huyền, rồi hỏi nhỏ:

- Cô Huyền... có phải cô là cô Huyền bên trại C?

- Dạ. Sao anh biết?

- Tôi có thằng bạn nằm bên đó, thằng An đấy cô! Nó qua đây chơi, bảo là có cô Huyền hay mang đàn vào đàn hát vui lắm. Hôm nay cô sang đây, tôi mới được biết. Không ngờ... cô là một “nhạc sĩ”.

- Huyền đâu dám nhận mình là nhạc sĩ. Biết đàn hát sơ sơ thì Huyền giúp cho các thương binh vui, thế thôi.

- Hôm nào... mời cô Huyền qua trại này đàn hát cho chúng tôi nghe một bữa nhen!

- Dạ, nếu các anh không chê ạ.

- Chê sao được! Tôi hồi xưa cũng mê chơi đàn, nhưng nay thì... hết rồi! Tôi sắp được về Sài Gòn, nên tôi muốn nghe cô Huyền hát vài lần.

- Giọng Huyền không hay đâu!

Im lặng một lát, anh thương binh nói:

- Tôi tên là Thiều. Thương phế binh Hà văn Thiều. Hân hạnh được biết cô Huyền.

- Dạ, anh thật khách sáo.

Có tiếng phì phò đằng sau lưng Huyền. Quay lại, Huyền thấy một người đang nhìn mình. Huyền trở mắt nhìn thấy ở cổ anh có một vật gì hình giống như một cái ống nhỏ bằng sắt đâm vào bên trong. Tiếng phì phò phát ra từ nơi ấy. Anh chỉ tay vào gói “gạc” lớn. Huyền hiểu ý, gấp vài miếng đưa cho anh. Người thương binh cúi mò hôi quanh miệng và quay lưng đi. Huyền ngáy người nhìn theo. Chị Lam Hương ghé tai Huyền nói nhỏ:

- Anh ấy bị thương nơi khí quản, phải cho thở ra vô nơi cổ đấy Huyền à. Nay mai anh ấy cũng về Sài Gòn để giải phẫu. Thật tội, Huyền nhỉ!

- Dạ.

- Có lẽ mai một sẽ có máy bay đến chở mấy người bị nặng về Sài Gòn đấy! Bệnh xá chắc sẽ vắng nhiều. Bác sĩ Lân đã khám xong tất cả các thương binh, chào và đi lên phòng. Huyền giúp ông y tá Đạt và chị Lam Hương thay băng.

Đúng như lời chị Lam Hương nói, trại B có nhiều vết thương thật nặng. Có người bị mất cả một cánh tay, một khúc chân; có người bị thương ở đầu, nằm mê man; có người bị phỏng, có người bị thương vào phổi, vào ruột... Họ đang chờ được di tản về Sài Gòn. Phần đông họ nằm cố đồ giấc ngủ. Họ ít nói chuyện hơn bên trại C. Phòng bệnh yên lặng, chỉ có tiếng khua của kéo kẹp và thỉnh thoảng là tiếng gõ băng keo rẹt rẹt của chị Lam Hương.

Huyền nghe loáng thoáng trước cửa phòng có tiếng hát trầm ấm cất lên nhẹ nhàng. Huyền nhìn ra. Bóng của anh Thiều lơ lửng trong hành lang hẹp, trông cô đơn. Cánh tay băng trắng toát giơ lên ngang mặt, thẳng như một cành cây trụi lá.

- Trời mưa rồi kìa, chị Huyền!

Nam vừa nói, vừa rướn người nhìn ra cửa. Mưa đang đổ xuống bãi cỏ xanh, trắng xóa ngoài xa. Gió thổi khá lớn, tấp vào phòng nghe lạnh lạnh. Huyền băng xong vết thương nơi cánh tay của Nam, dọn dẹp khay dụng cụ rồi đứng khoanh tay nhìn mưa. Trại bệnh yên lặng. Hầu như ai cũng đang lắng nghe mưa và đang ngắm mưa rơi. Cảnh bên ngoài thật đẹp và dường như lòng những người thương binh chột náo nức. Giá không có những vết thương, không có những lớp băng, họ đã không nằm đây nhìn ra. Chú Lâm cũng ngồi dậy, chống cằm trầm ngâm. Cả một quãng đời xông pha chắc cũng đang trải rộng trong trí nhớ - là những đêm mưa hành quân trong rừng, là những ngày mưa nhíp chân qua thôn xóm...

Mưa chưa được năm phút bỗng mọi người nghe chú Tám la lên:

- Giường chú bị dột rồi Huyền ơi! Lấy giùm chú cặp nạng.

Huyền vội vã chạy đến dìu chú Tám qua giường bên cạnh. Nước mưa từ trên mái tôn xuyên qua tấm “các-tông” chảy xuống giường chú Tám. Huyền túm gọn tấm “ra” đem những vật dụng trên giường của chú Tám qua nơi khác. Lại có tiếng anh Phòng la lên:

- Chúa ơi! Giường tôi cũng dột.

Anh ôm cánh tay chạy qua giường anh An, và ngồi ở đó nhìn nước mưa rơi lộp độp tự do trên giường, lắc đầu.

Nam cười:

- Bữa nay trời “chiều cổ” trại C. Ai không muốn dầm mưa cũng phải dầm.

Mọi người lo ngại cho chỗ của mình. Chỉ dột có hai nơi, nhưng khi gió lớn thì nước hắt vào phòng, làm những người ở gần cửa cũng phải túm chăn mền quần áo mà chạy. Huyền chỉ biết giúp mỗi người một chút chứ không biết làm sao hơn.

Hạnh và Thu Tâm từ ngoài chạy vào, mỗi người ôm một hộp thuốc. Hai người bị ướt lem nhem. Hạnh cười, nói lớn:

- Mưa! Mưa! Tôi đã tiên đoán mà.

Huyền đưa khăn tay cho Thu Tâm:

- Chị lau mặt đi! Lấy thuốc ở tận đâu mà ướt hết vậy?

Thu Tâm vừa lau mặt vừa nói:

- Ở trên phòng bác sĩ Lân. Tại băng qua chỗ giếng nước nên mới ướt đấy chứ!

Hạnh cười:

- Biết vậy hồi nãy tôi không dám rủ cô Tâm đi đâu.

Thu Tâm nói:

- Anh hay nệ hà. Ướt một tí có sao đâu!

Hạnh bỗng hốt hoảng:

- Chết! Tại sao hôm nay lại đột dũ vậy?

- Mọi hôm mưa nhỏ, hôm nay mưa to gấp mấy lần. Chắc thợ họ xây nhà không kỹ nên bị vậy.

- À đúng rồi, tôi có mặt lúc họ lợp tôn, thấy ầu quá sức. Ông bác sĩ Lân đâu có biết.

Thu Tâm lo ngại:

- Mưa kéo dài hoài thế này thì làm sao mình về hờ Huyền?

- Ừ nhỉ! Không có gì để che mưa cả.

Hạnh reo lên:

- Không lo, nếu mưa cứ lớn như vậy hoài, hai cô không sợ đói đâu! Tôi sẽ đi đồ trứng gà cho hai cô ăn bánh mì.

Thu Tâm hỏi:

- Trứng gà ở đâu mà sẵn vậy chú?

- Cô quên là... sau bếp có một bầy gà sao? Tôi nuôi đấy!

Huyền nói:

- Huyền cũng không lo đói, bởi vì nếu chưa về được thì Huyền sẽ xuống bếp ăn cơm với em Nam của Huyền. Nhưng mà trước hết phải tìm giẻ để lau nước mưa lênh láng trên nền nhà đã.

Hạnh xua tay:

- Việc đó đợi tạnh mưa tôi lo, chứ cứ đột mãi mà lau chỉ vô ích. Bây giờ để tôi phát thuốc cho mấy ông này xong rồi chúng ta đàn hát cho vui.

Thu Tâm hốt hoảng:

- Còn gói kẹo nữa... Thôi chết rồi! Mưa ướt áo Tâm làm kẹo ỉu hết ...

- Không sao, hôm nay các thương binh cũng vui lòng ăn kẹo ỉu.

Anh An kêu lên:

- Ông Hạnh ơi! Cho tôi mượn cái áo mưa, tôi chạy qua trại B kêu thằng Thiều.

- Anh để tôi đi cho – Thu Tâm nói – Chân anh như thế mà lội vũng nước mưa trước giếng thì mất công băng lại lắm.

- Cảm ơn cô. Thế nào cũng gọi cho được thằng Thiều ghen!

Nam nhìn Huyền, mỉm cười:

- Trại mình hôm nay vui ghê!

Chương 2

Huyền gấp thư của mẹ lại, cắn môi suy nghĩ. Chị Lam Hương hỏi:

- Bác có nói chị không Huyền?
- Dạ, không có gì quan trọng. Có điều... mẹ em quở sao lúc này em gầy đi. Chẳng là tại vì em có gửi về bức hình chụp trước cửa trại C chung với Nam và mấy chú, mấy anh khác. Mẹ em bảo làm gì cũng vừa thôi kéo hại sức khỏe. Nhưng mà em có làm gì một đâu.
- Có lẽ tại Huyền ăn uống không điều độ.
- Chị nói đúng. Sáng nào đi đến đó là buổi trưa về ăn cơm rất ít. Em tưởng khi công việc đã thành thường xuyên rồi thì không có vấn đề gì. Nhưng công việc này thì khác. Mỗi ngày chúng ta có một nỗi suy tư khác nhau. Càng thường xuyên thì em lại càng nghĩ ngợi nhiều. Nay gặp vết thương này, mai gặp vết thương khác, mình xót xa vô cùng. Lại còn những hoàn cảnh, những tâm sự mà họ kể cho mình nghe một cách chân thành, làm em không khi nào không suy nghĩ.

Chị Lam Hương thở dài:

- Đó là những gì thường xảy đến cho những người tự nguyện làm việc xã hội.
- Em chấp nhận hết.
- Nhưng phải viết thư về cho bác, nói sao cho bác yên lòng. Và Huyền phải hứa với bác là sẽ lên năm ký-lô khi trở về Sài Gòn.

Huyền cười:

- Cái đó để xét sau, chị ạ. Còn những hai tháng nữa mà. Hai tháng nữa mới hết mùa hè.

Đôi mắt Huyền bỗng trở nên xa xăm:

- Việc gì xảy đến trong hai tháng nữa, ai mà biết hử chị!

Chị Lam Hương trêu:

- Thôi để chị đi xuống bếp nhé, để yên cho “cô sinh viên hay buồn” nghĩ ngợi tiếp.

Huyền nói:

- Em xin chị, bỏ giùm em cái danh hiệu kỳ cục ấy đi.

Nhưng chị Lam Hương đã khuất sau vách nhà.

Thu Tâm xuất hiện bên cạnh Huyền. Huyền quay lại, cười:

- Hai đứa mình hôm nay đặc biệt, nhận được thư nhà.

Thu Tâm le lưỡi:

- Gớm, làm như lính xa nhà ấy... Biết má Tâm viết gì không?

Thu Tâm ngồi phịch xuống giường, thở dài. Huyền thắc mắc:

- Có gì vậy chị?
- Má Tâm bảo Tâm... về Sài Gòn.
- Sao vậy?
- Đám cưới bà chị. Thiếu mình đâu có được.
- Chừng nào vậy?
- Tuần tới. Má Tâm bảo thu xếp về càng sớm càng tốt. Nhà không có ai cả.

Thu Tâm bỗng đầm nhẹ tay xuống giường:

- Buồn quá!

Huyền nói:

- Như vậy là Huyền phải làm một mình ở trại C. Thiếu chị, buồn thấy mò!
- Mình muốn làm việc hoài với mọi người. Nhưng ít nhất về chuyến này chắc cũng nửa tháng.
- Nửa tháng không lâu đâu!
- Nhưng sợ ở nhà không cho đi nữa ấy chứ!
- Thì chị ráng thuyết phục.

Thu Tâm nằm dài ra giường, thở dài:

- “Tui” buồn muốn chết... Nhỏ Hạnh Đào nó chẳng hiểu “tui” chút nào cả!

Huyền nhìn Thu Tâm, tủm tỉm cười.

Hạnh ngạc nhiên hỏi:

- Hôm nay cô Thu Tâm sao không đến?

Huyền đáp:

- Dạ chị Tâm về Sài Gòn rồi.

Đôi mắt người thanh niên tròn xoe, ngơ ngác:

- Ủa, sao mấy cô không nói?

- Chị ấy bảo đừng nói trước, để tự nhiên chị ấy nghĩ.

- Trời!...

Hạnh tiu ngriu nét mặt, soạn những vật dụng để ra khay mà buồn thiu. Anh cầm một cây kẹp lên, quay quay trong không khí. Nhớ lại những lời khôi hài của Hạnh ngày đầu, Huyền chột bật cười. Hạnh hỏi:

- Cô Huyền cười chi?

- Dạ... Huyền cười mấy con vi trùng đang bị ngát ngư.

- Tôi cũng đang muốn... ngát ngư luôn nè!

Mặt Hạnh ịu xuống trông tức cười. Huyền đến tháo băng cho từng người thương binh. Hôm nay trại bệnh vắng bớt vì có vài người được về thăm nhà : anh Phòng, anh An và anh Vạn. Nam đang ngồi bó gối trên giường xem truyện. Chú Tám đang tự tay mở băng. Chú chỉ vào vết thương, khoe với Huyền:

- Huyền! Xem nè cháu, bữa nay hết chảy máu rồi.

Huyền nhìn sát vào vết thương. Chỗ hai ngón cụt bây giờ thành màu đỏ sậm. Không còn thấy đầu xương trắng. Máu không còn rỉ ra nữa. Da xung quanh hầu như đang sinh sản mạnh. Huyền thấy một viên da non mờ mờ. Chú Tám cười vui vẻ:

- Bác sĩ nói vết thương này gần lành rồi, chú sắp được về Sài Gòn ghép da.

Huyền vui lây, reo lên:

- Chú sắp về Sài Gòn?

- Ừ. Ở trên đủ dụng cụ hết. Họ sẽ lấy da trên đùi ghép xuống đầu hai ngón chân.

- Chú được giải ngũ hử chú?

- Chắc là vậy.

Đôi mắt chú Tám mơ màng nhìn ra xa. Chú vẽ tương lai:

- Giải ngũ về, chú lái tắc-xi. Hồi trước chú có bằng lái, về khỏi lo đói. Vợ chú đi may. Chú có hai đứa con đang đi học. Vậy được không cháu?

- Dạ được lắm chú. Miễn gia đình yêu thương nhau và lo cho nhau là quý nhất.

Huyền rửa vết thương cho chú Tám và băng lại. Chú Tám nhìn Huyền cười, đầy vẻ thân tình. Hôm nay chú đã hơi mập mập so với ngày đầu Huyền vào. Đôi mắt không còn quầng sâu và nước da bớt xanh. Chú nói:

- Khi về Sài Gòn chú sẽ không quên những ngày sống ở bệnh xá này.

- Vậy hử chú?

- Ừ. Ở đây vui quá đi thôi. Ước gì ở bệnh xá này có khu giải phẫu ghép da, chú lại được ở đây một thời gian nữa.

Huyền cười:

- Rồi chú cũng sẽ xuất viện, rồi về nhà chứ!

- Chú sẽ dẫn vợ con của chú đến cho biết mặt Huyền. Chú sẽ nhờ Huyền... đỡ đầu cho con của chú.

Huyền chỉ biết cười và tiếp tục công việc. Chú Tám lẩm bẩm:

- Thế nhưng... từ nay đến ngày chân chú liền lại và đi đứng bình thường, chắc còn lâu nhì!

- Cần nhất là chú phải dưỡng sức cho khỏe khoắn.

- Chứ sao! Đời còn dài, còn hy vọng sống vui mà cháu!

Huyền kéo “ra” giường chú Tám lại thẳng thớm rồi đến giường bên cạnh. Vừa rửa tay, Huyền vừa ngược nhìn lên trần nhà. Những tấm “các-tông” bị sũng nước mưa vàng ố, trễ xuống để lộ mái tôn bên trên. Nền nhà chưa khô dấu nước và những chiếc giường không may mắn bị dột thì để trống không ai nằm. Cảnh đó nhắc Huyền nhớ đến những hôm trời mưa to, Huyền và Thu Tâm ở lại buổi trưa ăn cơm với những người thương binh rồi đàn hát với nhau vui vẻ. Thường thì có cả anh Thiếu sang nghe, và cũng hát chung vào. Người thương binh trẻ tuổi này có giọng hát trầm ấm rất hay và chứa chan tình cảm. Lúc nào cánh tay bị

thương cũng đưa lên ngang tầm mắt, chơi với như muốn tìm lại năm ngón tay thân mến để lả lướt phím đàn. Nhìn Thiếu, Huyền ghen ngào muốn khóc. Không biết niềm cảm thông sâu xa có giúp ích được gì cho anh không?

Có tiếng nói trầm trầm sau lưng Huyền:

- Chào cháu Huyền!

Huyền quay lại: chú Lâm. Ngạc nhiên vô cùng khi thấy chú chống nạng nhưng chân không còn băng bột, Huyền chưa kịp hỏi gì thì chú đã nói:

- Chú lên phòng của bác sĩ từ sáng sớm. Cô y tá Trang đưa bột ra cho chú. Xương chú đã liền lại rồi. Vết thương cũng gần thành sẹo rồi.

Huyền sung sướng:

- Chú sắp lành hẳn!

- Ừ, chú sắp đi đứng bình thường. Nhưng cô Trang bảo phải đi nạng vài ngày nữa cho chân đỡ phải chịu đựng nhiều.

Huyền nhìn bên chân của chú Lâm được quấn băng thun thay cho lớp băng bột cứng ngắc hồi trước, nghe lòng bồi hồi vui mừng. Hôm nay Huyền sẽ dìu chú ra tận bãi cỏ xanh và đi đến tận cổng bệnh xá. Ngày mai, ngày mốt không xa, chú sẽ ra chợ một mình, đi đến khu gia binh. Ôi vùng cỏ xanh, vùng trời xanh... Huyền có cảm tưởng như chính chân Huyền mới được cưa bột, mới được giải thoát khỏi mấy ký đá nặng nề cột buộc mình suốt mấy tháng trên giường bệnh.

Chú Lâm trở về giường nằm, và nói với với Huyền lúc này đang băng bàn tay cho Thái:

- Cháu Huyền! Cháu có chuyện vui lắm mà chẳng cho chú biết nhá!

Huyền ngạc nhiên:

- Chuyện gì đâu chú?

- Bài phóng sự của cháu đó! Giấu chú hử?

Huyền ngẩn người ra:

- Ừa, bài phóng sự? Hồi nào? Ở đâu chú?

- Cô Trang mới đưa cho chú đọc số báo ra ngày hôm qua. Bài phóng sự hay quá mà cháu giấu chú ha!

Lúc đó Huyền mới reo lên:

- A! Đãng rồi hử chú? Cháu đâu có biết. Hôm qua mưa quá cháu không kịp đi mua báo. Chứ cháu đâu có giấu chú.

Chú Lâm gật gù:

- Cháu viết về bệnh xá này... thật đầy đủ và xác thực.

- Cháu muốn mọi người đều biết đến cái bệnh xá hẻo lánh này.

- Cháu có ý tốt lắm. Ít ra cũng phải như vậy. Chú nghĩ là cháu nên cắt bài phóng sự đem vào cho các thương binh xem. Họ hẳn sẽ vui lắm khi đọc những đoạn văn mô tả về họ.

- Văn của cháu... dở như gì ấy!

- Nhưng cháu mô tả đúng sự thật.

- Chú biết không, cháu viết xong đem gửi lên Sài Gòn liền. Ở trên ấy chắc ba mẹ và các anh chị cháu cũng đang đọc. Có tiền nhuận bút nữa đó chú! Tiền ấy cháu sẽ nhờ lãnh giùm để mua kẹo cho các thương binh ăn.

- A! Chú lại có dịp nhai kẹo nữa, chắc thành con nít mất!

Chú Lâm cười khề khà, nghe ấm cúng.

Huyền xếp gọn những vật dụng của chú Tám cho vào một cái túi, rồi dìu nạng cho chú ra ngoài hành lang. Hôm nay chú mặc bộ quân phục màu xanh lá cây sậm và đội mũ bê-rê đen, trả bộ quần áo xanh lại cho bệnh xá. Ngoài sân cỏ, chiếc trục thẳng vừa mới đến, quạt vù vù làm rập cả một vùng cỏ xanh. Bệnh xá nhộn nhịp hẳn lên vì, từ ba trại bệnh, một số thương binh được đưa ra để tản về Sài Gòn. Bóng cô y tá

Trang chạy qua chạy lại, tay cầm một xấp hồ sơ. Bác sĩ Lâm đứng trước phòng làm việc, nói chuyện với một người nhân viên của máy bay. Những người thương binh, kẻ đứng, người nằm trên băng ca, đợi chờ trước hành lang. Cả những người thương binh ở lại cũng gắng đi ra để tiễn chân bạn bè.

Chú Tám đứng dựa vào cột, nói với Huyền bằng giọng luyến lưu:

- Cháu Huyền ở lại vui nhé!

- Vâng. Cháu chúc chú Tám đi mạnh khỏe và ghép da chóng lành.

- Chú cảm ơn cháu. Chú sẽ viết thư về đây. Cháu... vẫn còn ở đây lâu chứ?

- Dạ, cháu sẽ làm ở đây, ít nhất là đến hết hè này.

Có tiếng bác sĩ Lâm ở đằng xa:

- Anh em bắt đầu lên phi cơ nhé!

Hạnh từ trong trại bệnh chạy ra, khom xuống công chú Tám rồi băng qua bãi cỏ. Chú Tám quay lại vẫy. Huyền vẫy theo, cười với chú... Nắng sớm loang loáng trên lưng Hạnh, trên lưng chú Tám. Gió từ cánh quạt thổi ngả nghiêng ngon cổ. Bên trại A và trại B cũng có những chiếc băng ca được khiêng đi.

- Chào cô Huyền, cô ở lại vui nhé!

Thiếu ồm hành lý bằng cánh tay lành, đến bên Huyền từ già. Gương mặt anh lộ vẻ buồn buồn:

- Tôi về Sài Gòn, rồi về đơn vị. Chắc nay mai giải ngũ.

Huyền nói:

- Chúc anh đi đường mạnh khỏe.

- Tôi tiếc không được ở đây lâu để nghe cô Huyền hát. Tôi không bao giờ quên kỷ niệm đẹp này. Nhất là những ngày mưa, cả trại bệnh lắng nghe cô hát, thật tuyệt!

- Xin cảm ơn anh rất nhiều... dù Huyền không xứng đáng với lời khen ấy.

- Tạm biệt cô Huyền.

Thiếu bước nhanh ra sân. Cánh tay băng trắng giờ cao lên như một dấu hiệu vẫy chào. Huyền vẫy lại...

Khi bóng Hạnh lom khom leo xuống khỏi phi cơ, máy bay bắt đầu rung chuyển mạnh và cất cánh. Vùng cỏ xanh lại rạp xuống. Con chim sắt bay lên cao và hút dần ở cuối trời.

Huyền quay vào cùng với các thương binh. Huyền thấy Nam ngồi trên giường, hí hoáy viết. Không muốn làm Nam gián đoạn tư tưởng, Huyền ngồi xuống một chiếc giường trống. Hạnh đang soạn những lọ thuốc để chuẩn bị phát, miệng hát nho nhỏ một bản tình ca.

Trại bệnh im lặng, buồn tênh.

“Sài Gòn, ngày...

Huyền thân mến,

Trước hết cho Tâm gửi lời thăm hỏi tất cả các chị và các bạn đang công tác ở dưới đó. Có lẽ công việc cũng vẫn diễn tiến đều đặn và vui vẻ như xưa hờ Huyền? Từ ngày Tâm về Sài Gòn đến nay được gần nửa tháng rồi, mà những sinh hoạt ở bệnh xá hầu như vẫn còn trong tâm trí mình rất gần gũi, như mới hôm qua mà thôi. Thấy nhớ, nhưng biết làm sao bây giờ?

Đám cưới chị của Tâm đã tổ chức xong xuôi, nhưng ba má Tâm không cho Tâm đi xuống đó nữa. Bởi một lý do duy nhất: sợ Tâm làm việc nhiều quá rồi hại sức khỏe và mệt trí. Má Tâm lấy làm lạ vì tại sao trước kia thì Tâm yêu đuối nhất gan đến nỗi thấy một tí máu, một vết trầy cũng sợ, mà nay lại có can đảm làm việc với các vết thương. Tâm cũng không hiểu tại sao. Chẳng phải tiếp xúc với các vết thương lâu ngày rồi mình đâm ra chai đá đâu. Mình cũng vẫn còn xúc động nghẹn ngào như ngày đầu, vẫn thấy xót xa trước nỗi đau nhức của những người thương binh. Có điều Tâm thấy rằng phải tiết chế những sự sợ hãi

lại để làm được việc gì giúp người ta thì tốt hơn. Do đó trong thời gian lui tới bệnh xá, dù muốn dù không, chúng ta và cả những người trong ấy cũng nhận thấy rằng ít ra chúng ta đã có ích một phần nào, phải không Huyền?

Thế nhưng ba má đã không cho Tâm đi nữa, bắt mình đi Đà Lạt đổi gió. Thật không vui tí nào. Mình buồn quá không biết làm gì, cứ suốt ngày đi ra đi vào như người khùng. Thấy nhớ những cái kẹp, cái kéo, nhớ những miếng “compress”, nhớ những cuộn băng, nhớ mùi ê-te và mầu thuốc “xi-dầu”. Nhớ từng khuôn mặt dễ mến trong trại C. Không hiểu những thân tình nào đã trói buộc chúng mình ở đó vậy Huyền hử? Gia đình đã bắt Tâm dừng những thân tình ấy lại. Tâm không dám buồn ba má, bởi dù sao chúng ta cũng phải gắn liền những sinh hoạt cá nhân với gia đình. Gia đình là cái thắng để kèm hãm chúng ta ở một giới hạn tốt đẹp trong mọi hoạt động. Nhưng cái giới hạn này, Tâm dừng mà không vui.

Tâm không kể lể với nhỏ Hạnh Đào, vì nó chẳng hiểu một tí gì cả. Nó thì cứ vui vẻ hồn nhiên trong khi mình tâm sự. Chỉ có Huyền, vâng, đối với Huyền Tâm không muốn giấu một điều gì cả.

Tuần rồi anh Hạnh gửi thư lên cho Tâm. Anh ấy tâm sự với Tâm rất nhiều, mà những ý tưởng đó đã làm Tâm suy nghĩ vô cùng. Thật tình mình không ngờ sự hiện diện của chúng mình tại trại C của khu bệnh xá hẻo lánh ấy lại gieo vào lòng anh Hạnh một nỗi ưu tư sâu đậm như vậy. Tâm không biết phải nên vui mừng hay ân hận, bởi vì anh Hạnh đã tin tưởng và hy vọng quá nhiều ở Tâm. Huyền cũng thấy đó, đối với gia đình Tâm và những người thân: Huyền, nhỏ Hạnh Đào và các chị, Tâm chẳng có gì đặc biệt. Nhưng đối với anh Hạnh, Tâm là một cái gì rất “cao xa”, mà, bên cạnh những quý mến, tin yêu, anh Hạnh còn có thêm sự e dè, và một sự “thất vọng ngấm ngấm” (theo ý như lời anh ấy nói). Mà Huyền thấy có cái gì cao xa ở con người của Tâm không? Tâm, cũng như Huyền, muốn học, học cho thật nhiều, thật giỏi, để đem cái học của mình ra giúp ích cho đời. Nhưng khi va chạm vào thực tế, Tâm thấy rõ ràng là bên cạnh sự hãnh diện của chúng mình là sự cách biệt rất lớn mà vô tình nó đã có từ lâu trong tâm tư những người con trai như anh Hạnh. Họ là những người thanh niên trót sinh nhằm thời chiến, trên đất nước đau khổ này. Có người vì tình nguyện, cũng có người vì một lý do nào đó mà ngưng việc học hành, vào quân ngũ. Anh Hạnh đã đi tác chiến một thời gian rồi quay sang phục vụ trong ngành quân y, phục vụ ở cái bệnh xá nơi quân ly heo hút, mà nếu không có dịp đi xa về quê chị Lam Hương có lẽ chúng mình chẳng bao giờ biết đến. Tình cảm của anh ấy đối với Tâm như thế nào, có lẽ không cần nói Huyền cũng đoán hiểu. Tâm tin ở trực giác bén nhạy của Huyền. Anh Hạnh tỏ ý phiền muộn về sự học hành dở dang của anh ấy và muốn xin Tâm một lời khuyên. Huyền ơi, Tâm biết nói gì với anh ấy? Tâm biết làm gì để anh ấy bớt buồn? Phải khuyên anh ấy thế nào để khỏi chạm vào tự ái lẽ dĩ nhiên phải có trong lòng anh ấy? Tâm sợ những hành động, những lời nói kém tế nhị. Thế nên Tâm vẫn chưa viết thư hồi âm cho anh Hạnh. Lúc này Tâm bối rối quá. Nếu những thì giờ thật rảnh rang này mà dùng để đi băng bó cho các thương binh thì Tâm vui vô cùng. Tâm thèm được làm việc chung với Huyền. Tâm nhớ tiếng đàn, tiếng hát của Huyền. Ở nhà buồn buồn hát lên Tâm thấy nó lạc lõng thế nào ấy! Nhớ thật nhớ trại C những hôm gió mát, những buổi mưa dầm. Bây giờ mái tôn vẫn thế hay lung đột thêm hử Huyền? Chú Tám, chú Lãm có vui khỏe? Anh Thái có bàn tay “như cái cày cua” có còn nằm ở đó không? Và cậu Nam em nuôi của Huyền đó, vẫn khỏe mạnh và dễ thương chứ? Vết thương sắp lành chưa? Vẫn hát bản “Anh hùng ca” nghe hăng say cả trại bệnh chứ?

Thôi, cho Tâm dừng nghe! Nhắc đến nhiều càng thấy nhớ và buồn. Chỉ biết chúc tất cả mọi người vui mạnh. Và riêng cầu mong bé Hạ Huyền dồi dào sức khỏe để tiếp tục công việc xoa dịu vết thương cùng đem nguồn vui đến cho những người thương binh.

Bạn Huyền,

Thu Tâm”

Hạnh ôm đàn vừa đệm nhạc vừa hát. Tiếng hát nghe xa vắng nhớ nhung... Gương mặt anh buồn, chùng xuống thật tội. Huyền để yên cho Hạnh mơ mộng, lặng lẽ xếp gọn đồ đạc trên bàn. Trại bệnh càng ngày càng vắng vì những người lành vết thương đã từ giả bệnh xá để về đơn vị. Công việc cũng bớt mệt nhọc. Mỗi buổi sáng Huyền vẫn đi cùng các chị đến bệnh xá, làm việc trong trại của mình. Vài buổi trưa cũng nán lại ăn cơm ở nhà bếp theo lời mời của Nam. Và cũng lại có hôm ngồi nhìn mưa từ mái tôn xuyên qua lớp “các-tông” đã sạm đen rơi xuống những giường bỏ trống. Mùa mưa đến đã lâu rồi, nhịp độ mưa càng ngày càng tăng, và Huyền nhìn mái tôn mỗi ngày mà lo sợ. Hôm nay ngược nhìn tấm “các-tông” vuông ngay trên giường chú Tám chỉ còn dính vào cây nẹp gỗ bằng một cạnh, Huyền tưởng chừng chỉ cần một trận mưa nữa thôi là nó sẽ mềm ra và rời khỏi trần nhà, rớt xuống.

Huyền chưa kéo dài sự lo sợ được lâu, vì có bóng chị Lam Hương ở trước cửa trại bệnh. Chị gọi khẽ vừa nghe:

- Bé Huyền! Ra đây!

- Chị chờ em tí.

Huyền chạy ra. Gương mặt chị Lam Hương có vẻ gì khác lạ. Chị nói giọng hơi lạc đi:

- Em làm xong chưa?

- Xong rồi chị. Có việc gì thế?

- Ra ngoài này chị nói...

Huyền đoán biết có chuyện khác thường, trở vào nói với Hạnh vài lời, rồi cùng chị Lam Hương đi ra chỗ vắng, cách cửa phòng một khoảng xa.

Chị Lam Hương nói:

- Chị không ngờ sự việc lại rắc rối như thế này. Sáng nay chị gặp cô Trang. Cô ấy bảo rằng bác sĩ Lâm đã đọc bài phóng sự của Huyền và nổi giận suốt buổi chiều hôm qua.

Huyền trở mặt kêu lên:

- Nổi giận? Sao kỳ vậy chị?

- Chị cũng không hiểu nghĩa là sao nữa. Tất cả mọi người đều khen bài của Huyền, từ cô Trang đến bọn chị, cũng như các thương binh. Chỉ trừ... bác sĩ Lâm và ông Vỹ.

- Cô Trang nói sao hở chị?

- Cô ấy bảo mấy ngày nay bận rộn công việc quá nên đến chiều hôm qua cô ấy mới đưa bài báo vào cho bác sĩ Lâm đọc. Đọc xong tự nhiên ông nổi giận, ông nói tại sao lại “phanh phui” những sự việc ở bệnh xá này cho “thiên hạ” biết.

- Ô hay! Sao ông ấy lại dùng chữ “phanh phui”? Em chỉ viết với mục đích mô tả thôi mà! Em đâu có phê bình hay thêm bớt gì vào bất cứ sự việc nào!

- Ông ấy bảo rằng không muốn ai can dự vào chuyện ở đây hết. Bệnh xá này là thuộc quyền cai quản của ông. Trách nhiệm ông chịu hết, nên ông không muốn mọi người “xía” vào chuyện trách nhiệm của ông.

Huyền cảm thấy đầu choáng váng như vừa bị một ngọn gió độc thổi qua. Huyền bấu tay vào cột gỗ, im lặng ghen lời. Chị Lam Hương thở dài:

- Chị không ngờ thiện chí của chúng mình lại bị nghi oan như thế.

Huyền nuốt nước bọt:

- Bây giờ... mình có nên đính chính với ông ấy không hở chị?

- Chị chẳng biết nữa. Mình đâu có lỗi gì! Với lại bác sĩ Lâm cũng chưa trực tiếp nói với mình điều gì cả. Không lẽ tự nhiên mình đến gặp ông ấy?

- Thật... em chẳng hiểu tí gì hết.

Huyền xoay lưng lại thì thấy ngay cô y tá Trang đang nhanh nhẹn đi tới. Cô đến chỗ hai chị em đang đứng, nói mau:

- Cô Lam Hương, bác sĩ Lâm muốn gặp cô... vì chuyện đó.

Huyền nói khẽ với chị Lam Hương:

- Chị cho em đi theo với. Em muốn xem...

Chị Lam Hương nói với cô Trang:

- Dạ, em sẽ đến ngay, vì chính em cũng đang thắc mắc rất nhiều về việc ấy.

Ba người đi trong hành lang vắng. Cô Trang chép miệng:

- Thật phiền! Tôi biết thế thì đã không đưa cho ông ấy xem bài báo. Mình tưởng ông sẽ vui vì có người viết về bệnh xá và những sinh hoạt ở đây. Ai ngờ ông lại cáu lên bắt tử như vậy.

Đến trước cửa văn phòng của bác sĩ Lâm, cô Trang nhường bước cho chị Lam Hương và Huyền vào trước. Bác sĩ Lâm đang ngồi ở bàn làm việc, trước mặt là những sổ sách. Thấy có người vào, ông ngẩng lên và sa sầm nét mặt ngay. Ông buông cây bút xuống, nói bằng giọng lạnh lùng:

- Chào cô Lam Hương. Mời cô ngồi. À, còn cô... gì nữa?

- Dạ thưa bác sĩ, em Huyền, làm bên trại C ạ.

Hai người ngồi xuống ghế. Cô Trang vào phòng, lúi húi sửa lại những sách vở bệch bệch trong tủ kính. Bác sĩ Lâm lấy một tờ báo từ nơi chồng giấy tờ trên bàn, chìa ra trước mặt:

- Chắc cô đọc bài báo này rồi?

- Dạ rồi.

Bác sĩ Lâm gật gật đầu, đôi môi hơi trề ra, nói giọng chua chát:

- Cô nghĩ sao? Cô cảm thấy thế nào khi những chuyện ở bệnh xá này bị lôi ra và đăng trên mặt báo?

- Dạ thưa bác sĩ, tôi...

Bác sĩ Lâm ngắt lời:

- Cô còn trẻ, các cô còn trẻ, và tôi đoán chính tác giả của bài viết này cũng còn rất trẻ, nên các cô không hiểu cái sự va chạm vào tự ái của chúng tôi khi đọc bài báo này. Cô hãy thử tưởng tượng nếu các cô có trách nhiệm cai quản cả một bệnh xá như tôi thì cô sẽ phản ứng ra sao khi mà thấy những yếu kém của nó “được” nằm chình ình trên mặt báo? Nào là sự thiếu thốn nhân lực, thiếu thốn y cụ, dược phẩm, nào là sự chật chội nóng bức của các trại bệnh, nào là cảnh mưa dột ướt giường của thương binh, rồi thì cảnh chật vật của nhà bếp, cảnh người ăn đứng kẻ ăn ngồi... Tôi muốn điên đầu khi đọc bài phóng sự ấy. Nó rất thực, nhưng thực đến nỗi tôi có cảm tưởng là tự ái tôi đang bị va chạm. Tôi có trách nhiệm đối với cấp trên và toàn khu này. Việc gì chưa tốt đẹp thì để thùng thưng rồi sửa chữa. A, lại còn khúc mô tả hơi kỳ về ông y tá ở trại A nữa. Ông Vỹ cũng muốn nổi cáu lên khi đọc đến đó. Cả nước sẽ được biết đến ông y tá “trú danh” đó. Thế thì có khổ hay không chứ?

Chị Lam Hương hơi chới với trước lời trách cứ dài nhằng. Nhưng chị nuốt nước bọt, cố gắng bình tĩnh nói:

- Thưa bác sĩ, tôi đã có xem bài báo rất kỹ rồi, và theo thiện ý của tôi, bài phóng sự này không phải là một bài phan phui hay phê bình một ai hết. Tất cả sự việc đều được mô tả một cách vô tư. Ngay cả đoạn tả ông y tá trại A, tác giả cũng chỉ nói vài hàng và dùng một lối văn dí dỏm dễ thương mà thôi, chứ không nêu đích danh và cũng chẳng phê bình chi hết ạ.

Bác sĩ Lâm mĩa mai:

- À, mà tôi cũng còn thắc mắc thế này: không biết tác giả bài phóng sự ấy có phải là một trong các cô đến công tác ở đây không, hay là chỉ ở Sài Gòn và ... nghe kể lại rồi viết?

Chị Lam Hương không ngờ trước lối cư xử ấy của bác sĩ Lâm. Chị chưa kịp đáp thì Huyền đã đứng dậy. Cổ nén cơn ghen ngào, Huyền nói:

- Dạ, chính cháu là người viết bài báo đó và cũng là người đã theo chân chị Lam Hương từ ngày đầu đến đây để giúp săn sóc các thương binh. Cháu không ngờ mình đã làm bác sĩ phật lòng vì một bài báo nhỏ, mà trong đó những sự việc đã được nhìn và viết lại một cách vô tư. Khi viết bài báo đó cháu có ý muốn ca ngợi sự làm việc của bác sĩ cùng quý vị ở đây và muốn ít ra cũng có một số người ở xa biết đến cái bệnh xá ở quận lỵ heo hút này. Ngoài ra cháu không có dụng tâm nào khác cả.

Bác sĩ Lâm cười gằn:

- Những ý tốt của cô, tôi xin cảm ơn. Nhưng chắc chắn là sẽ không ai khen tôi hết, trái lại họ chỉ thấy những khuyết điểm to bằng cái lỗ thùng trên mái tôn của trại C. Người ta sẽ cười vào mặt những người có trách nhiệm về cái bệnh xá tồi tàn này.

Huyền nói:

- Thưa bác sĩ, tuy bệnh xá này chưa được đầy đủ lắm, nhưng không ai có thể phủ nhận được sự ích lợi của một bệnh xá dành cho thương binh, trong thời chiến.

- Vâng, cũng như không ai phủ nhận được công ơn của các cô khi đến đây giúp đỡ. Tôi xin cảm ơn lắm!

Câu cảm ơn không đúng lúc và đầy mĩa mai của ông Lâm khiến chị Lam Hương cau mày. Chị nhận thấy câu chuyện không thể kéo dài, bởi cách cư xử của vị bác sĩ đã đổi khác. Chị nắm chặt tay Huyền như ngầm bảo Huyền đừng nói nữa và bảo với ông Lâm:

- Thưa bác sĩ, chúng tôi không muốn thiện chí của mình bị hiểu lầm. Chúng tôi xin bác sĩ đọc lại bài báo và thông cảm cho chúng tôi. Chúng tôi mong rằng bác sĩ không buồn chúng tôi nữa.

Bác sĩ Lâm ngồi yên, cau có. Chị Lam Hương tiếp:

- Xin phép bác sĩ chúng tôi về trại để làm việc tiếp ạ.

- Cảm ơn các cô, việc đó... nên để cho y tá làm.

Chào cô Trang, hai chị em đi ra. Đến cửa, Huyền bỗng trầm hiều câu nói sau của bác sĩ Lâm. Huyền nắm mạnh tay chị Lam Hương và muốn nói gì thật nhiều với chị nhưng không nói nổi. Nét mặt chị Lam Hương cũng ảm đạm không kém. Hai chị em đi giữa hành lang yên lặng.

Đến cửa trại B, chị Lam Hương dừng lại, nói nhỏ với Huyền:

- Huyền cứ về trại C, tiếp tục công việc như thường, xem như không có chuyện gì cả nhé!

Huyền gật đầu và bước nhanh. Đến cửa phòng, Huyền thấy chú Lâm đang lần đi xuống sân cỏ. Bước chân hều hủi đã vững vàng và quen thuộc. Huyền dừng lại nhìn và không gọi chú. Chú Lâm vẫn mãi mê đi thơ thẩn. Huyền quay vào trại và gặp Nam đang ngồi đọc sách trên giường. Nam ngẩng lên, cười với Huyền – đôi môi hình trái tim dễ thương. Huyền gượng cười đáp lại và đi thẳng vào trong. Hạnh đang thu dọn rác rến, nhìn Huyền bằng đôi mắt dò hỏi. Huyền muốn nói, muốn kể lễ, nhưng tự nhiên cổ họng khô khan vô cùng.

- Nếu cháu Huyền không nói cho chú nghe, thì đừng xem chú là “chú” nữa.

Huyền cố giữ nét mặt thản nhiên, nhưng làm sao qua mắt chú Lâm được? Ngay từ sáng hôm qua, khi bước chân vào trại chú đã nhận thấy nét mặt không vui của Huyền. Và từ đó, chú thấy Huyền ít nói chuyện, ít cười vui. Chú muốn biết nguyên do nào làm Huyền buồn phiền.

Huyền cúi đầu, nói nhỏ:

- Cháu không muốn giấu chú, nhưng cháu nghĩ rằng cháu cần gạt nó qua một bên để vui vẻ làm việc.

- Nhưng cháu càng không nói thì chú càng thấy cháu không vui vẻ.

- Cháu đang cố gắng.

- Chỉ bằng cháu hãy nói hết cho chú nghe đi, rồi nếu nó không đáng gì thì chúng ta bỏ qua không nghĩ tới nữa.

Huyền đành kể hết câu chuyện cho chú Lâm nghe. Gương mặt chú rần rần lại khi nghe đến những câu nói mỉa mai của bác sĩ Lâm. Kể xong, Huyền nuốt nước bọt, ngược nhìn chú Lâm và nói:

- Lúc nào cháu cũng muốn đầu óc được quân bình để làm những việc cháu muốn làm. Chú, xin chú cho cháu một lời khuyên đi chú.

Chú Lâm cười thật độ lượng:

- Chú biết khuyên gì bây giờ? Bởi chú tin tưởng rằng cháu sẽ giữ được quân bình, dù hiện nay cháu đang bị dao động. Cháu... có nghĩ rằng thông thường người lớn phải đè nén sự tức giận của mình để vuốt ve con nít không?

- Dạ???

- Bây giờ chú đề nghị ngược lại. Cháu còn nhỏ tuổi, nhưng cháu nên dìm tự ái của cháu để vuốt ve tự ái của người lớn. Người lớn có nhiều thứ tự ái kỳ cục lắm, ít ra là kỳ cục đối với bọn trẻ. Nếu cháu làm cho tự ái của họ nguôi ngoai, có ngày họ sẽ nhìn lại và thấy họ sai lầm. Không phải chú bảo cháu hạ mình, nhưng cháu hãy yên lặng. Yên lặng làm việc, và yên lặng chứng minh tấm lòng vị tha của cháu cũng như của các cô bạn cháu. Tại sao chú khuyên cháu như vậy? Tại vì cháu đối với chú rất đặc biệt. Cháu làm việc không vụ lợi. Cháu hy sinh gần hai tháng hè này để vào làm những công việc không mấy ai dám làm: gần máu mủ, thịt da lở loét; gần những mùi máu khô, mùi thuốc ngát mũi; gần những gương mặt đau đớn khổ sở. Mà cháu đã được đền đáp gì chưa? Dĩ nhiên cháu không cần ai đền đáp. Cháu làm việc vì lý tưởng của cháu. Chú hiểu hết. Và chú tin rằng sự “vuốt ve tự ái của người lớn” cháu cũng sẽ thực hiện dễ dàng như băng một vết thương vậy.

- Thưa chú, cháu không dám gán cho mình những từ ngữ “vị tha, hy sinh, lý tưởng” bao giờ cả.

- Nhưng công việc của cháu tự nó đã có ý nghĩa như vậy.

- Cháu sẽ cố gắng làm như chú nói. Nhưng một thái độ như vậy biết có lợi gì không?

- Người ta sẽ thấy chứ! Và người ta sẽ nghĩ lại.

Huyền bật cười:

- “Tự ái của người lớn”, nghe kỳ quá chứ nhỉ!

Chú Lãm cười khà khà:

- Đó! Cháu đã cười rồi! Cứ nhận mình là con nít để mà tha thứ cho người lớn đi nhé!

Mặc dù không ai nói ra, nhưng Huyền đoán biết rằng cả trại bệnh đang trông chờ một cơn mưa. Mọi ngày cứ đến khoảng mười một giờ trưa là trời đổ mưa, nhưng hôm nay trời vẫn cứ nắng chang chang. Trại bệnh nóng hừng hực. Ai cũng mong một trận mưa làm dịu mát, và hầu như ai cũng quên mấy lỗ thùng trên mái nhà.

Băng bó đã xong, Hạnh dọn dẹp dụng cụ và ngồi thu mình trong một góc, hát nho nhỏ. Mấy hôm nay Hạnh ít nói chuyện, ít cười đùa. Huyền hiểu nỗi buồn của Hạnh, nhưng không biết dùng lời gì để an ủi. Bởi Hạnh chưa bao giờ hé môi kể lể. Đôi khi anh chỉ hỏi Huyền: “Cô Thu Tâm bao giờ lại xuống nhỉ?” rồi lại lặng đi, chép miệng như để tự trả lời. Huyền áy náy vô cùng. Huyền đã viết thư cho Thu Tâm, khuyên Tâm nên viết thư thăm hỏi Hạnh, giữ cho tình bạn luôn đẹp đẽ. Ngoài ra Huyền cũng không biết làm gì hơn. Ban đầu Huyền ngỡ tình cảm trong Hạnh chỉ là thứ tình cảm nhẹ nhàng, thoáng qua – thứ tình cảm lẽ đương nhiên phải có ở những người trẻ tuổi. Nhưng càng ngày Huyền thấy Hạnh càng ủ dột, buồn rầu. Những cử chỉ nhanh nhẹn, những câu nói khôi hài cổ hủ của anh không còn. Anh làm công việc thường lệ như một cái máy, rồi hay ngồi trên chiếc giường trống lảm bảm hát những bản nhạc mà Thu Tâm thường hát trước kia. Một hôm Huyền tình cờ nhận thấy trên tấm “ra” trải chiếc giường mà Hạnh hay ngồi, chỉ chút những chữ “Thu Tâm” được viết bằng mực nguyên tử thật đẹp nhưng đứng xa không thể nhìn thấy được. Huyền không ngờ trong một thời gian ngắn mà tình cảm của Hạnh lại sâu đậm đến thế. Và tình cảm của Thu Tâm, quả thật chỉ có Huyền mới hiểu. Còn Hạnh Đào, cô gái sống nhiều với sách vở, không thể nào thông cảm được...

Hạnh bắt đầu hát một tình khúc buồn, khiến cho không khí trại bệnh càng trầm lắng thêm. Huyền lặng lẽ đi giữa hai dãy giường thưa người, ra ngoài hành lang. Ở đó, Nam đang đứng chống nạnh nhìn ra xa. Dáng Nam thanh mảnh nhưng rất giống một “người hùng”. Nơi cánh tay Nam, nổi bật lớp băng trắng vừa mới được Huyền băng rất cẩn thận. Huyền nghĩ đến ngày lớp băng được mở ra mãi mãi, vết thương không cần phải rửa, không cần phải xức thuốc. Đó là ngày mà cánh dù của Nam lại tiếp tục bay trên vùng trời xanh. Ngày đó, Huyền chắc là Nam đang mong đợi. Nhưng đối với Huyền, Huyền mong nó đến thật chậm rãi. Tự nhiên Huyền mỉm cười. Quả thật những mâu thuẫn đã hiện diện trong Huyền.

Có bóng Hạnh Đào lững thững đi đến. Huyền ngạc nhiên hỏi:

- Sao chị Đào? Chị làm xong rồi hở?

Hạnh Đào lắc đầu:

- Đâu có, đang băng thì ông bác sĩ vào khám. Không hiểu sao hôm nay ông ấy khám bất ngờ mà trễ như vậy.

- Ua, hôm nay không phải phiên khám mà!

- Mình chẳng hiểu nữa. Thấy bộ mặt ông ấy hầm hầm, mình khó chịu quá, nên đi ra đây.

- Còn chị Lam Hương?

- Chị ấy ở trong trại.

Sau đó không lâu, bác sĩ Lân từ trại B đi ra, và xăm xăm đi đến trại C. Ông không để ý đến câu chào của Huyền, bước vào phòng. Mọi người đều ngạc nhiên trước sự xuất hiện đột ngột của ông. Hạnh đứng dậy.

Bác sĩ Lân nói như truyền lệnh:

- Mở băng cho tôi khám đây!

Hạnh ngạc nhiên nhưng vẫn đến mở băng cho các thương binh. Công việc khám vết thương cũng như thường ngày nhưng cử chỉ và nét mặt của ông Lân có một vẻ nghiêm nghị khác thường khiến Huyền cảm thấy mất tự nhiên. Huyền gọi Nam trở vào và toan mở băng cho Nam thì bác sĩ Lân đã cầm kéo cắt phăng phăng lớp băng trắng. Nhìn công trình mình roi rớt dưới đất, tự nhiên Huyền thấy nóng mặt. Huyền nghe như có cái gì chặn ngang cổ họng. Quay mặt đi, Huyền tự trấn an bằng cách nghĩ rằng đó là một hành động rất thông thường mà bác sĩ Lân cần phải làm để khám vết thương cho nhanh. Nhưng một nỗi xót xa chợt len vào lòng. Huyền tự hỏi không biết có phải đó là cử chỉ để làm thỏa cái “tự ái của người lớn” của ông Lân hay không? Thấy Nam nhìn mình ái ngại, Huyền lặng lẽ đi ra ngoài. Liếc nhìn về phía trại B, Huyền thấy chị Lam Hương và Hạnh Đào đang đứng nói chuyện với nhau. Hạnh Đào giơ một cánh tay lên như một dấu hiệu “thông cảm”.

Huyền đứng ở đó chưa được lâu thì nghe tiếng bác sĩ Lân nói:

- Vết thương của ông lành rồi. Ông được về đơn vị nhé!

Huyền quay nhanh lại, nhìn vào phòng. Bác sĩ Lân đang khám cho chú Lãm. Chú Lãm nhếch miệng cười:

- Tôi được xuất viện? Cảm ơn bác sĩ.

Gương mặt chú hề hả vô cùng.

Khi người cuối cùng được khám xong, bác sĩ Lân giắt cây bút vào túi áo, và quay lại nói với Hạnh:

- Anh Hạnh! Rửa lại tất cả các vết thương và đắp thuốc, băng lại cho đảng hoàng.

Ông gằn giọng:

- Tôi nhắc lại: chính anh phải làm, nghe anh Hạnh! Đừng xao lãng nhiệm vụ của mình. Chúng ta có đầy đủ nhân lực chứ không thiếu thốn gì.

Giọng nói như tiếng chuông vang trong đầu Huyền. Bác sĩ Lân đi ra, và không nhìn Huyền.

Hạnh ngơ ngác không hiểu chuyện gì. Nét mặt anh như ngậm hỏi: “Việc gì đã xảy ra?”, nhưng anh vẫn lẳng lặng lấy thuốc ra băng lại cho mọi người.

Nam đến lấy một cuộn băng, rồi tự đắp thuốc cho mình, và đưa cuộn băng cho Huyền, Nam nói:

- Chị băng lại giùm em?

Huyền gật đầu. Khi băng vòng quanh cánh tay Nam, Huyền nhận thấy tay mình run run. Huyền cố dần xúc động. Những lượt băng trắng toát chồng lên nhau dần dần. Huyền thắt một “nút đẹt”, lấy kéo cắt gần sát nút, rồi thờ thẫn buông roi khúc băng thừa xuống đất không hay. Huyền đứng thờ người, không buồn quay lại mặc dù nghe rõ tiếng chú Lãm gọi sau lưng:

- Chú được xuất viện, cháu Huyền ơi!...

Chị Vân xếp chiếc áo cuối cùng bỏ vào va-li. Chị nói với chị Nga:

- Thư nhà gửi xuống thật đúng lúc.

Chị Nga vươn vai uể oải:

- Mà nếu không có thư, mình cũng đi về.

Chị khóa chốt chiếc va-li lại, và xích gần với va-li của chị Vân. Hai người nhìn nhau, cười gượng. Chị Lam Hương hỏi:

- Như vậy hai bạn đã quyết định?

Chị Vân đáp:

- Quyết định là cái chắc rồi đó. Mình biết là Hương buồn lắm, nhưng Hương nghĩ coi: một đằng là nhà hồi về, một đằng là ông bác sĩ khó chịu. Mình chịu không nổi nữa Hương ạ.

Chị Nga thở dài:

- Mình đâu có ngờ người ta lại có thể đổi thái độ như vậy. Mình làm việc bằng thiện chí, chứ “nói tội với trời” có “đồng xu ten” nào gọi là để mình uống nước đá không? Thế mà bao nhiêu thiện chí đều bị dè bẹp. Nói thật với mấy bạn, gáo nước ông ấy tạt vào mặt hôm đó đến nay vẫn còn lạnh mấy bạn ạ!

Đôi mắt chị Lam Hương long lanh:

- Mấy bồ bồ mình hả?

Chị Vân nắm tay bạn thật chặt:

- Hương, ... Hương hiểu cho mình. Họ có tự ái, tại sao mình không có tự ái?
- Nhưng cái tự ái của họ quá vô lý.
- Còn mình, mình đâu có vô lý. Mình phải chứng tỏ cho họ thấy rằng không phải chỉ có cái bệnh xá ấy là chỗ cho bọn mình công tác. Còn thiếu gì nơi, đâu phải mình chôn chân ở nơi này.
- Nhưng mình đã hứa với lòng là làm việc với họ cho đến hết mùa hè này.

Chị Nga nói:

- Bỏ làm như mình đã ký giao kèo vậy đó. Thiện chí chúng mình có thừa. Chúng mình làm việc xã hội, thì sẽ có nhiều nơi và nhiều cách. Bỏ nên nhớ, tự ái của một ông bác sĩ to bằng cái cột nhà thì tự ái của nhỏ sinh viên này to bằng cái cột đình. Tại sao phải quỳ lụy ông ấy?
- Nga nóng tính quá! Chúng mình làm việc xã hội, mà xã hội là một tập thể có quá nhiều điều phức tạp. Chúng mình nên chịu đựng...
- Nhưng chịu đựng vì lẽ gì? Mình không đòi hỏi gì về vật chất, nhưng ít ra về tinh thần phải có gì an ủi chứ! Ông ấy không kể gì đến sự cố gắng của tụi mình trong gần hai tháng qua. Mình thú thật, tinh thần mình xuống thấp, vì cái ông bác sĩ ấy.

Chị Nga thở dài như muốn trút một gánh nặng:

- Mình muốn về lại Sài Gòn. Mình muốn nghỉ ngơi để quên.

Chị Vân cắn móng tay, nói:

- Hương, Hương đừng buồn tụi này nhé!

Chị Lam Hương gượng cười, lắc đầu:

- Đâu có bao giờ buồn mấy bồ. Mình phải cảm ơn hai bồ rất nhiều chứ! Gần hai tháng qua hai bồ đã làm việc rất siêng, không bỏ sót một buổi nào. Mình định có một ngày tổ chức nấu nướng gì để chúng mình ăn uống tấm bồ một phen, thế mà chưa thực hiện được...
- Bạn bè mà Hương còn khách sáo chi? Mình làm là vì Hương, vì ủng hộ công việc tốt đẹp mà Hương đề ra. Mình về giữa lúc này thật có lỗi. Nhưng... Hương hiểu mình nha!

Chị Lam Hương bậm môi thở dài. Rồi chị đứng dậy, nói nhanh:

- Thôi, coi như xong đi! Để mình đi xem nồi cháo. Mấy bồ phải ăn thật no trước khi đi đấy!

Chị đi xuống bếp và một lát sau bung lên một nồi cháo nghi ngút khói. Huyền theo sau bung tô và muỗng. Chị Lam Hương nói:

- Các bạn đến ăn cháo đi, rồi Vân và Nga ra sớm để cho kịp chuyển xe.
- Ủa, còn Hạnh Đào đâu? - Chị Nga hỏi.

Chị Vân:

- Hạnh Đào ốm. Cô bé đã đến lúc hết gắng gượng được nữa rồi.

Chị Lam Hương vừa múc cháo ra tô vừa nói:

- Để cho Hạnh Đào ngủ. Không sao đâu.
- Nhớ múc cháo để dành cho cô bé. Cho tiêu thật cay vào ăn cho mau lành bệnh. Và nói là tụi này gửi lời chào.

Chị Vân đến gần bên Huyền lúc này đang ngồi thu mình trên ghế, hỏi:

- Còn bé Hạ Huyền nữa, bao giờ bé về?

Huyền mỉm cười:

- Em chưa biết nữa chị! Nhưng chắc em sẽ làm việc mãi với chị Lam Hương...
- Cho đến hết mùa hè?

Huyền gật đầu, chớp nhanh mắt. Bốn người ngồi quanh bàn, ăn cháo. Huyền nhìn chị Lam Hương. Nước mắt chị như đang chảy ra, long lanh – không biết vì chị đỡ ăn ớt hay vì xúc động? Bốn người lặng lẽ, không trao đổi với nhau một lời nào.

Chị Lam Hương vừa chùi nước mắt vừa cười:

- Mấy bồ phải ăn hết đấy nhé! Công lao mình thức dậy sớm nấu đó!

Rồi rót nước trà ra tách, chị nói:

- Mình ăn ớt không giỏi, nên phải dừng lại vậy.

Bữa “tiệc” nhỏ chấm dứt. Chị Lam Hương ra cửa, gọi xe. Huyền giúp chị Vân xách chiếc giỏ đựng đầy trái cây chiều hôm qua hái sau vườn nhà. Hai người leo lên chiếc xe lam. Chị Nga còn xuýt xoa vì cay, nói:

- Mình đi nghe Hương. Chị đi nhen bé Huyền!

Chị Vân:

- Cho gửi lời chào Hạnh Đào nữa.

Chị Lam Hương đẩy hai chiếc va-li vào tận trong xe, nói:

- Hẹn gặp lại mấy bồ khi tự trường.

Chị Vân cảm động:

- Hương, Huyền, và Đào ở lại làm việc vui nghen!

Chiếc xe rồ máy nghe chói tai rồi lăn bánh. Bụi đường sau tung lên mờ mờ. Chị Lam Hương đưa tay dụi mắt... Huyền nén tiếng thở dài, nói nhỏ:

- Chị Hương, chúng mình đi chứ?

- Ừ, Huyền vào lấy áo đi! Nhớ mang theo cả áo mưa nữa nhé! Trời thế nào cũng mưa. Hạnh Đào ồm, chắc không đi được.

- Vậy là có hai chị em mình. Em sẽ qua phụ với chị, rồi mình qua trại A nữa.

- Ừ nhỉ, trại A bây giờ không có ai giúp hết.

Chị Lam Hương thử người ra như mất hồn.

Chú Lãm trình trọng gỡ tấm huy chương trên ngực áo, trao cho Huyền:

- Chú không có gì cho cháu để làm kỷ niệm, vậy cháu nhận vật này nhé!

Huyền chớp mắt:

- Huy chương của chú, mà chú lại cho cháu?

Chú Lãm cười:

- Thì cháu là cháu của chú, có gì lạ? Chú sẽ có nhiều huy chương khác nữa mấy hồi! Chuyến này về trình diện, rồi chú xin đi hành quân lại. Lâu quá, nằm đây mãi, thấy nhớ...

- Chú nhớ gì?

- Chú nhớ cây súng, nhớ ba-lô, nhớ nón sắt, nhớ giày đinh. Huyền đừng lấy làm lạ tại sao chú ham sống đời gian khổ. Không đi hành quân, thì thà đừng đi lính.

Huyền nâng niu tấm huy chương. Màu đồng sáng ngời trên bàn tay. Rồi Huyền nhìn chú Lãm. Bây giờ chú không còn vẻ gì là bệnh hoạn cả. Gương mặt rắn rỏi, mái tóc bông bênh, chiếc mũ bê-rê xanh lá cây, bộ quần áo rắn ri da cạp, đôi giày đen bóng. Bộ đồ xanh dương của bệnh xá đã được xếp thẳng và đặt ngay ngắn trên đầu giường cùng với chăn mền. Bây giờ chú không còn là chú Lãm thương binh, vì chân không còn băng bột, không còn vết thương ngẫu đo. Chỗ vết thương ngày nào bây giờ là một vết sẹo tròn. Huyền nhìn chú không chớp mắt và cô giữ lấy hình ảnh đã mặc nhiên trở thành thân yêu.

Chú Lãm nói tiếp, mắt mơ màng:

- Nhưng ... sau này, khi đội nón sắt, mang ba-lô, chú lại sẽ nhớ hương kẹo ngọt, nhớ tiếng đàn và tiếng hát của cháu Huyền... Ai có nghe tiếng hát hành quân xa mà không nhớ thương bà mẹ già..., phải không cháu?

- Chú sắp thành ca sĩ rồi!

Chú Lãm cười ra vẻ đắc ý. Huyền bỏ những vật dụng của chú vào chiếc “sắc”, y như hồi tiền đưa chú Tám về Sài Gòn. Nhưng chú Lãm khác chú Tám nhiều. Chú Tám về Sài Gòn ghép da, rồi giải ngũ, còn chú Lãm về lại đơn vị, rồi tiếp tục đi hành quân. Con người chú Lãm cũng khác chú Tám. Chú Tám nghĩ nhiều về gia đình, còn chú Lãm thích một cuộc sống phóng khoáng – niềm vui là rừng núi, là ruộng đồng, là tay súng, là ba-lô. Vết thương làm chú dừng lại ở bệnh xá với những ngóng trông, và rồi bây giờ chú lại tiếp tục ra đi như áng mây phiêu lãng. Huyền muốn nói với chú một lời khâm phục...

- Có một điều mà chú mong muốn cháu hãy ghi nhớ: đó là cháu hãy bước thẳng trên con đường mà cháu đã vạch ra. Cháu hãy bước với niềm tin tưởng. Thiếu tin tưởng, con người không làm gì được cả. Chú đã chứng kiến những trắc trở mà cháu và các bạn cháu gặp phải. Hãy coi đó là một mụn nhọt bé nhỏ đứng cạnh những vết thương sâu. Công việc của cháu là chăm sóc cho những vết thương sâu chứ không phải ưu tư về chiếc mụn nhọt, nghen cháu!

- Cháu xin nghe lời chú.
 - Chú tin rằng cháu có đầy đủ nghị lực để làm mọi việc.
- Chú Lãm đưa mắt nhìn ra ngoài sân, và nói:
- Bây giờ nắng tốt, để cháu đi.
 - Chú để cháu đi đâu chú?

Chú Lãm nheo mắt cười:

- Huyền vẫn xem chú là thương binh sao? Chú đã mạnh rồi, chân chú không còn tí gì đau đớn cả. Cháu hãy đứng ở hành lang này xem chú đi ra cổng, rất “khá”.

Chú Lãm chào Hạnh và tất cả mọi người trong phòng. Huyền trao chiếc “sắc” cho chú, và ra đứng ở hành lang như ý chú muốn. Chú Lãm bước xuống sân cỏ, đi ra cổng. Bên chân bị thương như còn hơi cứng, nhưng vẫn đủ tạo những bước đi vững chãi. Đến cổng, chú quay lại, vẫy tay, cười. Huyền vẫy tay theo như một người đã dự bao nhiêu cuộc đưa tiễn. Bóng người chiến sĩ đã khuất sau màu cây xanh. Huyền mỉm cười, rung rung. Và nâng niu tấm huy chương, Huyền trang trọng đeo lên áo blouse, ngang với hàng chữ thêu màu đỏ “Nguyễn Võ Hạ Huyền”. Tấm huy chương màu đồng sáng lấp lánh trên nền áo trắng, trông thật rạng rỡ.

Huyền quay vào và gặp Nam đang lưng thưng đi ra. Nam cười:

- Chùng nào chị thay băng cho em?
- Một lát nữa.

Nam đưa cánh tay lên ngang mặt:

- Đêm hôm qua nó ngứa. Em đoán là sắp lành rồi.
- Ừ, vết thương của Nam gần thành sẹo.
- Mai một lành, em đi hành quân lại.

Huyền cười buồn:

- Hết chú Lãm lại đến Nam ra lại vùng hành quân
- Chứ bộ... chị muốn em nhức nhối hoài sao?
- Dĩ nhiên là chị phải trông mong cho Nam mau lành. Nhưng Nam có hiểu sự mâu thuẫn trong lòng chị không? Mong Nam mau lành mà lại sợ khi Nam lành rồi Nam đi nữa, buồn lắm.
- Chị phải ráng chịu – Nam trêu – Ai bảo chị chọn công việc này. Bao nhiêu người vào bệnh xá rồi đi, chị cứ đứng ở hành lang này tiễn đưa mãi. Mai một đến lượt em.
- Chị mong Nam sẽ giữ liên lạc với chị.

Nam chớp mắt:

- Chị tình cảm quá! Đáng lẽ như người ta chị chỉ nên xem em là một người thương binh như trăm ngàn người thương binh khác. Tại sao chị muốn tìm hiểu em và thương em như thương một đứa em ruột vậy?
- Chị... không biết nữa. Có một thứ tình nào rất lạ, như muốn ràng buộc chị với em. Chị không giải thích được.
- Nhưng... em có gì đặc biệt?

Huyền xoắn vạt áo, lắc đầu:

- Nam có tâm hồn đẹp, thể thôi.

Nam yên lặng. Huyền trêu mếu nhìn vào đôi mắt trong, nâu màu hạt dẻ của Nam;

- Chị còn làm việc ở đây là vì Nam và những người thương binh. Chú Lãm đã đi rồi, chỉ còn Nam là người thân thiết nhất. Và cho dù mai một Nam xuất viện, chị vẫn cố gắng làm việc tiếp tục.
- Em chưa thấy một sự đền đáp nào cho các chị cả, mà trái lại người ta chỉ làm cho các chị buồn lòng.

Huyền lắc đầu:

- Tự nguyện không cần đền đáp. Họ có quyền làm như thế, và họ có lý của họ. Nam hãy nghe lời khuyên của chú Lãm: đó chỉ là một mụn nhọt bên cạnh những vết thương sâu.

Một đám mây đen hiện ra ở góc trời như ngăm đe dọa. Huyền nghĩ đến chiếc quân xa ở khu gia binh chờ chú Lãm về đơn vị chắc cũng đang lặn bánh. Tự nhiên Huyền nghe buồn rười rượi. Huyền giục Nam:

- Thôi, Nam vào đi, chị thay băng cho.

Huyền và Nam cùng vào phòng. Hạnh đang xoi lỗ trên nắp chai thuốc. Cười với Huyền, anh nói:

- Hôm nay bác sĩ không khám.
- Chắc không anh Hạnh?
- Cam đoan. Tôi thấy ông ấy sửa soạn đi đâu.

- Vậy thì để Huyền giúp anh Hạnh băng cho nhanh để Huyền còn sang giúp chị Lam Hương bên hai trại kia.

Hạnh trở mắt:

- Chỉ có mỗi mình cô và cô Hương?

Huyền gật đầu. Hạnh giơ hai tay lên:

- Chúa ơi! Mới hay ở đời này không có cái gì tuyệt đối cả.

Huyền mỉm cười, và yên lặng đến rửa vết thương cho các thương binh. Hạnh làm ở dãy giường bên kia. Công việc trôi qua bình thường như mọi ngày. Mỗi người vừa làm việc vừa theo đuổi một ý nghĩ riêng, nên không nói với nhau lời nào. Trại bệnh yên lặng và nóng bức.

Hạnh làm xong một dãy giường cùng lúc với Huyền cũng vừa xong. Chỉ còn Nam, bao giờ Nam cũng để đến chót mới mở băng ra cho Huyền làm. Trong khi Hạnh thu dọn đồ đạc, Huyền xem kỹ vết thương của Nam. Quả thật, vết thương đã gần thành sẹo. Da non đã kéo kín miệng vết thương, hồng hồng. Vừa nhìn Huyền băng, Nam vừa hát nghe hân hoan, giọng trong sáng như chim.

Bác sĩ Lâm chợt xuất hiện ở cửa đúng lúc Huyền đang quán băng quanh chân Nam và cũng đúng lúc Hạnh vừa dọn dẹp xong và ngồi nghỉ. Bác sĩ Lâm gắt to:

- Anh Hạnh! Tại sao không làm việc?

Hạnh đứng dậy, chưa kịp trả lời thì bác sĩ Lâm nói như một mệnh lệnh:

- Đạo này tôi để ý thấy anh hay xao lãng nhiệm vụ. Anh nên nhớ, việc băng bó là của anh, không phải của ai khác. Để cảnh cáo, anh ra sân hít hai chục cái hít đất, ngay!

Hạnh chưa phân trần được tiếng nào. Bác sĩ Lâm như không biết đến sự ngạc nhiên của mọi người trong phòng, quay lưng đi:

- Tôi chờ anh ngoài sân.

Huyền ngơ ngác nhìn Hạnh. Hạnh lắc đầu và đi ra sân. Hầu hết những người thương binh đều ngồi dậy, nhìn theo Hạnh. Bác sĩ Lâm đứng yên trước hành lang. Hạnh lẳng lẳng cúi xuống và ... hít đất.

Huyền ôm đầu ghen ngào. Nhìn Hạnh thi hành lệnh của cấp trên, Huyền ngỡ như chính mình đang chịu phạt. Phải chăng đó là ngọn đòn cuối cùng mà người quân y sĩ đầy tự ái giáng xuống lòng tự nguyện hăng hái của Huyền và của các chị, để bắt buộc những người này chấm dứt công việc đang làm? Và phải chăng đó cũng là phần thưởng ông dành cho bọn Huyền? Chưa bao giờ Huyền thấy chua xót như lúc này. Huyền lão đảo ngồi xuống một chiếc giường. Nam mím môi nhìn Huyền ái ngại.

Hạnh làm xong hai mươi cái hít đất, đứng thẳng người chào bác sĩ Lâm rồi trở vào. Anh thở hổn hển, mặt đỏ gay. Bác sĩ Lâm quay bước. Tiếng đế giày nện trên sàn nhà nghe vang dội.

Huyền nói với Hạnh như van lơn:

- Anh Hạnh, vì Huyền mà anh bị phạt oan... Huyền xin lỗi... anh...

Hạnh cau mày:

- Sao cô Huyền lại nói thế? Ông ấy muốn phạt thì cứ phạt, tôi cứ thi hành. Để họ làm thế cho họ thỏa mãn.

Hạnh đi lần đến chiếc giường có trải tấm “ra” chỉ chít những chữ “Thu Tâm”, ngồi lặng như một bức tượng mặt nhọc.

Huyền chịu không nổi nữa. Mặc cho Nam gọi “chị Huyền, chị Huyền...”, Huyền nức nở như chưa bao giờ được khóc.

Nam đã xuất viện, không một lời từ giã với Huyền. Sáng nay Huyền đến và lặng nhìn chiếc giường của Nam trống trơn. “Ra” giường đã được cuốn đi không còn một dấu tích. Hạnh bảo Nam đã ra khỏi bệnh xá chiều hôm qua. Thế là Huyền không phải làm người đứng đưa tiễn. Có lẽ Nam muốn như vậy. Nam về đơn vị và mai mốt đây sẽ tha hồ tung cánh dù trên khắp các vùng trời. Ngày ấy đã đến... Huyền nghe một nỗi luyến nhớ thật sâu đậm hiện đến trong lòng.

Hạnh nói với Huyền:

- Cô Huyền để công việc tôi làm cho. Hôm nay ít thương binh rồi.

Huyền uể oải đáp:

- Vâng. Huyền không dám giành việc với anh Hạnh nữa đâu. Huyền không quên hai mươi cái hít đất của anh ngày hôm qua. Và bữa nay, Huyền vào để chào từ giã anh Hạnh.

Hạnh tròn xoe đôi mắt:

- Ô! Cô Huyền nghĩ sao?

- Dạ. Tình trạng này không thể kéo dài. Chị Lam Hương, chị Hạnh Đào và Huyền đã đồng ý với nhau là rời bệnh xá này. Người ta đã tỏ rằng không cần bọn Huyền nữa. Và những dần vật được đổ xuống những người như anh Hạnh. Bọn Huyền không có quyền làm khổ anh Hạnh nữa.

- Nhưng tôi có oán cô Huyền đâu!

- Anh Hạnh không oán, nhưng Huyền phải nghĩ tới và tránh những việc không hay xảy ra. Với lại, anh Hạnh nghĩ xem, nếu đến đây mà không phụ giúp được cho anh thì Huyền vào làm gì?

Hạnh buông thông hai tay, nói giọng thiếu não:

- Chúa ơi! Biết nói gì bây giờ?

Huyền cúi đầu:

- Thôi Huyền về, ... chúc anh Hạnh ở lại vui.

Huyền nhìn một lượt hai dãy giường, và ngừng ánh mắt thật lâu nơi giường của Nam, rồi quay gót. Hạnh vội vàng kêu:

- Khoan, cô Huyền! Cô cho tôi gửi cái này.

Hạnh mở hộp tủ, lấy ra một cái hộp hình chữ nhật xinh xắn. Anh mở nắp hộp ra: hai chữ “Thu Tâm” được khắc trên một tấm gỗ thật dễ thương. Hạnh thở dài:

- Tôi vẫn cất kỹ chiếc hộp này chờ ngày cô Thu Tâm xuống làm việc lại. Nhưng sự thế đã ra như vậy, thì chỉ còn hôm nay là ngày cuối gặp cô Huyền, tôi xin gửi cô, nhờ cô trao lại cho Thu Tâm.

Huyền mỉm cười:

- Không có chị Thu Tâm ở đây, thì Huyền xin thay mặt chị ấy cảm ơn chú ạ!

Huyền chào những người thương binh, cúi đầu bước nhanh khỏi phòng và đi qua trại B. Ở đó, chỉ có mỗi chị Lam Hương đang từ giã ông Đạt. Nhìn quanh, vẫn những gương mặt nhăn nhó đau đớn, và những kiểu thương tích khác nhau. Vẫn những mảng da thịt lở lói, những giọt máu chảy từ những vết thương sâu, những cánh tay băng bột, những chỗ xương cong queo... Vẫn những kiểu chịu đựng: nghiêng răng, bặm môi, nhăn mặt hay cố gượng cười mà trào nước mắt... Huyền muốn chạy ngay đến để mà băng bó, mà an ủi cho dịu cơn đau của họ. Nhưng bây giờ Huyền cảm thấy mình không còn có quyền làm những việc ấy nữa. Huyền cắn răng đứng nhìn mà ghen ngào.

Chị Lam Hương nói:

- Huyền đi với chị để chào bác sĩ Lân nhé!

Huyền lắc đầu:

- Thôi, một mình chị đại diện đi! Em không muốn gặp ông ấy.

Và để cho chị Lam Hương đi một mình lên phòng làm việc của bác sĩ Lân, Huyền ra đứng trước hành lang. Ở đây, Huyền thả tia mắt nhìn hết cả khuôn viên bệnh xá. Bãi cỏ xanh rì vẫn thường có bóng chú Lâm thơ thẩn, vẫn thỉnh thoảng có bóng trực thăng đáp xuống mang đến những người thương binh. Những cây Bã Đậu xanh non vẫn ngày ngày tắm nước mưa chờ khi vươn mình cao lớn. Giếng nước với bờ thành cao giữa khoảng đất cách ngăn bên này với bên kia: trại C, trại bệnh quen thuộc đầy thân tình của Huyền. Huyền muốn chạy ngay xuống nhà bếp để tìm lại bóng dáng Nam tươi cười bung khay cơm mời Huyền cùng ăn. Và Huyền muốn mở cửa nhà kho nhìn lại một lần đóng thùng chứa đồ cũ, cùng với lũ chuột đã có phen làm Huyền sợ hãi. Chưa đầy hai tháng mà những kỷ niệm đây ấp trong trí nhớ, và muốn gắn liền Huyền với bệnh xá này. Nhưng bây giờ buộc lòng Huyền phải giã từ nơi đây, giã từ những vết thương và những người thương binh can trường. Phải giã từ áo blouse vẫn thường làm những cánh bướm trắng thướt tha trong trại bệnh, trong hành lang vắng im.

Huyền về và nhuộm bệnh ngay trưa hôm ấy.

Huyền mở mắt thức dậy, bàng hoàng. Buồng ngủ tối mờ. Nhưng Huyền thấy rõ cả một màn mưa dày đặc ngoài cửa sổ. Tiếng mưa rơi ào ào, lẫn với tiếng sấm sét nghe giận dữ. Trời có lẽ đang buổi chiều. Huyền như người thức giấc sau một lúc hôn mê. Không biết mình ốm đã từ bao lâu nhỉ? Huyền muốn nhóm người dậy nhưng thấy tay chân uể oải vô cùng.

Có tiếng giếp nhẹ nhàng sau vách, và chị Lam Hương bước vào buồng, tay cầm một ngọn đèn cây. Chị nhỏ nhen trên bàn rồi cắm đèn xuống. Ánh lửa soi sáng một góc buồng, lung linh. Chị quay lại nhìn Huyền, chị cười, và hỏi:

- Ủa, Huyền đã dậy rồi à? Thấy trong người làm sao hử bé?
- Em đỡ rồi chị, nhưng sao còn mệt quá! Em nằm đã bao lâu rồi, chị?
- Từ trưa hôm qua. Thỉnh thoảng Huyền có thức dậy một tí nhưng nói làm nhảm vài tiếng rồi lại ngủ vùi. Chị ngồi xuống bên cạnh, sờ trán Huyền:

- Bây giờ hơi mát rồi đây. Chị không ngờ sau ngày cuối cùng Huyền lại bị ốm như vậy. Thật... chị có lỗi với mẹ Huyền vô cùng. Để Huyền bị sụt đến năm ký-lô là ít. Ai lại đi nghỉ hè mà khổ sở như vậy...

Huyền nắm tay chị Lam Hương, buồn buồn:

- Chị đừng nói thế. Em buồn quá mà bệnh thôi, chứ không phải do làm việc mệt. Bao nhiêu ưu phiền dồn lại và vật mình một ngày. Đầu em bây giờ nhức bùng lên chị ạ. Em muốn quên hết những ngày làm việc ở bệnh xá, nhưng... cứ nhớ hoài.

Huyền nhắm mắt lại, lẩm bẩm:

- Nhất là trại C, sao lại khiến em có cảm tình sâu đậm đến thế?

Chị Lam Hương thở dài:

- Thôi Huyền đừng nghĩ đến nữa. Để chị đi lấy cháo Huyền ăn nhé!

Chị xuống bếp và một lát sau trở lại cùng với Hạnh Đào. Chị để tô cháo nóng lên bàn trong khi Hạnh Đào đến bên cạnh Huyền. Cô nhönen miệng cười:

- Huyền, Huyền bớt mệt chưa?
- Cám ơn chị Đào, Huyền sắp khỏi.
- Thật khổ! Mình đã ốm mà Huyền lại bị bệnh gấp mấy lần mình. Thấy thương Huyền quá! – rồi cô hỏi nhỏ - Ngày mai mình về Sài Gòn, Huyền về không?
- Chị Đào về à?
- Chứ còn ở đây làm gì? Về đi Huyền ạ, dầu sao cũng phải chuẩn bị để nhập học niên khóa tới chứ!
- Còn hơn một tháng nữa mà!
- Nhưng bộ Huyền định giam mình ở đây sao? Phải có một thời gian nghỉ ngơi nữa chứ! Công việc coi như đã chấm dứt rồi. Chúng mình có về cũng đâu có tội lỗi gì.

Huyền gật đầu:

- Ừ nhỉ! Chúng mình có ở lại đây cũng đâu có làm gì. Huyền cũng phải về chứ! Nhưng... Huyền còn đang mệt quá! Hay là chị Đào về trước đi nhé! Huyền ở thêm vài ngày cho khỏe đã. Với lại còn phải đi thăm quận này cho biết, chứ nói là về thăm quê chị Lam Hương mà cả hai tháng nay chưa đi đâu hết. Nào là chợ quận này, nào là chùa này, nào là nhà thờ này, nào là khu gia binh này... Chú Lãm vẫn thường nhắc mãi khu gia binh, mà Huyền có biết nơi ấy ra sao đâu!

Chị Lam Hương đưa tô cháo cho Huyền:

- Cháo vừa rồi, Huyền ăn đi. Cứ nhắc chú Lãm, chú Lãm mãi, khổ ghê!
- Chị chờ em một lát – Rồi Huyền vói tay lấy trong túi áo blouse xếp để trên đầu giường chiếc hộp xinh xắn hình chữ nhật của Hạnh, đưa cho Hạnh Đào – Mai chị Đào về lại Sài Gòn, nhớ đến nhà chị Thu Tâm trao cho chị ấy, bảo là của anh Hạnh ở trại C gửi. Chị nhớ kể hết những chuyện ở bệnh xá lúc sau này cho chị ấy nghe. Tí nữa Huyền viết cho mẹ Huyền ít chữ và nhờ chị trao lại giùm luôn nhé! Huyền chưa muốn về lúc này vì còn đang gầy mòn quá, phải... tằm bỏ ít hôm cho lại sức đã. Chẳng có quà gì cho mẹ cả, dù là một mẩu chuyện vui. Điều cần nhất là chị Đào nhớ giấu đừng cho mẹ Huyền biết là Huyền đang buồn, đang bệnh. Chị cứ nói là Huyền vẫn làm việc ở bệnh xá, rất vui, và sẽ có quà về cho mẹ.

Chị Lam Hương chép miệng:

- Tội nghiệp bé Huyền! Sao bé lại vui buồn chuyện của người khác và toàn nghĩ đến người khác không vậy? Chị hiếm thấy có ai như Huyền.
Huyền mỉm cười, gượng nghĩ rằng mình sẽ vui.

Huyền quay người nằm nghiêng, và bất gặp chị Lam Hương cũng đang mở mắt. Chị hỏi nhỏ:

- Huyền, ... nghe gì không?
- Có. Em nghe những tiếng giống như tiếng sấm.
- Nhưng không phải sấm Huyền ạ!

Huyền cố lắng tai nghe những âm thanh vang dội, hình như rất gần. Màn cửa, vách nhà cũng rung theo sau mỗi tiếng động. Huyền ngồi phắt dậy, nói thảng thốt:

- Súng chị ạ! Hình như là tiếng đại bác???

Chị Lam Hương vùng dậy theo, lo âu:

- Đánh nhau ở gần đây sao?
Tiếp theo những tiếng đại bác, hai chị em nghe tiếng súng máy nổ dồn, cùng những tiếng súng khác rì rào. Những âm thanh cùng hòa điệu nghe dồn dập, nghe đe dọa...
Chị Lam Hương bước vội xuống đất, cùng lúc với sự thức dậy gọi nhau của người trong nhà. Mẹ chị Lam Hương gõ tay lia lịa vào vách, gọi:

- Hương ơi! Dậy đi, dậy đi!...

Chị Lam Hương đáp:

- Con dậy rồi, mẹ. Mẹ cứ cho mấy em xuống hầm cả đi!
- Gọi Huyền dậy luôn!
- Vâng.

Chị quay lại nói với Huyền:

- Tội mình xuống hầm đi Huyền, ở trên này rủi có pháo kích thì khổ.

Huyền theo chân chị Lam Hương xuống hầm. Hầm được làm bên cạnh buồng ngủ. Khi tấm ván dùng làm nắp hầm được mở ra, Huyền nhìn thấy bên trong tối om. Chị Lam Hương đẩy Huyền vào trước. Hai chị em đi lom khom, lò dò trong bóng tối. Chưa được mấy bước, Huyền chạm phải một đứa em của chị Lam Hương. Có tiếng nói khẽ của mẹ chị:

- Ngồi xuống đây đi cháu! Đợi hết tiếng súng rồi ra.

Huyền nghe theo. Và khi ngồi xuống được một phút, định thần lại, Huyền mờ mờ thấy chung quanh mình những gương mặt âu lo ngơ ngác, những gương mặt ngây thơ vẫn còn ngái ngủ của mấy đứa em chị Lam Hương. Căn hầm thì rộng không đầy hai thước vuông mà chứa trọn cả một gia đình. Huyền nghĩ phía bên trên chắc cũng không mấy an toàn, chỉ một tấm ván đập hờ. Nếu rủi ro một trái đạn rớt ngay trên đó thì việc gì sẽ xảy ra? Huyền nghe lạnh lạnh dọc suốt xương sống, đồng thời thấy thấm thía niềm cảm thương những người dân sống ở miền quê hẻo lánh.

Chị Lam Hương hỏi:

- Huyền sợ không?

Huyền lắc đầu:

- Sợ thì ít thôi, nhưng lo...
- Huyền lo gì?
- Em lo... không biết trong trận giao tranh này, có ai là người quen của mình không.
- Lạy Trời không có.

Huyền lẩm bẩm:

- Chú Lãm..., không biết chú Lãm giờ này đi đâu? Đơn vị của chú thường hành quân vùng này. Không lẽ... Nhưng chú ấy mới xuất viện mà!..
- Huyền đừng lo quá như thế. Chú không sao đâu. Phải chi sáng hôm kia Huyền cùng về với Hạnh Đào thì chị đỡ lo. Tội nghiệp Huyền...

- Chị bảo em đừng lo, mà bây giờ đến phiên chị quá lo cho em.

Hai người yên lặng. Tiếng súng vẫn ầm ì vang dội. Huyền nghe tiếng ngáy đều đặn của em bé ngồi cạnh mình. Huyền nhìn trân trân vào bóng tối và những tư tưởng hỗn độn nhảy múa trong đầu. Rồi Huyền thiếp ngủ hồi nào không biết....

Chị Lam Hương bỗng lay nhẹ vai Huyền:

- Huyền ơi, hình như có ai gọi mình.

Huyền giật mình mở mắt, lắng nghe: tiếng đập cửa cùng tiếng gọi phát ra ở cửa sau nhà bếp.

- Cô Hương ơi! Cô Hương! Có cô ở trong nhà không?

Huyền nói:

- Giọng của cô Trang, chị à.

- Cô Trang??? Không biết có việc gì?

Tiếng của mẹ chị Lam Hương:

- Con ra xem thử đi Hương! Hết tiếng súng rồi.

- Vâng.

Chị Lam Hương đứng khom người giờ nắp hầm chui lên. Huyền cũng lên theo. Hai người đi thẳng xuống bếp. Tiếng gọi của cô Trang nghe dồn dập hơn. Chị Lam Hương mở vội cánh cửa. Cô Trang xuất hiện, mặt mũi bơ phờ, nói hỏn hển:

- Cô Hương ! Tôi làm phiền cô...

- Có việc gì, chị nói liên cho em nghe. Nhưng khoan đã, chị hãy vào trong nhà đi!

Cô Trang lách người bước vào và nói:

- Thật khổ ghê cô Hương ạ! Cô có nghe súng không? Đánh nhau ở bên cạnh quận mình, gần lắm! Vừa giao tranh vừa bị pháo kích từ đầu hôm. Bác sĩ Lân lại vừa mới đi công vụ ở Sài Gòn. Ba ông y tá ở bệnh xá được lệnh phải ra mặt trận để lo việc cứu thương và tải thương. Họ đi từ một giờ sáng. Ở bệnh xá chỉ còn có tôi và ông y tá ở phòng thuốc. Trong vài giờ nữa hoặc có thể trong lúc này thương binh sẽ được đưa về. Việc cấp cứu và băng bó sẽ không thực hiện kịp nếu chỉ có hai người y tá...

Ánh mắt của cô Trang như van nài:

- Cô Hương ! Cô có thể... giúp tôi một tay? Công việc mà chậm trễ e sẽ nguy đến tính mạng nếu người ta bị thương nặng...

Chị Lam Hương nói vội:

- Như thế thì chúng ta đi ngay chứ! Huyền đi không?

- Em cũng đi nữa. Chúng ta nhanh lên!

Khi ba người đến bệnh xá thì đã đúng bốn giờ sáng. Trong sân, lờ mờ bóng một chiếc quân xa. Huyền thấy loáng thoáng một bóng người quen thuộc đang công một thương binh chạy lên thêm. Cô Trang giục chị Lam Hương và Huyền đi nhanh đến bên chiếc xe. Dưới ngọn đèn vàng vọt, trên sàn xe, chừng hai mươi người thương binh nằm san sát nhau, hay ngồi dựa vào thành xe ôm lấy đôi chân. Có người máu thấm ướt cả vạt áo. Có người băng kín đầu. Trong một giây, Huyền đứng sững như tượng đá và tự hỏi không biết mình sẽ phải làm gì. Những đôi mắt lơ dờ mệt mỏi gương nhìn ra. Huyền vùng chạy vào các phòng bệnh và Huyền tìm thấy những chiếc băng-ca trong góc phòng của trại B. Huyền ôm các băng-ca

nặng nề đó chạy ra, và phụ với chị Lam Hương cùng cô Trang khiêng từng người vào trại bệnh. Dù mới ốm dậy, Huyền vẫn tưởng như mình có một sức mạnh ghê hồn.

Công việc di chuyển thương binh từ ngoài sân vào phòng cũng khá mau lẹ. Khi khiêng đến người thương binh cuối cùng trên xe, Huyền mới thấy đằng trước mình là Hạnh – trong bộ quân phục đầy mồ hôi. Huyền kêu lên:

- Thì ra này giờ là anh Hạnh?

Hạnh quay đầu lại:

- Trời! Cô Huyền! Và chị Hương nữa sao? Chúa ơi, tôi mệt quá không biết đang làm việc với ai.

Đặt người thương binh lên giường, Hạnh gạt mồ hôi trên mặt, nói:

- Không ngờ lại gặp nhau... Bây giờ nhờ cô Huyền ở đây rửa vết thương và băng cho họ nghen! Tôi còn phải lái xe ra đó. Còn độ mấy chục người nữa. Hai ông y tá của trại bệnh cũng đang ở ngoài đó để cấp cứu.

Hạnh đi nhanh ra cửa, nói với vào:

- Trăm việc nhờ tay các cô hết đây!

Huyền nghe tiếng máy xe nổ ì ầm và mất hút trong đêm.

Bây giờ là lúc bắt đầu công việc. Chị Lam Hương vào bếp để nấu nước sôi. Cô Trang đi lên phòng lấy thuốc. Còn Huyền đi thắp nến cho sáng thêm vì điện bị cúp từ lúc khuya. Huyền nghe những tiếng rên siết đau đớn. Huyền phải dừng lại ở mỗi giường để lau mồ hôi và trấn an họ. Dưới nền nhà, từng chỗ máu giọt đọng lại, sẫm màu. Huyền nghe thấm thía nỗi xót xa như chính những giọt máu đó đang nhỏ ra từ huyết quản của mình.

Cô Trang đứng trước cửa phòng, nói vọng vào:

- Bây giờ chỉ có ba người chúng ta thôi. Ông y tá trên phòng đang lo liên lạc với trên tỉnh để xin thêm thuốc men. Cô Huyền cứ ở đây băng bó nhé! Tôi và cô Hương sang các trại kia. Sáng mai chúng ta sẽ đón những người cũ sắp lành vào một trại, để các thương binh mới nằm một trại cho dễ săn sóc.

Huyền bắt đầu đi lấy nước nóng để rửa các vết thương. Phần nhiều các vết thương vừa có máu vừa lẫn với bùn đất bê bết, làm cho công việc trở nên khó khăn hơn. Nhiều người mệt quá mê thiếp đi, mặc cho Huyền loay hoay băng bó.

Công việc trải qua một cách âm thầm. Một mình Huyền lặng lẽ trong trại bệnh. Đôi mắt Huyền mở trao tráo. Huyền hầu như không biết mệt mỏi là gì.

Văng vẳng từ phía xóm nhà đằng sau bệnh xá, có tiếng gà gáy sáng.

Buổi sáng Hạnh lại chở về bệnh xá hơn mười người thương binh nữa. Lần này có cả ông Đạt và ông Vỹ về theo nên việc tản thương và băng bó đỡ vất vả hơn. Tiếng súng gần như tạm im nhưng thỉnh thoảng cũng còn nghe ì ầm xa xa. Huyền thấy Hạnh dán một miếng băng keo từ mép đến gần mang tai, lo sợ hỏi:

- Anh Hạnh làm sao vậy?

- Tôi chui qua hàng rào kẽm gai kéo một ông thương binh, bị xước da.

- Có sâu không ạ?

- Không sâu lắm. Nhưng chắc phải may lại. Tôi chờ ông bác sĩ Lân về.

Thấy Huyền nhăn mặt xuýt xoa, Hạnh cười:

- Tôi không chết là may. Vẫn còn hy vọng mà cô.

Hạnh nhìn vào trại bệnh, và nói:

- Không dè bệnh xá này bỗng dưng đông đảo thế. Một bệnh xá ở một quận lỵ nhỏ, vậy mà trở nên quan trọng vô cùng. Cô biết vì sao không? Vì quận mình ở ngay ngã ba đường, nên việc tiếp nhận thuận lợi hơn là đưa về tỉnh. Đợi mà đến ngay tỉnh thì con người ta mất hết máu.

- Nhưng ở đây thiếu phương tiện, Huyền sợ săn sóc không được chu đáo.

- Thì phải để bác sĩ Lâm về đây quyết định. Trong khi chờ đợi chúng ta cứ làm hết sức chúng ta. Thế nào mấy người bị nặng cũng sẽ phải đưa về Sài Gòn.

Hạnh lâm nhăm tính trên đầu ngón tay rồi nói một mình:

- Chắc hôm nay hay ngày mai ông ấy về.

Huyền bỗng nhớ đến gương mặt nghiêm khắc của bác sĩ Lâm và những thái độ của ông, những điều mà Huyền tưởng mình đã quên, nay lại hiện đến rõ mồn một trong trí. Huyền buồn bã nói với Hạnh:

- Nếu bác sĩ Lâm về và lại thấy chị em Huyền ở đây, chắc là ông khó chịu lắm?

Hạnh nhún mày:

- Cô Huyền! Bỏ việc ấy ra ngoài đầu óc đi! Ông ấy phải biết ơn các cô chứ. Nếu không có sự phụ giúp của hai cô, thử hỏi một mình cô Trang làm được gì trong đêm vừa qua? Cô hãy nghĩ đến các thương binh. Vấn đề không phải là ở bác sĩ Lâm.

- Nhưng về phần bác sĩ Lâm...

- Tôi tin rằng ông ấy không phải là người quá hẹp hòi. Với lại đây là việc chung chứ đâu phải riêng gì của ông ấy. Nếu ông ấy được chứng kiến cảnh làm việc hăng say của cô và cô Hương thì chắc ông ấy sẽ hối hận về sự nóng nảy của ông trước đây.

Hạnh thở dài nói như để một mình anh nghe:

- Phải chi có Thu Tâm ở đây để cùng chia xẻ nỗi khó khăn này.

Huyền đi vào trại A. Ở đây ông Vỹ đang thu xếp giường cho các thương binh cũ nằm, để dành hai trại kia cho những người mới về. Nghe tiếng giép của Huyền, ông Vỹ quay lại. Và, thật bất ngờ, Huyền thấy ông nhoẻn miệng cười. Huyền chưa kịp phản ứng, ông Vỹ lên tiếng:

- Chào cô..., cô gì nhỉ? À, cô Huyền, tôi nhớ ra rồi. Cô là cái cô làm bên trại C mấy lúc trước phải không?

Huyền ngạc nhiên, vì từ hồi đêm đến giờ Huyền chỉ mặc chiếc áo bà ba, không phải áo blouse có thêu tên họ, thế mà ông Vỹ nhớ tên, và lại chào hỏi tươi cười nữa. Gương mặt ông không còn vẻ khó chịu như trước. Huyền ngơ ngác một giây, rồi vội vàng đáp:

- Vâng, cháu là Huyền. Đêm hôm qua chú đi chắc mệt lắm hử chú?

- Tôi suýt chết đó cô! Mai mốt tôi kể cho cô nghe. Bây giờ tôi sắp chỗ cho mấy ông này rồi nghỉ một chút đã. Cô cũng nên về nghỉ đi! Đêm qua nếu không nhờ mấy cô... chắc khổ lắm.

Ông nói xong, vươn vai ngáp dài.

Huyền chào ông Vỹ rồi đi qua trại B. Ở đó có cô Trang đang mắc dây kềm để giăng từ đầu phòng đến cuối phòng, rồi dùng những cuộn băng lớn máng lên đó làm thành những “dây treo” sà xuống tận giường của những người bị thương nặng ở tay chân. Huyền nhẹ nhàng nâng những cánh tay, những cẳng chân đau nhức đó đặt vào từng “dây treo” cho cô Trang cột lại. Nhờ cách đó, họ giữ được tay chân ở yên một chỗ và máu bớt chảy nhiều.

Huyền sửa lại “ra” giường cho các thương binh, phần đông họ đang thức dậy, đưa mắt nhìn cảnh trại bệnh mới mẻ mà lơ mơ trong trí nhớ họ chỉ biết rằng đêm hôm qua họ mới được đưa về. Một người thương binh nói với Huyền:

- Phòng bệnh này... ngó vui mắt quá!

Huyền hỏi:

- Sao vậy anh?

- Cô nhìn kìa!

Và anh chỉ những “dây treo”, mỉm cười. Huyền cũng cảm thấy trại bệnh như có vẻ linh hoạt lên, nhờ những “dây treo” – những “dây treo” trông giống như những ngọn đèn lồng.

Chị Lam Hương xuất hiện ở cửa, gọi:

- Huyền ơi! Đói bụng không? Ông nhà bếp mời chúng mình xuống ăn cơm rang.

Chợt nhìn thấy nét mặt của Huyền, chị hốt hoảng:

- Chết! Huyền bơ phờ quá đi thôi! Mất tâm Quảng rồi kìa! Mất ngủ mệt lắm đó Huyền!

Huyền cười:

- Em không cảm thấy buồn ngủ tí nào. Bây giờ em muốn... ăn cơm nhà bếp.

- Thôi đi cô! Không khéo ngã bệnh lại đây! Chị sẽ nấu cháo cho Huyền ăn.
- Không phải cho một mình em ăn, mà cho cả trại bệnh ăn, được không chị? Họ đã về đây hồi ba bốn giờ sáng, đến bây giờ hẳn là đói bụng lắm. Em sẽ cùng nấu với chị.
- Ủ phải, bây giờ mình đi xuống bếp.

Huyền đứng trước một người thương binh bị băng kín đôi mắt và cả bàn tay. Huyền không biết anh đang thức hay ngủ, nên thử kéo nhẹ mép “ra” giường. Quả là anh đang thức, nghe động bèn hỏi:

- Ai đây?

Huyền lúng túng không biết trả lời thế nào, nói nhỏ:

- Dạ..., là tôi. Anh đã thức phải không?

Người thương binh mỉm cười:

- Vâng. Cô... chắc không phải là người băng cho tôi đêm qua? Nghe giọng cô hơi khác.

- Dạ. Tôi mới gặp anh lần đầu.

- Cô là y tá ở đây?

Huyền lặng thinh, và không hiểu sao Huyền lại gật đầu mà quên rằng người thương binh không thấy được cử chỉ ấy. Không nghe trả lời, anh lại hỏi:

- Ủa, cô đi đâu rồi?

- Dạ... tôi vẫn đứng đây.

- Cô không sao chứ?

- Xin lỗi anh, tôi quên mất... Vâng, tôi là y tá tình nguyện ở trại bệnh này.

Người thương binh gật gù ra dáng hài lòng. Và gác cánh tay lành lặn lên trán, anh nói:

- Tôi chưa bao giờ nghe nói đến cái bệnh xá này. Đến bây giờ đứng traten lại được vào đây. Mà lại chẳng thấy mặt ngang mày dọc của nó ra sao nữa.

- Anh bị vào mắt?

- Không, mảnh nhỏ găm vào hai mi mắt thôi cô ạ. Nhưng bị băng như thế này, tôi có cảm tưởng là mình đang mù.

- Anh không bị mù đâu.

Người thương binh cười:

- Tôi may mắn quá cô nhỉ!

Nhớ lại mục đích của mình, Huyền hỏi:

- Anh đói không? Anh ăn cháo nhé!

Tiếng cười lại cất lên:

- Tôi đang không thấy đường, lại bị thương ở tay, ăn thế nào được, cô?

- Anh khỏi lo, miễn là... anh không đau miệng.

Và bụng đến một bát cháo mới lấy ở nhà bếp, Huyền dứt từng muỗng cháo cho người thương binh. Anh nói, giọng cảm động:

- Cô tốt quá! Cô làm việc ở đây bao lâu rồi?

- Dạ, được hai tháng thôi anh ạ.

- Hồi nãy cô nói cô là y tá tình nguyện?

- Vâng. Nhưng tôi không phải là y tá. Tôi học ở Sài Gòn, về đây chơi và đến giúp cho bệnh xá này.

- Vậy tôi xin lỗi cô nhé!

- Không có gì đâu anh. Chính chúng tôi cũng mong muốn rằng mọi người xem chúng tôi như những nữ điều dưỡng, những y tá.

Huyền dứt xong bát cháo cho người thương binh và đứng lên đi lấy nước. Lúc ấy chị Lam Hương đi vào và nói:

- Bé Huyền không mệt sao mà làm việc mãi vậy?

Huyền lắc đầu:

- Không, em phải lo xong bữa ăn cho trại này đã chị.
Huyền bung nước đến cho người thương binh. Anh hỏi nhỏ:

- Tôi vừa mới nghe ai gọi cô là cô Huyền?

- Vâng, tên tôi là Huyền.

Người thương binh đưa tay lên sờ băng mắt:

- Cô tên là Huyền? Và giọng nói của cô nữa..., nghe quen quá! Xin lỗi cô, cô có phải là... Hạ Huyền, hồi năm lớp Mười cô có học ở trường Tinh Thần Mới không?

Huyền tròn đôi mắt nhìn người thương binh:

- Sao anh biết? Vâng, tôi là Hạ Huyền...

Người thương binh nói vui mừng:

- Chị Huyền, chị không nhớ tôi sao? Tôi là Dũng đây.

Huyền ngơ ngơ:

- Anh Dũng....Anh Dũng??? A, anh là anh Dũng, trưởng ban báo chí lớp Mười A phải không?

- Chị nhớ đúng rồi đấy!

Huyền reo lên:

- Trời ơi! Anh Dũng, lâu quá... Mà anh băng kín đôi mắt... làm sao tôi nhận ra?

Huyền tưởng như câu nói của mình cả trại bệnh đều nghe. Huyền lắp bắp:

- Thật, tôi không tin là gặp anh Dũng ở nơi này.

Dũng cười:

- Tôi cũng không ngờ. Nhưng thật thú vị được gặp chị Huyền ở đây. Đã hơn ba năm rồi chứ ít sao! Tôi đi lính và ở trong rừng nhiều hơn ở thành phố. Tôi vẫn thường tự hỏi không biết các bạn của mình đã ra sao. Thỉnh thoảng về phép, có địa chỉ trong tay nhưng tôi không đến thăm các bạn.

- Tại sao vậy?

- Tôi muốn mọi người xem tôi như một cái gì... của quá khứ và không bận lòng đến tôi.

- Anh Dũng nói thế, chứ các bạn vẫn nhắc đến anh luôn.

- Cám ơn chị. Tôi cũng không quên được những kỷ niệm ngày học lớp Mười A.

Huyền ngồi lặng yên nghe Dũng nói. Giọng Dũng trầm ấm, đều đều:

- Chị Huyền chắc còn nhớ, ngày đầu nhập học lớp mình chỉ có hai mươi người. Lớp thì rộng thênh mà học sinh chỉ ngồi có mấy dãy bàn đầu. Vậy mà vui vô kể, chị nhỉ! Cũng tổ chức bầu trưởng lớp, thủ quỹ và các trưởng ban. Hai mươi người, hầu như ai cũng được làm “trưởng” một cái gì đó. Tếu vô cùng! Tôi được bầu làm trưởng ban báo chí, lúng túng thực hiện tờ bích báo lúc gần Tết. Ngày nào cũng màu với mực, dính đầy người. Chúng tôi ở luôn trong lớp để lo cho xong. Còn mấy chị thì lo tổ chức Tết niên. Kỳ đó tụi mình làm thật luộm thuộm mà vui ghê chị Huyền nhỉ! Không biết với chị thì sao, chứ với tôi, tôi nhớ và quý nhất những kỷ niệm ở lớp Mười A, vì đó là những kỷ niệm cuối cùng của đời đi học. Sau Tết, tôi nhập ngũ. Nghe nói lớp mình giải tán để dồn lên lớp buổi sáng. Tôi tiếc cái lớp học mát mẻ của mình và những buổi học trưa im lặng vô cùng. Chị Huyền nhớ lớp học của mình có hàng gạch lỗ ở trên cao không? Buổi trưa thường có những con chim sẻ ở ngoài sân bay vào theo lối này rồi bay thẳng ra theo lối kia. Đó là những lúc tôi ngưng nghe thầy giảng, nhìn theo chim sẻ cho đến khi khuất dạng nó mới thôi. Đi lính, không còn cái mơ mộng ấy nữa. Lúc nào mình cũng phải đề phòng, cũng phải nghi hoặc. Nhưng tôi không chối bỏ rằng mình vẫn còn giữ ít nhiều lòng tin yêu của thuở học trò. Chính là nhờ các thầy của mình đó chị Huyền.

Huyền vẫn chăm chú nghe. Giọng Dũng trầm thêm nữa:

- Tôi thương nhất thầy Ái, thầy Cấp và thầy Quang. Còn thầy Toàn dạy nhạc, chị Huyền nhớ không? Tôi chắc là chị không quên những bài hát thầy viết và dạy cho cả lớp. Thầy Toàn với đôi mắt sáng, với nụ cười tươi làm rộn rã lớp học, tôi vẫn không quên. Tôi may mắn được ở cùng đơn vị với thầy Toàn. Thầy Toàn cũng đi Pháo binh. Lúc đi học ở trường, tôi là học trò của thầy. Vào quân ngũ tôi lại được làm học trò của thầy, mà lại sống với nhau như anh em. Thế mà... thầy đã hy sinh rồi đó chị Huyền. Tôi nói ra chắc chị sẽ sững sốt lắm, bởi mấy năm rồi thầy cũng như tôi đâu có về thành phố. Tôi nghiệp thầy quá hờ chị! Chị còn nhớ bài hát mà thầy Toàn hát trong buổi họp mặt tất niên của lớp không? Những lời hát thật sâu đậm, tôi không bao giờ quên...

Huyền, nước mắt nhạt nhòa, lặng người nghe tiếng của Dũng trầm ấm bên tai, lời nói như lời thầy Toàn nhắc nhở:

- “Ai chối được rằng mình có một trái tim.....”

- Bác sĩ Lân về từ chiều hôm qua Huyền ạ! Sáng nay chị mới vào trại A đã thấy ông đứng chờ ở đó. Ông ấy đã đổi thái độ với mình. Ông cảm ơn rồi rút và muốn gặp cả Huyền nữa vì cô Trang đã nói với ông rằng trong đêm đó có hai chị em mình đến giúp.

Huyền giả vờ le lưỡi, rụt cổ:

- Thôi, em sợ lắm! Ông ấy mà biết... lại cái con nhò tác giả bài phóng sự làm ông bức mình thì khổ nữa.

- Ông ấy muốn gặp em để cảm ơn thật mà!

- Vậy thì em phải thay băng cho họ xong xuôi đã, rồi em sẽ đi gặp ông sau. Chị nói giùm với cô Trang là cô cứ ngủ cho lại sức đi, để em lo cho. Chiều hôm qua hai chị em mình nghỉ ngơi chán rồi.

Huyền vuốt thẳng lại vạt áo blouse đã mấy ngày nay để quên trong một góc, rồi bước vào trại bệnh tiếp tục làm công việc như xưa. Lại thấy Hạnh đang lui cui soạn thuốc, và đốt cồn sát trùng những kéo kẹp. Huyền nghe lòng bồi hồi.

Những vết thương mới – cần phải rửa thật nhẹ nhàng. Những gương mặt mệt mỏi đau đớn – cần được trấn tĩnh và an ủi hết sức. Bây giờ cuộc giao tranh vẫn còn diễn ra xung quanh quận lỵ. Tiếng súng vẫn còn nghe văng vẳng. Và từng phút, từng giờ, mọi người vẫn như ngấm bảo nhau rằng trách nhiệm càng lúc càng nặng nề. Và thật đúng như Hạnh nói, cái bệnh xá nhỏ bé ở quận lỵ hẻo lánh này bỗng nhiên trở thành quan trọng.

Huyền gặp lại Dũng. Dũng đang ngồi thẳng trên giường, lằn mồ gờ băng tay một mình. Khi miếng “gạc” dầm máu khô rơi xuống đất, Huyền bàng hoàng nhìn bàn tay Dũng. Bàn tay đã mất ngón cái. Huyền cắn môi, cổ nén nổi xúc động đang làm nước mắt chực trào ra. Huyền nhớ bàn tay này đã vẫn thường vẽ vôi trang trí lớp học, vẫn tô điểm những hình ảnh trên tờ bích báo tất niên, vẫn phóng bút làm những bài thơ chan chứa tình cảm học trò. Những hình ảnh xưa trở về tràn đầy trí nhớ. Rồi nhìn Dũng rắn rỏi phong sương, Huyền muốn khóc.

Dũng lên tiếng:

- Phải chị Huyền đó không?

Huyền toan gật đầu, nhưng kịp tự chế nhạo mình, Huyền cố lấy giọng tự nhiên:

- Vâng, sao anh Dũng biết?

Dũng cười nhẹ ra vẻ hài lòng:

- Tôi nghe tiếng giép quen quen, giống tiếng giép hôm qua chị Huyền đi đến, và cũng giống tiếng giép mỗi lần chị Huyền lên bảng làm bài.

Huyền lặng thinh. Dũng nói tiếp:

- Chị nhớ giờ Anh văn của thầy Long không? Tôi nhớ... hồi đó tôi dốt Anh văn lắm chị ạ. Mỗi lần lên bảng đặt câu là tôi bị ông trách: “Tôi không biết phải sửa anh thế nào”, còn mỗi lần xem bài của chị, ông cũng nói: “Tôi không còn biết sửa chỗ nào”. Cùng một lối nói, mà thầy nói với chị là khen đấy!

Tự nhiên một giọt nước mắt của Huyền rơi xuống, không ngăn được. Huyền sịt mũi. Dũng ngạc nhiên hỏi:

- Chị Huyền sao thế?

- Không, có gì đâu! Để Huyền thay băng cho anh Dũng.

Huyền đẩy đồ nghề đến và xịt thuốc lên bàn tay Dũng. Dũng nắm chặt lấy cổ tay, xuyt xoa. Huyền trấn an:

- Anh Dũng chịu khó nhé! Thuốc này rưới vào hơi đau nhưng rất sạch, mau lành.

Dũng gượng cười:

- Chị Huyền cứ tự nhiên mà làm. Tôi bị thương lần này là lần thứ tư rồi, không còn lạ gì nữa. Ba lần trước chỉ để sẹo. Lần này mới thật là mất mát.

Trên chỗ ngón tay mất mát đó, thuốc đang làm sủi bọt trắng. Huyền khóc thật sự, không còn kèm chế nôi. Dững ngơ ngác:

- Ô, chị Huyền, phải chị khóc không?

Huyền không đáp, gắp một miếng “gạc” sạch thấm khô thuốc và máu mủ.

Dững thở dài:

- Chị Huyền! Nếu mà chị biết rằng tôi đang vui, rất vui, và thấy tự tin hơn bao giờ, thì chị sẽ không khóc đâu.

Huyền vẫn sụt sùi khóc trong khi băng kín bàn tay cho bạn. Dững vẫn nói đều đều:

- Chị thấy, tôi có gì đáng bi quan đâu! Nếu bàn tay này không dùng được, tôi còn bàn tay kia. Rồi chị sẽ thấy tôi tập viết bằng tay trái rất nhanh. Tôi còn một bàn tay mà! Bàn tay đó sẽ làm việc gấp đôi năng lực của hai bàn tay ngày trước.

Huyền băng xong bàn tay cho Dững, và lấy khúc băng thừa làm dây choàng qua cổ để treo tay lên. Dững cười:

- Tôi có ý nghĩ chị đang choàng “vòng hoa chiến thắng” cho tôi. Nhưng cái vòng hoa này có ý nghĩa hơn mọi chiếc vòng hoa mà người ta thường cho nhau một cách ước lệ.

Huyền nói:

- Những việc Huyền làm nhỏ bé quá đi! Và Huyền chẳng thấy kết quả đâu cả. Huyền khổ tâm trước những nỗi đau đớn khó khăn của mọi người.

- Kết quả tâm lý không bao giờ được thấy trước mắt. Tôi tin rằng chị Huyền đã làm được rất nhiều mà chị không thấy đó thôi.

Huyền đỡ Dững nằm xuống ngay ngắn, và kéo thẳng lại tấm “ra” giường. Dững nói tiếp:

- Những người thương binh sẽ rất vui nếu biết chị không phải là y tá, chị làm việc tự nguyện, tất cả vì họ. Chính tôi đã có cảm xúc đó. Rồi đây tôi sẽ nói với những người bạn cùng đi lính với tôi, rằng họ hãy dẹp bỏ những buồn phiền, những bất mãn. Bởi vì trong lúc họ xông pha gian khổ, không phải những người ở lại đều sống phè phỡn, vô tình. Bởi vì ít ra cũng còn có những người những người như chị Huyền. Và tôi tin rằng sẽ có rất nhiều người như chị Huyền.

Huyền lau nước mắt, mỉm cười:

- Cảm ơn anh Dững đã có ý nghĩ ấy.

- Tôi nghe nói có bác sĩ về rồi phải không? – Dững đưa tay sờ băng mắt – Vậy tí nữa tôi nhờ chị Huyền đưa tôi lên khám mí mắt nhé! Cô y tá Trang hôm qua dặn thế đấy.

Hạnh đang thay băng cho một người ở gần đó, lên tiếng:

- Tôi cũng phải khâu miệng nữa cô Huyền ơi, hết duyên rồi!

Huyền nghe có tiếng giày ngoài cửa, bèn nhìn ra và thấy ngay bác sĩ Lân đang đi đến. Người quân y sĩ tươi cười khi gặp Huyền:

- Chào cô. Tôi vui mừng khi cô trở lại giúp cho bệnh xá.

Huyền lí nhí chào lại và không biết nói gì. Bác sĩ Lân nói tiếp:

- Cô chắc hẳn còn giận chúng tôi lắm? Tôi thật chẳng biết làm sao để cô thông cảm và bỏ qua cho những việc đáng tiếc trước đây. Tôi đã nghe đầy đủ về những hành động đẹp của các cô, và nghĩ lại, tôi thấy mình sai lầm khi đã làm giảm sút thiện chí của các cô.

Huyền cúi đầu nói nhỏ:

- Thưa bác sĩ, chúng cháu không dám buồn giận bác sĩ. Lúc nào chúng cháu cũng muốn góp sức với bệnh xá này để săn sóc các thương binh.

Bác sĩ Lân thở dài:

- Tôi thật nóng nảy nên đã có những hành động làm các cô không vui. Có lẽ tuổi tác làm cho tôi cứng cỏi và nghiêm khắc đến độ hời hợt trong khi các cô còn trẻ tuổi, có những việc làm bất vụ lợi thật đáng khen như thế này. Tôi thành thật xin lỗi...

Huyền như trút được gánh nặng đè nén lòng mình bấy lâu nay, vội nói:

- Thưa bác sĩ, cháu cũng xin lỗi bác sĩ nếu cháu đã có gì làm buồn lòng bác sĩ. Bây giờ xin bác sĩ đừng thắc mắc về việc xưa nữa. Tất cả nên để cho qua và chúng ta hướng nỗ lực vào việc phục vụ cho bệnh xá ạ.

Bác sĩ Lân nhìn quanh phòng, và gật gù khen:

- Các cô làm những “dây treo” khéo quá, tôi phục sáng kiến của các cô đấy. Trại bệnh trông vui mắt đấy chứ nhỉ!

Bác sĩ Lân bắt đầu khám cho các thương binh. Trong khi ông đang nghe mạch cho người đầu tiên, trời bỗng đổ mưa to bên ngoài. Mưa được hai phút thì từ những chỗ thùng trên mái bắt đầu có nước giọt xuống. Huyền đã biết trước điều này từ lâu nên không sắp giường cho thương binh ngay chỗ ấy. Hạnh bắc ghế leo lên giặt tấm “các-tông” thấm hoen nước mưa sắp rách lung lẳng trên trần nhà xuống. Mái tôn lộ ra với các lỗ thùng. Nước giọt càng lúc càng nhiều, Hạnh phải lấy thùng kê bên dưới để hứng. Bác sĩ Lân ngừng tay, nhìn quang cảnh đó và lẩm bẫm:

- Quả thật cái trại C này đã thảm hại quá rồi.

Huyền thấm thuốc vào một miếng “gạc” nhỏ rồi lau vết khâu nơi hai mí mắt Dũng. Xong rồi Huyền nói:

- Bây giờ anh Dũng mở mắt ra đi!

Dũng từ từ hé mắt, rồi vội vàng nhắm lại vì ánh sáng chói chang. Anh cười:

- Đã mấy ngày nay làm người mù bất đắc dĩ, mắt này cũng đến làm biếng thôi. Nào, một, hai, ba, chào mừng gặp lại chị Huyền.

Huyền bật cười:

- Anh Dũng làm Huyền tưởng như đang học giờ Anh văn của thầy Long.

Dũng nói nhỏ:

- Ba năm rồi, chị Huyền vẫn không thay đổi gì hết. Chỉ khác là chị mặc áo blouse trắng, giống như một nữ y tá quá!

- Anh Dũng xem, cái áo này đúng nghĩa là áo “bờ-lu dơ”, nó dính cả thuốc Povidon đen sì.

Dũng tiếp lời:

- Và đôi khi dính cả máu, mủ của các vết thương nữa. Nhưng đối với tôi, đó là cái áo trắng đẹp nhất.

Dũng khoan khoái nhìn quanh trại bệnh:

- Phòng này sạch sẽ ghê chị Huyền nhỉ! Nhưng phải cái tội là có mấy chỗ dột. Bây giờ tôi không còn bằng mắt nữa, tôi sẽ đi vòng quanh để xem hết cái bệnh xá này, nơi mà chị Huyền đã làm việc mấy tháng nay.

- Nhưng... cấm anh Dũng xuống nhà bếp.

- Sao vậy?

- Vì anh sẽ hết hồn khi thấy những xoong chảo, dao thớt khổng lồ.

Dũng cười thích thú, và ngồi yên trên giường xem Huyền băng bó cho những người thương binh khác.

Huyền rửa tay, và nhìn Hạnh, cười tủm tỉm. Hạnh trở mặt:

- Cô Huyền có gì vui?

- Huyền nhìn vết khâu trên má anh Hạnh, thấy...

Hạnh tiu nghỉu:

- Tệ quá hở?

- Dạ không, thấy... có duyên lắm.

- Thật sao? Tôi phải xét lại mới được.

Hạnh lộ vẻ vui, nhưng không dám cười mạnh. Anh lại hát nho nhỏ trong khi làm việc. Chợt nhớ ra điều gì, anh nói:

- Cô Huyền này! Trại C sắp đẹp rồi.

Huyền ngạc nhiên:

- Ồ! Sao lại đẹp?

- Chứ cô xem, mưa càng to càng dột nhiều. Mái tôn lại lung lay nữa. Có lẽ nay mai phải dọn người qua trại A và trại B để sửa chữa lại.

- Nhưng đông quá làm sao đủ chỗ nằm? Theo Huyền tính sơ thì hiện nay bệnh xá đang có khoảng từ tám mươi đến chín mươi thương binh.

- Chắc chưa tính việc ấy bây giờ đâu. Tôi mới nghe bác sĩ Lân nói sơ sơ thôi.

Trong khi Huyền đang rửa vết thương cho một người bị ở chân, chị Lam Hương bước vào. Nét mặt chị tươi cười hơn bao giờ hết. Chị đến phụ băng cho nhanh rồi kéo Huyền ra ngoài, nói:

- Có tin này vui lắm Huyền ơi!

- Tin gì hở chị?

- Bác sĩ Lâm vừa mới nói cho chị hay là có một vị “mạnh- thường- quân” ở Sài Gòn gửi đến bệnh xá này một số tiền lớn để tu sửa lại tất cả. Vị ấy bảo rằng biết được bệnh xá xa xôi này là nhờ đọc được bài phóng sự của Huyền với đầy đủ chi tiết. Hơn nữa, vị ấy có một người con trai đã chết trận nên muốn đền hết cả tình thương cho các thương binh.

Huyền bồi hồi:

- Trời ơi! Chị nói làm em không dám tin...

- Nhưng sự thật là thế, bé Huyền ạ. Chưa hết đâu, bác sĩ Lâm còn nói là bệnh xá sẽ được cấp vật liệu và phương tiện để tổ chức một phòng giải phẫu có thể lo cho các trường hợp cần thiết mổ mà không đợi đưa về Sài Gòn. Trong tháng tới sẽ có bác sĩ Trí ở Sài Gòn xuống cộng tác với bác sĩ Lâm để cùng quản lý bệnh xá này. Họ đã nhận thấy sự quan trọng của nơi đây rồi đó.

Huyền nắm chặt tay chị Lam Hương:

- Em không ngờ... Em không ngờ... Bệnh xá này sẽ đổi mới.

- Nhưng điều quan trọng nhất của chúng ta là sự chuộc lại cảm tình nơi bác sĩ Lâm.

- Vâng, cái “tự ái của người lớn” đã được thỏa mãn. Em phải vào nói với anh Hạnh về chuyện vui này mới được.

Huyền thoăn thoắt đi vào như cánh bướm. Ngang qua giường của Dũng, Huyền nghe Dũng nói:

- Tôi biết chị Huyền có chuyện vui lắm, tôi không biết là chuyện gì nhưng cũng vui lây đây!

Và Dũng rút dưới gối ra một cây khẩu cầm, đưa lên miệng thổi một bản thật vui.

Huyền cho hai tay vào túi áo trắng, bước nhanh nhẹn lên thềm và gặp ngay ông Vỹ đang vác ba-lô trên vai đi ra. Ông toét miệng ra cười trong khi Huyền ngạc nhiên:

- Chào chú. Chú đi đâu vậy?

- Tôi được đổi về Nha Trang, gần gia đình. Mừng ghê cô Huyền ơi!... Ở cái xứ “khí ho cò gáy” này buồn muốn chết.

Huyền bật cười:

- Vậy cháu xin chúc mừng chú.

Ông Vỹ cúi xuống sửa lại dây giày và nói:

- Tôi cũng xin chúc các cô ở lại vui vẻ. Mai một bệnh xá sẽ được tăng cường thêm nhiều y tá nữa. Còn tôi đã được thỏa mãn nguyện vọng rồi!

Ông cười, nói đùa:

- Từ nay về sau, mỗi khi nói đến cái bệnh xá này, nói đến trại A, các cô sẽ không còn... le lưỡi sợ sệt vì “cái ông y tá hay châm biếm, mặt lạnh như tiền”... là tôi đấy nhé! Tôi xin trả lại các cô những danh hiệu đó. Bây giờ tôi được về quê rồi, tôi vui lắm.

Ông Vỹ vác ba-lô lên vai và chạy ra chiếc xe chở thuốc để quá giang ra bến xe. Huyền nhìn theo, lắc đầu, cười và cảm thấy vui vui.

Bây giờ không có ông Vỹ, chị Lam Hương thay thế ông, giúp ở trại A. Trại B có ông Đạt. Huyền vẫn ở trại C với Hạnh, còn cô Trang thì chạy đi chạy lại. Bệnh xá đông đảo hơn bao giờ.

Huyền bước nhanh về phía trại C. Huyền nghĩ bước vào phòng sẽ thấy Dũng như mọi ngày, ngồi trên giường thông hai chân xuống đất và tự tay tháo băng, chờ đợi. Nhưng Huyền đứng khựng lại, ngơ ngác. Giường của Dũng trống không, “ra” giường cũng đã được cuốn đi, chứng tỏ không còn người nằm nữa. Huyền chạy đến bên Hạnh, hỏi:

- Anh Hạnh, anh Dũng nằm ở giường kia đi đâu rồi?

- Phải anh bị thương ở tay và mí mắt không?

- Dạ.

- Anh ta xin xuất viện rồi. Sáng sớm nay có năm người xuất viện, theo xe thuốc để ra chợ quận rồi về đơn vị.

Huyền chợt nhớ đến chiếc xe thuốc đậu trước sân. Chiếc xe đã chuyển bánh sau khi ông Vũ leo lên. Huyền đâu ngờ có Dũng trên ấy.

- Anh ấy có đưa cho tôi cái này, bảo nhờ trao lại cho cô Huyền.

Hạnh lấy trên bàn thuốc cây khâu cầm và một bức thư, đưa cho Huyền. Huyền cầm lấy, bước nhanh ra hành lang. Nén xúc động, Huyền mở mảnh giấy ra, đọc:

“Bệnh xá, ngày...”

Chị Huyền thân mến,

Tôi về đơn vị sớm hơn dự liệu, chắc chị ngạc nhiên lắm. Lý do tôi không giải thích được, bởi chính tôi cũng không hiểu tại sao mình xin xuất viện sớm. Chỉ biết rằng tôi cảm thấy sung sướng mơ hồ trong cái hành động “không lý do” đó. Đáng lẽ phải gặp mặt chị Huyền để chào từ giả, nhưng thôi, tôi không muốn phút tiễn đưa làm bận lòng chị. Vì như chị đã biết, tính tôi kỳ lắm, tôi muốn mọi người xem tôi như là... một cái gì của quá khứ và không bận lòng đến tôi.

Trước kia tôi không tin rằng những ngày cuối cùng của đời binh nghiệp tôi lại ở cái bệnh xá hẻo lánh này, mà nơi đó có chị Huyền, người bạn mà tôi quý nhất lớp Mười A buổi chiều. Tôi thành thật cảm ơn chị đã cho tôi niềm vui được chị săn sóc vết thương và ít nhiều sự hạnh diện về một người bạn hăng say, về một trái tim nhân ái. Tôi mãi mãi không quên những dòng thuốc chảy trên thịt da đau nhức, những miếng “gạc” êm ái lau sạch bàn tay tôi, những lớp vải băng trắng ngần như áo blouse. Bàn tay tôi đã mất ngón cái. Một bàn tay thiếu ngón cái sẽ không làm gì được nữa. Nhưng tôi không muốn cuộc sống của mình thiếu thốn niềm tin tưởng và hy vọng. Chính chị đã cho tôi món quà tinh thần đó. Chính niềm tin tưởng và hy vọng là “ngón-cái-của-cuộc-sống”. Tôi hạnh diện về nó cũng như tôi đã hạnh diện về sự dâng tặng một phần thân thể của mình cho mảnh đất này. Còn bàn tay, còn trái tim, tôi sẽ trở về quê thực hiện ý muốn của ba tôi: làm một nhà giáo. Tôi đã tập viết tay trái từ mấy ngày nay. Và bằng chứng về sự thành công của tôi là bức thư trước mắt chị đây.

Không có gì lưu lại, tôi xin gửi chị cây harmonica của Thầy Toàn. Khi Thầy Toàn chết, tôi cất giữ nó để nhớ những phút êm ả nghỉ chân trong rừng, thầy trò thổi nhạc và hát cho nhau nghe. Chỉ có những người thân mới giữ kỷ vật cho nhau. Và tôi trao chị với ý nghĩa đó. Xin chúc chị Huyền đạt được mọi ý nguyện.

Thân mến,

Dũng”

Theo lời đề nghị của Huyền, ông đầu bếp đồng ý với bác sĩ Lâm và cô Trang thuê thợ đóng một lô bàn ghế dài đặt ở nhà ăn. Và vì nhà ăn không rộng rãi lắm nên mọi người bảo nhau chia thời gian ăn thành ba suất: trại A dùng cơm trước, đến trại B và trại C theo thứ tự, dĩ nhiên không kể những trường hợp thương binh quá yếu không tự mình đi ăn ở nhà ăn được. Như thế ai cũng có chỗ ngồi ăn đàng hoàng không phải chen chúc như trước. Ngoài ra ông đầu bếp cũng được “khuyến cáo” về cách thức nấu ăn để bảo vệ sức khỏe cho các thương binh. Bây giờ, cũng trong khuôn khổ đó, cũng với những xoong chảo khổng lồ đó, cũng với những người bếp đó, nhưng mỗi khi Huyền xuống bếp lại không cảm thấy sợ sệt gì cả. Huyền

cũng thỉnh thoảng dùng cơm với các thương binh. Và bây giờ có bàn ghế ngay ngắn, Huyền nhớ đến những lần ăn cơm với Nam, ăn đứng ăn ngồi.... Ngày đó Nam như chim sáo luôn luôn vui cười, không để ý đến những khó khăn chật vật xung quanh. Bây giờ không còn Nam ở bệnh xá để cùng ngắm với Huyền cảnh khang trang của nhà bếp. Huyền nhớ dáng Nam lom khom mức nước giếng trao cho Huyền, và tự hỏi không biết bây giờ Nam ở đâu, đang ra sao.

Chiếc giường của Dũng hôm nay lại được trải “ra” để đón một người thương binh. Có hai người nữa cũng được đưa về, mà nằm bên trái B. Cả trại bệnh náo lên vì người thương binh bị phản ứng với thuốc, co giật cả thân mình. Hạnh phải vội vàng chích thuốc giải ngay. Chưa bao giờ Huyền gặp trường hợp như thế, nên đứng lặng người nhìn anh thương binh mệt mỏi, đau đớn. Nhờ sự săn sóc của Hạnh, anh tỉnh lại và đưa mắt lơ lơ nhìn quanh. Cũng một gương mặt còn trẻ tuổi nhưng răn rỏi phong sương. Huyền pha cho anh một ly sữa. Người thương binh chớp mắt, thều thào cảm ơn. Sau khi uống hết ly sữa, người có vẻ khỏe lại, nói với Huyền:

- Cô ơi, ở đây có chỗ nào bỏ thư không?
- Dạ, anh có thể đưa chúng tôi gửi giùm cũng được ạ. Ngày nào cũng có xe ra ty bưu điện ở gần chợ.
- Tôi... nhờ cô gửi về cho gia đình một bức thư, hay vài dòng chữ cũng được, cho nhà biết tin.
- Hay là đánh điện tín cho nhanh, anh nhé! Tôi sẽ lo hết cho.
- Vậy thì hay biết mấy, cảm ơn cô.

Anh nhờ Huyền viết vắn tắt mấy chữ nhắn tin và đọc số khu bưu chính của đơn vị anh. Khi nghe đến đại đội của anh, Huyền giật mình và nhìn bộ quân phục xếp để ở đầu giường, hỏi:

- Anh ở đại đội này, có biết... Nam không?
- Nam nào? Tây Nam hả cô? Đại đội tôi chỉ có một Nam đó thôi... Cô quen hẳn?

Huyền mừng rỡ:

- Vâng. Anh có biết tin Nam không? Nam có đi cùng với anh trong trận này không?
- Không cô ạ. Hắn bị thương nhẹ một lần, được cho về phép thăm nhà. Hắn đi về nhà ngoại hắn rồi từ đó tôi chưa gặp lại.

Huyền thất vọng, như thế là cũng vẫn chưa biết gì thêm về Nam cả. Huyền im lặng. Người thương binh nói:

- Tôi là Đông, bạn thân của hắn. Tôi cũng hay về nhà hắn chơi mỗi lần đi phép.
- Nhà ngoại của Nam?
- Vâng. Bà ngoại Nam người miền Trung, hiền lành ghê lắm.
- Nam còn ông ngoại không?

Đông bóp trán, nhíu mày:

- Chẳng thấy, nhưng có lần hắn nói không biết ông ngoại còn hay mất, mà hắn chỉ biết là ông đi đâu sang Lào từ lâu rồi.
- Cảm ơn anh Đông. Vì tôi mới gặp Nam và nhận Nam làm em ở bệnh xá này nên chưa rõ lắm về Nam.
- Hắn có một tâm tư buồn, phức tạp. Nhưng tôi thương hắn nhất ở tính dễ thương, hòa nhã...
- Đúng rồi! Nam rất dễ thương...

Rồi Huyền chợt im, nhìn chiếc giường Nam nằm lúc trước, nghe buồn buồn.

Huyền giúp Đông nằm lại ngay ngắn rồi đi ra hành lang. Trời gần trưa, không một ngọn gió. Đám cỏ xanh hình như đang chờ đợi cơn mưa. Những cây Bã Đậu – loài cây đặc trưng ở các trại lính – hồ như sắp vươn vai. Huyền thấy nhưng nhớ những buổi trưa vui nhộn trong trại bệnh, ngày còn có Nam, có chú Lâm, chú Tám; còn có anh Thiếu sang hát chung hòa với tiếng đàn. Rồi chợt nghe như mơ màng có tiếng harmonica của Dũng thổi lên, nhắc nhớ...

Và có tiếng đàn “ghi-ta” vang lên sau lưng, thật sự. Huyền quay lại. Hạnh đang ôm một cây đàn đi tới. Anh cười tươi:

- Cô Huyền! Đã lâu rồi cô không đàn hát cho chúng tôi nghe. Hôm nay tôi muốn “phục hồi” lại không khí cũ.

Huyền trêu:

- Nhưng không có chị Thu Tâm ở đây, “không khí cũ” sao được hở chú?

Hạnh gảy một nốt cao rồi cười:

- Cô Huyền có biết rằng tôi đang vui không? Tôi vừa nhận được thư của Thu Tâm. Có gì vui tôi sẽ kể cho cô nghe sau. Bây giờ, tôi xin yêu cầu cô Huyền hát cái bản gì... mà Thu Tâm hát hôm trời mưa đấy!

Huyền vẫn trên:

- Mưa thì có nhiều hôm mưa lắm. Huyền đâu có nhớ hôm nào.

Hạnh nhận nhớ:

- Cái hôm... à, cái hôm trời mưa mà tôi đi đồ trứng gà cho các cô ăn đấy!

Huyền bật cười, và chịu ý Hạnh, hát bản tình ca mà Thu Tâm hát hôm đó.

Hạnh nghe xong bài hát, đôi mắt vẫn mơ màng như còn đang hồi tưởng những ngày thơ mộng nhất trong cuộc đời anh. Sau đó, Hạnh nói:

- Cô Huyền ơi, bác sĩ Lâm đã biết trại C này có một “nhạc sĩ”. Ông ấy muốn rằng “nhạc sĩ” đó sẽ ôm đàn đi đến từng trại bệnh để hát cho thương binh nghe, đừng e lệ bó mình ở trại C nữa, nhen cô Huyền!

- Huyền không có ý nghĩ giới hạn việc làm ở trại C. Hồi trước vì chị Lam Hương phân chia mỗi trại hai người, nên ai ở trại nào thì lo trại nấy. Còn bây giờ anh Hạnh xem, chỉ còn chị Lam Hương và Huyền. Không còn có sự riêng cách giữa trại này và trại kia nữa. Huyền bây giờ... là Huyền của bệnh xá này.

Những lời cuối cùng của bản “Anh hùng ca” chấm dứt một cách vội vàng, vì Huyền đã trông thấy Nam từ ngoài cửa, đi vào. Huyền kêu lên vui mừng:

- Nam!

Đúng là Nam rồi, nhưng không phải Nam với bộ đồ xanh của bệnh xá, mà là Nam trong bộ quân phục màu hoa, chiếc mũ bê-rê đỏ đội nghiêng trên đầu. Nam ngồi xuống giường của Đông, gỡ mũ để lên nệm, cười tươi:

- Mày không sao hở Đông?

Hai người bạn thân siết chặt tay nhau vui mừng. Nam ngược lên nhìn Huyền, nói nhỏ:

- Chị Huyền vẫn còn làm ở đây?

Huyền gật đầu:

- Chị vẫn ở đây. Không ngờ... gặp lại Nam...

- ...giữa lúc chị đang hát bản “Anh hùng ca”. Em còn một ngày phép về đây thăm chị và thăm tên bạn thân của em: Đông.

Huyền nhìn cánh tay Nam. Chỗ vết thương đã trở thành một cái sẹo mới. Còn vết thương nơi chân, chắc cũng đã liền da. Ban nãy thấy Nam đi vào dáng bình thường. Nam đưa mắt nhìn quanh phòng, và bật cười khi nhìn thấy mấy lỗ thủng trên mái tôn:

- Vẫn những lỗ thủng này à? Em tưởng đến nay trại bệnh đã trở thành lộ thiên rồi chứ!

Huyền đưa ngón tay trở lên môi:

- Suyt! Mai một sẽ không còn cảnh này đâu. Bệnh xá sẽ được tu sửa. Nhưng ngay bây giờ đã có sự đổi mới dưới nhà bếp rồi, tí nữa Nam xuống coi với chị nhé!

- Nhà bếp có gì lạ?

- Có bàn mới, ghế mới, đầy đủ cho thương binh ngồi ăn hân hoan.

- Oai dữ vậy? Nhưng khoan, bây giờ em hỏi chị: sao chị không viết thư cho em?

- Có nhiều việc xảy ra từ ngày Nam rời bệnh xá làm chị không rảnh viết thư. Nhưng lúc nào chị cũng mong tin Nam.

- Từ hôm đó em về nhà bà ngoại. Ngày hôm nay là ngày chót được đi chơi. Mai em về đơn vị trình diện.

Huyền rủ Nam ra ngoài sân cỏ. Hai chị em bước trên những dấu xe nhà binh hằn lõm xuống cỏ xanh.

Huyền chỉ xuống đó:

- Nam thấy không? Đây là vết tích của những ngày chiến trận xảy ra ở tỉnh này. Bệnh xá đã tiếp nhận thêm nhiều thương binh.

Nam nói:

- Đông bạn em cũng dự trận đó.

- Chị mới biết Đông là bạn thân của Nam.

- Đông có nói gì về em không?

Huyền lắc đầu:

- Không có gì khác với những điều chị biết. Chị muốn rõ hơn nữa cơ.

Nam cúi đầu, hạ thấp giọng:

- Em có gì đâu! Cuộc đời giản dị hết sức: đi lính, thế thôi! Về phép thì về nhà ngoại, chỉ bà ngoại thôi chị nhé! Không biết ông ngoại, vì ông ngoại phiêu bạt qua Miên hay Lào gì đó, sau khi bà ngoại sinh mẹ em. Bà ngoại nuôi mẹ em lớn lên. Và... như em đã kể cho chị nghe đó, mẹ em có một kỷ niệm khó phai mờ, dù bây giờ mẹ em đã có một mái gia đình ấm cúng khác.

Đôi mắt Nam trĩu nặng, buồn thiu:

- Em có gì đâu!

Huyền nói, giọng xúc động:

- Nhưng Nam có một điểm giống chị: không biết ông ngoại. Mà ông ngoại của chị cũng lãng du ghê lắm. Xưa ông ngoại là một nhà cách mạng, rày đây mai đó, nên không sống với bà ngoại chị được lâu. Khoảng mẹ chị được ba tuổi, ông ngoại đi ra Trung, rồi sau đó biệt tăm. Mẹ chị vẫn hằng cầu mong gặp lại ông ngoại cho thỏa tình cha con. Nhưng từ đó tới nay, bao nhiêu là thay đổi mà ông ngoại vẫn biến biệt nơi nào. Chắc ông ngoại chị ngược đường ra Bắc, trong khi bà ngoại xuôi mãi về Nam...

- ...Còn bà ngoại em vẫn ngàn đời nơi xứ Huế.

Huyền nói, giọng mơ màng:

- Biết đâu chừng... ông ngoại của chị cũng đi qua Miên hay Lào gì đó, giống như ông ngoại của Nam...

Nam cười:

- Ủa! Hai ông là bạn của nhau.

Huyền bùi ngùi:

- Nhưng cũng biết đâu, ông ngoại đã không còn.

Hai chị em đã đến gần một cây Bã Đậu và đứng dừng lại. Huyền ngắt một chiếc lá, nhìn dòng mủ trắng như sữa từ cuống lá chảy ra, cười nhẹ:

- Chúng mình lắm cảm quá đi Nam ạ! Bàn chuyện của người lớn, của những thế hệ trước, biết đâu mà nói. Chỉ toàn tưởng tượng. Chị mong có cơ hội tìm được ông ngoại, chứ từ hồi nhỏ đến giờ chỉ biết mặt ông trong vài tấm ảnh cũ.

- Em cũng vậy. Bà ngoại em quý nhất những hình ảnh của ông ngoại. Bà ngoại bảo em cất giữ một tấm để biết mặt ông. Suốt đời ngoại, chỉ có ông ngoại là người thân yêu tha thiết nhất.

Nam móc trong túi áo ra một chiếc ví nhỏ đựng giấy tờ, cẩn thận rút ra một tấm ảnh đã vàng cũ, đưa cho Huyền xem:

- Ảnh của ông ngoại em đây! Ảnh này ông chụp trước ngày ra đi đó chị!

Huyền nhưng mắt nhìn kỹ gương mặt người trong ảnh. Tự nhiên Huyền rung mình, nhớ đến những bức ảnh được xem ở nhà, trong tập album cũ, từ tay mẹ nâng niu... Huyền có cảm tưởng như mình bị cảm lạnh. Cổ họng chột đặng nghét nhưng Huyền vẫn thốt lên những lời xúc động:

- Nam ơi! Đây cũng là... ông ngoại của chị nữa.

Nam tròn tròn đôi mắt màu nâu hạt dẻ. Huyền nghẹn ngào:

- Phạt ơi! Chúng con là chị em.

Nam kêu lên:

- Chúa ơi! Trái đất tròn đến thế sao?

TRONG TẬP BÚT KÝ CỦA HẠ HUYỀN

“

Mặc nhiên, tôi đã xem như năm nay không có mùa hè.

Mùa hè, trong khi những người bạn trẻ tuổi như tôi xa lánh đô thị huyền ảo để tìm hơi sương lạnh miền núi cao hoặc làn gió mát từ biển rộng, thì chúng tôi âm thầm đi vào một bệnh xá nhỏ bé ở cái quận lỵ xa xôi heo hút này để làm công việc của những nữ điều dưỡng tự nguyện. Có biết bao nhiêu nỗi vui buồn chưa đầy ba tháng mà đã tràn ắp trong tâm trí. Có biết bao nhiêu niềm cảm xúc, nỗi kinh hoàng khi đối diện với từng vết thương và đã biết bao lần không cầm được nước mắt khóc cho sự nhức nhối xót xa của da thịt con người. Sáng nay tôi rửa vết thương cho một người thương binh mới, nằm ở trại A. Cũng như với mọi vết thương, phải thấm nước vào lớp băng cũ, để thật lâu, rồi mới dám gỡ từ từ. Sự thận trọng và nhẹ nhàng đến tôi đa vẫn không ngăn được sự nhức xót. Từng cử động của cây kẹp là từng cơn co giật của bàn tay anh. Tôi nhìn gương mặt anh. Tôi nghĩ nếu là tôi, chắc tôi sẽ la hét không can được. Nhưng anh vẫn cố giữ nét bình tĩnh dù tôi biết sự đau đớn đã cùng cực. Tôi yêu cầu anh nằm xuống giường và đừng nhìn gì đến bàn tay. Nhưng anh lắc đầu, can đảm ngồi thẳng lên nhìn xuống chỗ cụt hai ngón tay đỏ loe loét và hai lóng xương còn lại nhô đầu ra trắng xanh. Tôi bật môi nên khóc. Chúa, Phật và những đấng thiêng liêng ơi! Làm sao con có thể chia xẻ hết những nỗi đau đớn này?

Ngay trong những lúc băng rửa vết thương cho họ, tôi muốn nói với họ những lời khâm phục nhất. Khâm phục sự chịu đựng bền bỉ thần thánh của họ đối với vết thương đau nhức cũng thần nhiên như đối với những lần ra mặt trận chiến đấu gian nan. Và tôi không hề cảm thấy tiếc khi đã đến với các vết thương trong suốt mùa hè này.

Đã bao nhiêu lần tôi vào ra nơi bệnh xá, chân bước lên sân cỏ cơ hồ quen thuộc từng hạt đất, từng cọng cỏ xanh non. Cỏ vẫn mướt xanh dưới mỗi cơn mưa và lũ Bã Đậu non nớt vẫn chờ ngày khôn lớn. Nhưng đứng trong hành lang vắng nhìn ra tôi vẫn không cảm thấy một chút thơ mộng nào. Tôi cảm thấy như cỏ thì khô vàng, và lá Bã Đậu thì héo úa.

Bởi trên thảm cỏ còn hằn vết bánh quân xa ngày ngày chở đến những người thương binh. Bởi lũ Bã Đậu còn tro tro đứng nhìn những cặp nặng gổ đi qua mà chưa đủ lớn để chở che. Ôi đến một ngày nào đó cỏ thật xanh lá thật tươi dưới mắt tôi, hẳn sẽ vui vô hạn.

Tôi vẫn đều đặn đến bệnh xá mỗi buổi sáng với chị Lam Hương, đứng ngoài cửa trại bệnh nhìn cảnh thức giấc của những người thương binh cùng sự chờ đợi rửa sạch vết thương và thay cho lần băng mới. Tiếng đàn tiếng hát vẫn là niềm vui nhỏ, giúp những người thương binh quên đi phần nào những ngày căng thẳng vì chiến trận. Trại bệnh vẫn thiếu bóng Thu Tâm nhưng anh Hạnh không còn vẻ buồn rầu vì anh vẫn đều đặn nhận được thư của người mà anh yêu mến. Thu Tâm đã đem đến cho anh Hạnh những lời khuyên thành thật nhất, giúp anh có được sự quyết tâm tiếp tục con đường học dở dang. Vâng, cuộc chiến nào rồi cũng đến ngày chấm dứt. Rồi đây sau khi im tiếng súng mọi người sẽ chung sức xây dựng lại những gì đã đổ vỡ. Thu Tâm thì bây giờ đang nỗ lực trong một công tác xã hội khác: dạy học cho các em cô nhi. Thật vui mừng. Và tôi nhớ đến lời hát của Thầy Toàn: “Ai chối được rằng mình có một trái tim”. Vâng, những người trẻ tuổi Việt Nam, ai cũng có một trái tim hăng say đầy nhiệt huyết và tình nhân ái. Mỗi người trong chúng mình đều có thể trồng một bông hoa trên sự tàn phá.

Tôi đã viết cho mẹ một bức thư. Và tôi đã đúng như lời hứa là có cho mẹ một món quà. Đó là Nam. Chỉ có mẹ mới chia xẻ với tôi sự vui mừng to lớn này. Một giọt máu xa xôi nào đó đối người bình thường thì vô nghĩa, nhưng với những tấm lòng mong đợi một chút thân tình trọn suốt cuộc đời thì có nghĩa vô cùng. Nếu sự điều linh của đất nước làm cho ông ngoại bật vô âm tín kéo dài sự mong nhớ của hai mái gia đình, thì cuộc chiến này đã vô tình kéo hai chị em xa xôi mà thương mến là chúng tôi đến gần nhau. Bây giờ tôi

có thể giải thích được tại sao khi mới gặp Nam tự nhiên tôi muốn khóc và tại sao tôi lại cảm thấy giữa chúng tôi có một sự buộc ràng nào rất thiêng liêng.

Nhưng mẹ tôi sẽ chưa gặp Nam được bây giờ, cũng như tôi chưa kể lể được gì cho thỏa, bởi vì sau ngày hôm ấy Nam phải trở lại đơn vị ngay. Bây giờ đơn vị của Nam đang hành quân ở một tỉnh địa đầu. Tôi biết làm gì cho Nam? Chỉ còn biết cầu xin những đấng thiêng liêng phù hộ cho Nam luôn được bình yên – để tôi, để mẹ còn vui còn hy vọng mà đợi mong hòa bình.

Em tôi vẫn còn đi, vẫn còn say sưa theo “khúc anh hùng ca vang nơi biên cương” để xung phong trên những cánh đồng lửa, trên những ngọn đồi khô, trên vòng thành cát cao ngọn cờ. Và những cánh chim giang hồ như chú Lãm vẫn chưa ngừng bước. Thì tôi vẫn còn ước mơ, vẫn còn hy vọng. Tôi vẫn còn đều đặn đến với cái bệnh xá không tên hẻo lánh này để ngày ngày xoa dịu những vết thương, nhìn vào đó mà nghĩ đến thực tế của đất nước.

... Và tập bút ký này, tôi còn viết mãi, ít nhất là đến hết chiến tranh”.

Tân Định, Sài Gòn, 1/8/1972

Cam Li Nguyễn Thị Mỹ Thanh